

Số: /KH-UBND

Hà Nam, ngày tháng 12 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Đảm bảo sẵn sàng và ứng phó kịp thời, hiệu quả khi có sự cố tràn dầu xảy ra; nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất các tác động phát sinh từ sự cố tràn dầu đến môi trường sinh thái, kinh tế và đời sống của người dân trên địa bàn tỉnh Hà Nam và khu vực lân cận.

- Hoàn chỉnh hệ thống tổ chức, cơ chế, chính sách, lực lượng, phương tiện cho hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng cơ chế phối hợp, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác ứng phó sự cố tràn dầu.

- Phân định trách nhiệm, xây dựng lực lượng nòng cốt trong hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh; cung cấp thông tin cần thiết để tổ chức, cá nhân và đơn vị liên quan có thông tin, hướng dẫn đảm bảo công tác ứng phó nhanh chóng, an toàn và hiệu quả khi có sự cố tràn dầu xảy ra.

- Làm cơ sở để xây dựng kế hoạch tập huấn, huấn luyện, diễn tập nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ, nhân viên ở các cấp, sẵn sàng thực hiện ứng phó sự cố tràn dầu theo phương châm “04 tại chỗ”.

- Tổng hợp các thông tin nhằm phục vụ cho việc đánh giá các khu vực có nguy cơ bị ô nhiễm cao, những khu vực nhạy cảm cần được ưu tiên bảo vệ và cung cấp thông tin để phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu kịp thời, hiệu quả.

- Xây dựng quy trình ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh có hệ thống, đồng bộ để tổ chức ứng phó kịp thời và hiệu quả khi có sự cố tràn dầu xảy ra.

**2. Yêu cầu**

- Xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh theo đúng đề cương tại Phụ lục I, Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

- Phân công nhiệm vụ đúng với chức năng của các sở, ngành và các đơn vị trong công tác ứng phó sự cố tràn dầu và bảo vệ môi trường.

- Tuyên truyền và triển khai thực hiện đồng bộ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, chú trọng lấy công tác phòng ngừa là chính, ứng phó nhanh, kịp thời sự cố tràn dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH**

### **1. Đặc điểm địa hình, thời tiết, khí hậu, thủy văn**

#### **1.1. Đặc điểm địa hình**

Hà Nam là tỉnh thuộc vùng đồng bằng Bắc bộ, có tọa độ địa lý từ 20°21' đến 21°45' vĩ độ Bắc, từ 105°45' đến 106°10' kinh độ Đông, diện tích đất tự nhiên 861,93 km<sup>2</sup>, dân số hơn 978,100 người. Tỉnh có 6 đơn vị hành chính cấp huyện (thành phố Phủ Lý; thị xã Duy Tiên; các huyện: Kim Bảng, Bình Lục, Lý Nhân, Thanh Liêm); có 109 đơn vị hành chính cấp xã (bao gồm 6 thị trấn, 20 phường, 83 xã). Tỉnh có vị trí tiếp giáp với các khu vực sau:

- Phía Bắc và Tây Bắc tiếp giáp với Thủ đô Hà Nội;
- Phía Nam giáp tỉnh Nam Định;
- Phía Tây và Tây Nam giáp tỉnh Hòa Bình và tỉnh Ninh Bình;
- Phía Đông giáp tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình.

Tỉnh Hà Nam nằm ở phía Tây Nam Châu thổ sông Hồng, trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, là cửa ngõ phía Nam của thủ đô Hà Nội có thành phố Phủ Lý là trung tâm kinh tế - chính trị - văn hoá của tỉnh, cách Hà Nội 58 km, có mạng lưới giao thông rất thuận lợi, là tỉnh có trục đường sắt Bắc Nam và quốc lộ 1A chạy qua, là huyết mạch giao thông quan trọng của cả nước, thuận lợi để giao lưu hợp tác kinh tế với các tỉnh, thành phố và các trung tâm kinh tế lớn của cả nước.

Địa hình tỉnh Hà Nam khá đa dạng, có núi đồi, vùng đồng bằng cao, vùng đồng bằng trũng, địa hình có 3 vùng rõ rệt.

- Vùng núi đồi phía Tây sông Đáy: Đây là khu vực đồi núi, địa hình bị chia cắt mạnh, có độ dốc cao xen kẽ là các thung lũng nhỏ và các đồi sa thạch, phiến thạch nằm trên địa bàn hai huyện Kim Bảng và Thanh Liêm. Diện tích vùng khoảng 19.000 ha. Đặc điểm nổi bật của vùng là núi đá vôi chiếm diện tích lớn khoảng 41%, đất sản xuất nông nghiệp chiếm khoảng 33% diện tích của vùng. Vùng đang được tập trung khai thác phát triển các cơ sở khai thác, chế biến vật liệu xây dựng.

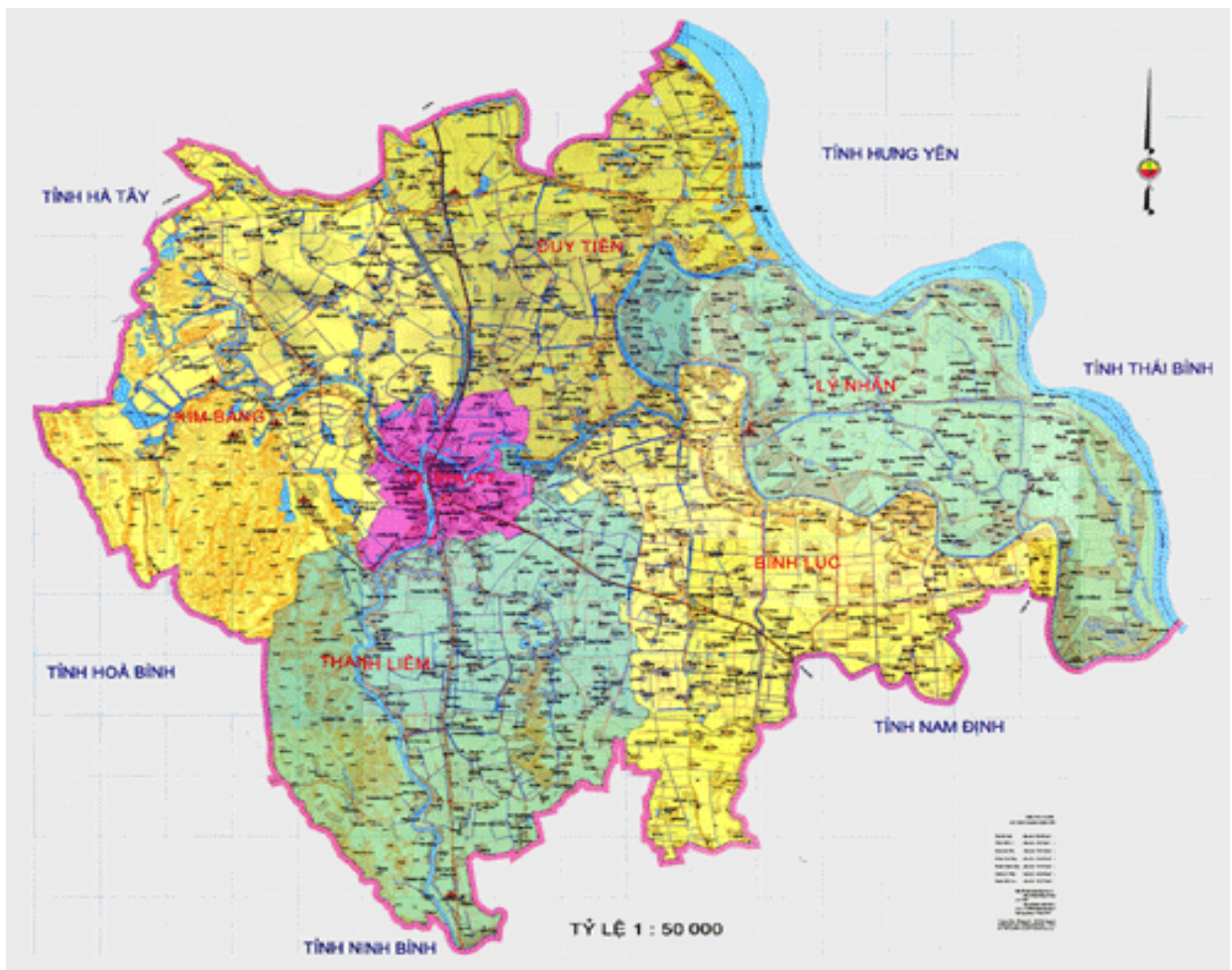
Đất sản xuất nông nghiệp có độ cao trung bình từ 1,3 m - 1,8 m nơi cao từ 5,3 m - 5,8 m. Vùng chịu ảnh hưởng của lũ núi và việc phân lũ sông Hồng. Nếu

phân lũ vào sông Đáy với lưu lượng 2.000 m<sup>3</sup>/s thì diện tích ngập là 5.500 ha, nếu phân lũ với lưu lượng 5.000 m<sup>3</sup>/s thì diện tích ngập là 7.100 ha.

- Vùng đồng bằng cao: Diện tích khoảng 22.000 ha, trong đó diện tích canh tác nông nghiệp khoảng 15.000 ha, bao gồm thị xã Duy Tiên và một phần diện tích của huyện Kim Bảng. Địa hình của vùng có dạng vùn, vùn cao, tương đối bằng phẳng không có vùng trũng điển hình, thuận lợi cho phát triển nông nghiệp.

- Vùng đồng bằng trũng: Diện tích khoảng 43.000 ha, trong đó có khoảng 26.000 ha đất canh tác nông nghiệp, bao gồm diện tích các huyện Bình Lục, Lý Nhân và một phần diện tích của huyện Thanh Liêm. Đây là vùng đồng bằng trũng điển hình của vùng Đồng bằng sông Hồng.

Như vậy, địa hình ở tỉnh Hà Nam có sự tương phản giữa địa hình đồng bằng thấp, mật độ chia cắt và độ sâu chia cắt không đáng kể với địa hình đồi núi cao hơn hẳn, mật độ chia cắt và độ sâu chia cắt cũng lớn hơn rất nhiều so với vùng đồng bằng. Đây là đặc điểm nổi bật của địa hình tỉnh Hà Nam.



**BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH TỈNH HÀ NAM**

### **1.2. Thời tiết, khí hậu**

Hà Nam nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, nóng ẩm, mưa nhiều thuộc tiểu khí hậu vùng đồng bằng Bắc Bộ, chịu ảnh hưởng sâu sắc của gió mùa Đông Bắc và gió mùa Đông Nam, đặc điểm nổi bật nhất là sự tương phản giữa mùa đông và mùa hè, cả về tính chất phạm vi và cường độ của các trung tâm khí áp, các khối không khí thịnh hành và hệ thống thời tiết kèm theo cũng thay đổi theo mùa.

- Chế độ mưa: Lượng mưa trung bình 1.800 - 1.900 mm/năm, phân bố không đều trong năm. Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10, lượng mưa chiếm khoảng 85% lượng mưa cả năm. Các tháng có mưa nhiều là tháng 6, 7 và tháng 8. Mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. Lượng mưa chiếm khoảng từ 15 - 20% lượng mưa cả năm. Các tháng có ít mưa nhất là tháng 12, tháng 01 và tháng 02.

- Chế độ nhiệt: Nhiệt độ trung bình hàng năm vào khoảng 23 - 24°C. Trong năm thường có 8 - 9 tháng có nhiệt độ trung bình trên 20°C.

- Nắng: Tổng số giờ nắng trung bình trong các năm là 1.308 giờ. Mùa đông số giờ nắng chiếm trung bình 28% tổng số giờ nắng cả năm. Mùa hè có tổng số giờ nắng lớn.

- Độ ẩm trung bình hàng năm khoảng 84%. Độ ẩm trung bình tối đa khoảng 92%, độ ẩm trung bình tối thiểu khoảng 80%.

- Chế độ gió: Hướng gió thay đổi theo mùa, tốc độ gió trung bình 2 - 2,3 m/s. Mùa hạ gió Nam, Tây Nam và Đông Nam; Mùa đông có hướng gió Đông, Bắc và thịnh hành là Đông Bắc, với tần suất 60-70%.

Đánh giá chung: Đặc điểm thời tiết, khí hậu là yếu tố ảnh hưởng lớn đến độ nhớt, độ bốc hơi, phong hóa và khả năng lan truyền của vệt dầu trong trường hợp xảy ra sự cố tràn dầu. Ngoài ra, đặc điểm khí tượng trong thời điểm xảy ra sự cố cũng ảnh hưởng đến hiệu quả của quá trình ứng phó, khắc phục sự cố dầu tràn. Từ đó làm tăng hoặc giảm mức độ ảnh hưởng của sự cố tràn dầu đến môi trường và chi phí tổ chức ứng phó sự cố.

### **1.3. Thủy văn**

Trên địa bàn tỉnh Hà Nam có hai sông lớn chảy qua là sông Hồng, sông Đáy, đây là hai con sông chính cung cấp nước tưới và nơi nhận nước tiêu chính của tỉnh. Ngoài ra trong tỉnh còn có các sông khác như sông Nhuệ, sông Châu Giang, sông Sắt... Mật độ sông đạt 0,5 km/km<sup>2</sup> với diện tích sông 2.992 ha.

- Sông Hồng có lượng nước khá dồi dào là nguồn cung cấp nước chính cho tỉnh Hà Nam qua sông Nhuệ, sông Châu Giang và các trạm bơm, cống ven sông. Chiều dài sông chạy qua tỉnh 38,64 km, hàng năm sông bồi đắp một lượng

phù sa tươi tốt cho diện tích đất ngoài đê bồi và cho đồng ruộng qua hệ thống bơm tưới từ sông Hồng.

- Sông Đáy, đoạn qua địa bàn tỉnh dài 49,56 km, là nguồn nước quan trọng cả về cấp thoát nước và là tuyến đường thủy (vận chuyển khoáng sản, vật liệu xây dựng) từ Hà Nam cung cấp cho các tỉnh trong vùng.

- Các con sông khác như sông Nhuệ, sông Châu Giang, sông Sắt... không có nguồn thủy sinh, mà chủ yếu là lượng nước mưa và dòng chảy hồi quy của các khu tưới lấy từ sông Đáy, sông Hồng thông qua các cống Liên Mạc, cống Phủ Lý và các trạm bơm. Dòng chảy ở các sông này phụ thuộc vào việc lấy nước của các công trình thủy lợi trong tỉnh.

Nhìn chung, nguồn nước mặt của tỉnh khá thuận lợi cho phát triển trồng trọt, nuôi trồng, cung cấp nước sinh hoạt và sản xuất công nghiệp. Hạn chế nổi bật là mùa khô thường thiếu nước và mùa mưa dễ bị úng ngập.

Đánh giá chung: Thủy văn, dòng chảy là những yếu tố chính ảnh hưởng đến sự lan truyền của dầu trong môi trường nước, từ phạm vi ảnh hưởng của dầu tràn, cơ quan chỉ huy có thể đưa ra quyết định ứng phó sự cố phù hợp. Bên cạnh đó, các yếu tố trên trực tiếp ảnh hưởng đến hoạt động ứng phó. Thông thường, công tác quây chặn, thu gom dầu chỉ hiệu quả trong điều kiện thời tiết bình thường, dòng chảy quá lớn sẽ khó triển khai quây phao trên sông, dẫn đến dầu bị cuốn ra bên dưới phao hoặc bị tràn qua khỏi phao...

#### ***1.4. Hệ thống giao thông trên địa bàn tỉnh Hà Nam***

Tỉnh Hà Nam có hạ tầng giao thông kết nối liên vùng tương đối phát triển, là điểm mạnh của Hà Nam trong thu hút đầu tư, liên kết phát triển với các địa phương. Hệ thống giao thông thuận lợi (đường bộ, đường sắt, đường thủy) vận chuyển hàng hóa, kết nối đến các các địa phương trong tỉnh và với bên ngoài tỉnh, đã phát huy được vai trò là đầu mối giao thông cửa ngõ phía Nam thủ đô Hà Nội; bao gồm:

##### ***1.4.1. Đường bộ:***

Tổng chiều dài đường bộ hiện có trên địa bàn tỉnh Hà Nam khoảng 5.530,8 km, có 6 loại đường gồm: Cao tốc, quốc lộ, đường tỉnh, đường đô thị, đường chuyên dùng và đường giao thông nông thôn, cụ thể:

- Tuyến cao tốc: Cao tốc Bắc - Nam, đoạn tuyến Pháp Vân - Cầu Giẽ - Ninh Bình, đoạn tuyến qua địa phận tỉnh Hà Nam dài 28,9 km, quy mô mặt cắt ngang 08 làn xe đối với đoạn Cầu Giẽ - Phú Thứ, 06 làn xe đối với đoạn Phú Thứ - Ninh Bình, tốc độ xe chạy thiết kế từ 100 đến 120 km/h, bề rộng mặt đường 22 m.

- Tuyến quốc lộ, gồm: QL.1, QL.21A, QL.21B, QL.37B, QL.38, QL.38B, với tổng chiều dài 268,056 km. Các tuyến Quốc lộ qua địa bàn tỉnh đã hình thành hệ thống giao thông kết nối với thành phố Hà Nội, các tỉnh: Nam Định, Hòa Bình, Hưng Yên...

- Tuyến đường tỉnh: Tỉnh có 17 tuyến đường tỉnh với chiều dài 245,5 km.

- Đường huyện trên địa bàn tỉnh có chiều dài 281,4 km.

- Ngoài ra còn có 288,703 km đường đô thị; 4.709,1 km đường giao thông nông thôn.

#### **1.4.2. Đường sắt:**

Đường sắt thuộc tuyến đường sắt Thống Nhất (đường sắt Bắc Nam), đoạn qua địa bàn tỉnh với tổng chiều dài 31,25 km, đi qua 04 huyện, thị xã: Thị xã Duy Tiên, thành phố Phủ Lý, huyện Bình Lục, huyện Thanh Liêm.

Ngoài ra còn có tuyến đường sắt chuyên dùng Phủ Lý - Kiện Khê - Bút Sơn, chiều dài 8,2 km.

#### **1.4.3. Đường thủy nội địa.**

\* Về luồng tuyến: Hệ thống đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh hiện có 196 km:

- Tuyến đường thủy nội địa do Trung ương quản lý dài 117 km, gồm: Tuyến đường thủy nội địa trên sông Hồng dài gần 40 km (từ Hoàn Lương, thị xã Duy Tiên đến Hữu Bị huyện Lý Nhân); Tuyến đường thủy nội địa trên sông Đáy dài gần 50 km (từ Tân Sơn huyện Kim Bảng đến Thanh Hải huyện Thanh Liêm); Tuyến đường thủy nội địa trên sông Châu Giang dài 27 km (từ thành phố Phủ Lý đến Tắc Giang, thị xã Duy Tiên).

- Tuyến đường thủy nội địa do địa phương quản lý tổng chiều dài 79 km, gồm: Tuyến đường thủy nội địa sông Sắt dài 17 km; Tuyến đường thủy nội địa trên sông Nhuệ dài 18 km; Tuyến đường thủy nội địa trên sông Châu Giang (đoạn từ Vĩnh Trụ - Hữu Bị) dài 30 km; Tuyến đường thủy nội địa trên sông Nông Giang dài 14 km.

\* Về cảng, bến

- Cảng thủy nội địa: Trên sông Hồng, sông Đáy qua địa bàn tỉnh Hà Nam có 29 cảng (sông Hồng: 07 cảng, sông Đáy: 22 cảng).

- Bến thủy nội địa: Trên sông Hồng, sông Đáy qua địa bàn tỉnh Hà Nam có 38 bến: sông Hồng: 26 bến (23 bến hàng hóa, 03 bến hành khách), sông Đáy: 12 bến (05 bến hàng hóa, 06 bến hành khách, 01 bến tổng hợp).

Các phương tiện chủ yếu lưu thông trên tuyến sông Hồng và Sông Đáy; các tuyến sông còn lại tàu khó lưu thông do chưa được khơi thông luồng lạch,

mực nước thấp và vướng đập thủy lợi. Các tuyến luồng đường thủy nội địa đang hoạt động có vai trò quan trọng trong tổng thể mạng lưới giao thông đường thủy quốc gia. Với hệ thống giao thông như vậy, Hà Nam rất thuận lợi trong việc giao lưu, vận chuyển hàng hoá và tiếp cận đến cảng biển, cảng hàng không.

Trong giai đoạn tới, trên địa bàn tỉnh Hà Nam sẽ được đầu tư nhiều tuyến đường huyết mạch đi qua như: Đường vành đai 5, đường nối vành đai 4 với vành đai 5, QL37B; đặc biệt là dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam sẽ được xây dựng, trong đó có ga Phủ Lý - Hà Nam và các tuyến đường nội tỉnh sẽ tạo điều kiện thuận lợi tăng cường liên kết với các địa phương, vùng lãnh thổ và tổ chức lại không gian phát triển mới, phù hợp, hiệu quả hơn.

## **2. Các hoạt động thăm dò, khai thác, lưu chứa, vận chuyển, chế biến và kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh.**

### **2.1. Hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí**

Trên địa bàn tỉnh Hà Nam hiện không có các dự án thăm dò, khai thác dầu khí.

### **2.2. Cơ sở lọc hóa dầu**

Trên địa bàn tỉnh Hà Nam hiện không có các cơ sở lọc hóa dầu.

### **2.3. Các hoạt động liên quan đến xăng dầu khác của tỉnh Hà Nam**

#### **2.3.1. Trên đất liền**

- Kho Xăng dầu K135 - Chi nhánh xăng dầu Hà Nam thuộc Công ty Xăng dầu Hà Nam Ninh - Petrolimex quản lý; Kho có 3 cụm kho gồm Kho Hang Hamm, Kho Hà Nam và Bến xuất K135.

+ Kho Hang Hamm được xây dựng trên diện tích khoảng 205.226 m<sup>2</sup> nằm trong khu vực núi đá vôi thuộc thôn Lạt Sơn, Xã Thanh Sơn, Huyện Kim Bảng. Kho được xây dựng năm 1973, đi vào hoạt động năm 1978 với các công trình: khu bể chứa xăng dầu, nhà bơm, nhà hóa nghiệm, nhà đặt máy phát điện, kho vật tư, nhà thông gió, trạm biến áp, bể thu hồi xăng dầu, hệ thống xử lý nước thải.

Khu bể chứa xăng dầu: gồm 15 bể nổi bằng thép, hình trụ với tổng sức chứa thiết kế 50.000 m<sup>3</sup> nằm trong lòng núi đá vôi. Trong đó có 5 bể chứa xăng các loại, 10 bể chứa dầu DO (mỗi bể có sức chứa 3.350 m<sup>3</sup>, cao 15,4 m, đường kính 17 m), các bể chứa được xây dựng độc lập, mỗi bể cách nhau 30m, ngăn cách nhau bằng vách đá vôi và cửa thép phòng nổ. Hệ thống bể chứa được liên kết với nhau bằng hệ thống đường ống công nghệ  $\phi 89 - \phi 159$  chạy suốt theo chiều dài hang và thông với hệ thống công nghệ trên tuyến qua các van chặn, van an toàn. Tổng lượng xăng dầu tồn chứa trong các bể thường xuyên trong khoảng 25.000 m<sup>3</sup> đến 33.000 m<sup>3</sup>.

Kho xăng dầu Hang Hầm thực hiện việc xuất chuyên xăng dầu được thực hiện bằng bơm (động cơ điện phòng nổ) tự chảy xuất chuyên hàng ra kho Hà Nam và Bến xuất; lưu lượng bơm xăng dầu 80 - 100 m<sup>3</sup>/giờ, xuất tự chảy 4 - 6 m<sup>3</sup>.

+ Kho Xăng dầu Hà Nam quy mô dung tích 20.000 m<sup>3</sup> được xây dựng trên diện tích 42.970 m<sup>2</sup> tại Phường Châu Sơn, Thành phố Phủ Lý. Kho gồm 4 bể chứa đặt nổi (mỗi bể chứa có dung tích 5.000 m<sup>3</sup>, đường kính 23 m, cao 13 m), làm bằng thép hình trụ, mỗi bể cách nhau 12 m; các hạng mục công trình: Khu vực máy bơm cứu hỏa, phòng điều hành sản xuất.

+ Bến xuất K135 với quy mô dung tích 1.600 m<sup>3</sup> được xây dựng trên diện tích 13.494 m<sup>2</sup> tại Phường Châu Sơn, Thành phố Phủ Lý. Bến xuất là nơi xuất một lượng lớn xăng dầu cho các tỉnh Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa ..., phục vụ cho An ninh Quốc phòng, phát triển kinh tế và phục vụ cho đời sống dân sinh. Bến Xuất có 4 bể chứa đặt nổi, làm bằng thép hình trụ, xung quanh bể chứa được xây đê bao theo đúng quy định. Trong kho Bến xuất luôn tồn chứa khoảng 1.000 - 1.200 m<sup>3</sup> xăng dầu. Để bảo đảm an toàn, Bến xuất Kho xăng dầu K135 còn có 1 bể chứa rỗng dung tích 25 m<sup>3</sup>, sẵn sàng khi có sự cố.

\* Hệ thống đường ống công nghệ dẫn xăng dầu của Kho Xăng dầu K135 - Chi nhánh xăng dầu Hà Nam gồm 5 tuyến:

Tuyến ống cấp từ Kho K133 thuộc huyện Phú Xuyên, Hà Nội đến Hồ van số 6 Kho K135: Chi nhánh Xăng dầu Hà Nam quản lý, khai thác vận hành và bảo vệ tuyến ống xăng dầu gồm 02 đường ống  $\phi 159$  với tổng chiều dài 30,8 km, đi qua 15 xã, 3 huyện, 2 tỉnh; đi qua sông Nhuệ 1, sông Nhuệ 2, sông Đáy. Đường ống vượt sông được làm bằng thép có độ dày 12mm. Đường ống xăng dầu đi ngầm dưới đất làm bằng thép có độ dày từ 5-7mm. Trên toàn tuyến có các công trình phụ trợ như: Chốt gác tuyến (4 chốt), nhà van (14 nhà), trạm Katôt (5 trạm).

Tuyến ống dẫn xăng dầu từ hồ van số 6 đến công nghệ trong Kho:

+ Đường xăng: Đường nhập xăng ống ngầm 237m, đường nhập xăng ống nổi 538 m; đường xuất xăng ống ngầm 200 m, đường xuất xăng ống nổi 522 m.

+ Đường dầu: Đường nhập dầu ống ngầm 200 m, đường nhập dầu ống nổi 603 m; đường xuất dầu ống ngầm 200 m, đường xuất dầu ống nổi 532 m.

Tuyến từ kho Hang Hầm ra kho Hà Nam: Đường xăng 1.800 m, đường dầu 1.800 m.

Tuyến Kho Hà Nam: Đường ống nhập xăng 722 m, đường ống nhập dầu 229 m, đường ống xuất xăng 463 m, đường ống xuất dầu 390 m. Tuyến có toàn bộ đường ống nổi trên mặt đất.



Tuyến ống khu Bến xuất: Đường xăng 320 m, đường dầu 386 m, tuyến có toàn bộ là ống nổi.

- Tổng Kho Xăng dầu Hải Linh Hà Nam, Công ty TNHH Hải Linh, xã Thi Sơn, Huyện Kim Bảng, trữ lượng 24.000 m<sup>3</sup>, xây dựng trên diện tích 80.073 m<sup>2</sup>.

Tổng kho xăng dầu Hải Linh Hà Nam có 06 bể chứa xăng dầu gồm: 03 bể chứa dầu, mỗi bể chứa 5.000 m<sup>3</sup> với đường kính 21m, chiều cao 15,15m; 03 bể chứa xăng, mỗi bể chứa 3.000 m<sup>3</sup> với đường kính 17,17m, chiều cao 15,15m.

\* Tuyến ống công nghệ trong nội bộ Tổng kho dài khoảng 1.326 m bao gồm cả ống nổi và ống chìm. Tuyến ống từ cảng về kho có 2 ống 8" nổi từ cảng về kho dài khoảng 800 m, đi chìm dưới lòng đất.

Cảng xăng dầu Hải Linh: Là cảng xuất nhập xăng dầu bằng đường thủy cho Tổng kho xăng dầu Hải Linh. Vị trí cảng nằm bên bờ phải sông Đáy, cách kho khoảng 800 m. Khu vực cảng có bố trí nhà làm việc điều hành cảng, sàn cầu tàu công nghệ, trụ neo, trụ va... Khu nước trong phạm vi cảng có chiều dài 78 m, chiều rộng mặt sông khoảng 160m; có khả năng tiếp nhận cho tàu, xà lan có trọng tải từ 500 đến 2000 DWT.

- Toàn tỉnh có 163/166 cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên đất liền đang hoạt động với tổng trữ lượng trên 9.700 m<sup>3</sup>.

- Tỉnh hiện có 12 khu công nghiệp (8 khu công nghiệp đang hoạt động, 04 khu công nghiệp đang triển khai các thủ tục về quy hoạch, lựa chọn nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng), 28 cụm công nghiệp (19 cụm công nghiệp đang hoạt động, 10 cụm công nghiệp đã được quy hoạch). Ngoài ra còn một số nhà máy có sử dụng, lưu chứa xăng dầu để phục vụ hoạt động.

**2.3.2. Trên sông:** Toàn tỉnh có 29 cảng thủy nội địa, 38 bến thủy nội địa; 157 phương tiện vận chuyển đường thủy, trong đó có 03 tàu hàng kinh doanh xăng dầu trên sông với trữ lượng khoảng 80 m<sup>3</sup> gồm: Tàu dầu đường sông thuộc Công ty Cổ phần tập đoàn 68 tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm với trữ lượng 20 m<sup>3</sup>; Tàu dầu Anh Tú thuộc Công ty TNHH thương mại xăng dầu Anh Tú tại Thôn Đoan Vỹ, xã Thanh Hải, Thanh Liêm với trữ lượng 49 m<sup>3</sup>; Tàu dầu nổi - TB - 1502H thuộc Công ty TNHH Xuân Lan Hà Nam tại thôn Duyên Hà, xã Phú Phúc, huyện Lý Nhân với trữ lượng 10 m<sup>3</sup>.

*(Chi tiết thông tin các cơ sở nêu trên tại Phụ lục IV).*

### **3. Thực trạng lực lượng, phương tiện ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Hà Nam**

#### **3.1. Lực lượng, phương tiện của đơn vị chuyên trách**

Tỉnh Hà Nam không có lực lượng chuyên trách ứng phó sự cố tràn dầu, nhưng khi có sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh thì Ủy

ban nhân dân tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn điều động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc (đường đi Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng) tham gia ứng phó, theo Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021.

Tỉnh sẽ chủ động ký hợp đồng với đơn vị có năng lực thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố tràn dầu trong khu vực, như: Trung tâm Ứng phó sự cố môi trường Việt Nam đóng tại P203, Tòa nhà A5, làng Quốc tế Thăng Long, đường Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, các Đội ứng phó sự cố tràn dầu của Tổng kho Xăng dầu Hải Linh Hà Nam... để sẵn sàng ứng phó ngay khi có tình huống xảy ra.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ sở, dự án có phương án đầu tư trang thiết bị, vật tư để từng bước nâng cao năng lực tự ứng phó của cơ sở, dự án theo quy định hoặc ký kết thoả thuận, hợp đồng sẵn sàng ứng phó sự cố tràn dầu với các cơ quan, đơn vị có chức năng để đảm bảo năng lực ứng phó tại chỗ khi có sự cố xảy ra. Đồng thời huy động Đội ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở tham gia ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh khi cần thiết.

*(Nguồn lực của các đơn vị nêu trên tại Phụ lục II).*

### **3.2. Lực lượng, phương tiện của các đơn vị kiêm nhiệm thuộc tỉnh**

#### **3.2.1. Lực lượng**

- Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Hà Nam là đầu mối chủ trì tổ chức ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh trên địa bàn.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh là cơ quan thường trực, lực lượng nòng cốt ứng phó các sự cố tràn dầu cấp tỉnh.

- Công an tỉnh.

- Sở Giao thông vận tải.

- Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Sở Công Thương.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Sở Y tế.

- Sở Thông tin và Truyền thông.

- 06 Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

#### **3.2.2. Phương tiện, trang thiết bị**

- Khi có sự cố tràn dầu xảy ra, Ủy ban nhân dân tỉnh huy động các phương tiện, trang thiết bị, vật tư tìm kiếm cứu nạn, ứng phó sự cố tràn dầu của

các đơn vị: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh... để tổ chức ứng phó.

- Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh có thể huy động phương tiện, trang thiết bị, vật tư ứng phó sự cố tràn dầu của các đơn vị ký hợp đồng với tỉnh, các đơn vị, doanh nghiệp, cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh.

*(Nguồn lực của các đơn vị nêu trên tại Phụ lục I).*

### **3.3. Lực lượng, phương tiện tăng cường, phối hợp**

#### **3.3.1. Lực lượng, phương tiện phối hợp (cấp trên điều động):**

Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc.

#### **3.3.2. Lực lượng, phương tiện tăng cường:**

Các cơ quan, đơn vị của các Bộ, ngành đóng quân trên địa bàn tỉnh (*Quân khu 3 là lực lượng nòng cốt*).

*(Nguồn lực ứng phó sự cố tràn dầu của các lực lượng trên tại Phụ lục III).*

\* **Kết luận:** Trên cơ sở nguồn lực tại chỗ của tỉnh; lực lượng, phương tiện hợp đồng với tỉnh, lực lượng, phương tiện tăng cường, phối hợp của trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam có khả năng ứng phó và khắc phục sự cố tràn dầu ở mức trung bình (trên 20 m<sup>3</sup> đến dưới 500 m<sup>3</sup>).

## **4. Các khu vực có nguy cơ cao**

### **4.1. Trên đất liền**

#### **4.1.1. Các Kho xăng dầu**

- Kho xăng dầu K135 - Chi nhánh xăng dầu Hà Nam thuộc Công ty xăng dầu Hà Nam Ninh trữ lượng 71.600 m<sup>3</sup>, bao gồm các kho:

+ Kho xăng dầu Hang Hầm, Xã Thanh Sơn, Huyện Kim Bảng, trữ lượng 50.000 m<sup>3</sup>.

+ Kho Xăng dầu Hà Nam, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, trữ lượng 20.000 m<sup>3</sup>.

+ Bến xuất K135, Phường Châu Sơn, Thành phố Phủ Lý trữ lượng 1.600 m<sup>3</sup>.

- 05 tuyến đường ống công nghệ thuộc Kho xăng dầu K135 - Chi nhánh xăng dầu Hà Nam Ninh với tổng chiều dài khoảng 39.940 m, bao gồm cả ống nổi và ống chìm.

- Tổng kho xăng dầu Hải Linh Hà Nam, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, thuộc Công ty TNHH Hải Linh, trữ lượng 24.000 m<sup>3</sup>.

- Tuyến ống công nghệ trong nội bộ Tổng kho xăng dầu Hải Linh Hà Nam dài khoảng 1.326 m bao gồm cả ống nổi và ống chìm.

- Tuyến ống từ cảng về kho của Tổng kho xăng dầu Hải Linh Hà Nam, chiều dài khoảng 800 m, đi chìm dưới lòng đất.

#### **4.1.2. Các cửa hàng xăng dầu:**

Tỉnh Hà Nam hiện có 163 cửa hàng xăng dầu trên đất liền thuộc địa bàn tỉnh.  
(Chi tiết tại bảng PL 4.5/Phụ lục IV kèm theo).

#### **4.1.3. Các phương tiện vận chuyển xăng dầu trên các tuyến giao thông đường bộ, đường sắt trên địa bàn tỉnh:**

- Trên các tuyến giao thông đường bộ: tỉnh Hà Nam hiện có 02 cụm Kho xăng dầu (04 kho), 2 bến xuất xăng dầu (thuộc 2 cụm kho trên) cung cấp cho các tỉnh phía Bắc, với hàng trăm lượt xe bồn chuyên chở xăng dầu hoạt động trên các tuyến giao thông đường bộ phục vụ nhu cầu của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, cũng như lưu thông qua địa bàn tỉnh tiềm ẩn nguy cơ cao gây ra sự cố tràn dầu do mất an toàn giao thông (lật xe bật nắp bồn, đâm va gây thủng bồn chứa) hoặc do cháy nổ.

- Trên các tuyến giao thông đường sắt: mỗi năm tỉnh Hà Nam có hàng trăm chuyến tàu chở xăng dầu lưu thông qua địa bàn tỉnh, tiềm ẩn nguy cơ cao gây ra sự cố tràn dầu do mất an toàn giao thông hoặc do cháy nổ.

#### **4.1.4. Các cơ sở sản xuất có lưu chứa xăng dầu để sử dụng:**

- Các ngành nghề trong quá trình sản xuất thường lưu chứa lượng lớn xăng dầu để sử dụng gồm: cơ sở sản xuất, sửa chữa, vận hành máy biến áp, thiết bị điện; nhà máy sản xuất, sửa chữa ô tô/xe máy; các nhà máy sản xuất sản phẩm linh kiện điện tử, sản xuất kim loại, xi măng; nhà máy cọc sợi/dệt/may/sản xuất giấy da; nhà máy sản xuất bia; nhà máy xử lý chất thải/tái chế dầu thải; đơn vị kinh doanh dịch vụ vận tải đường bộ, đường sắt; các khu vực khai thác khoáng sản...

Diễn hình các cơ sở lưu chứa lượng lớn xăng dầu để phục vụ sản xuất trên địa bàn tỉnh Hà Nam gồm: Sản xuất máy biến áp điện lực tại KCN Châu Sơn với trữ lượng 24 m<sup>3</sup>; Sản xuất thiết bị điện và chế tạo máy biến áp truyền tải tại KCN Đồng Văn IV với trữ lượng 10m<sup>3</sup>; Cấp điện tại KCN Châu Sơn với trữ lượng 5m<sup>3</sup>; Sản xuất máy biến áp, chế tạo, gia công cơ khí, thiết bị điện tại KCN Châu Sơn với trữ lượng 5m<sup>3</sup>; Các cơ sở có trữ lượng lưu chứa 0,2 m<sup>3</sup> gồm: Nhà máy sản xuất phôi thép tại khu công nghiệp Đồng Văn I; Nhà máy Sản xuất, lắp ráp, gia công, chế tạo và đúc các loại linh kiện, chi tiết, bộ phận, sản phẩm bằng kim loại cho các loại máy móc, thiết bị tại KCN Đồng Văn III; Nhà máy sợi, dệt vải, hoàn tất và may mặc chất lượng cao tại KCN Châu Sơn; Nhà máy may, thêu tại KCN Đồng Văn I...

## **4.2. Trên sông**

### **4.2.1. Các tàu kinh doanh xăng dầu:**

Tàu dầu đường sông thuộc Công ty Cổ phần tập đoàn 68 tại xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm với trữ lượng 20 m<sup>3</sup>; Tàu dầu Anh Tú, Công ty TNHH

thương mại xăng dầu Anh Tú, xã Thanh Hải, Thanh Liêm với trữ lượng 49 m<sup>3</sup>; Tàu dầu nổi - TB - 1502H, Công ty TNHH Xuân Lan Hà Nam tại thôn Duyên Hà, xã Phú Phúc, huyện Lý Nhân với trữ lượng 10 m<sup>3</sup>.

#### **4.2.2. Tuyến luồng đường thủy nội địa:**

- Tuyến đường thủy nội địa trên sông Hồng;
- Tuyến đường thủy nội địa trên sông Đáy;
- Tuyến đường thủy nội địa trên sông Châu Giang;
- Các tuyến đường thủy nội địa địa phương, gồm: Tuyến đường thủy nội địa sông Sắt; Tuyến đường thủy nội địa trên sông Nhuệ; Tuyến đường thủy nội địa trên sông Châu Giang; Tuyến đường thủy nội địa trên sông Nông Giang.

Các tuyến đường thủy nội địa của tỉnh là một trong những khu vực nguy cơ cao xảy ra sự cố tràn dầu do hoạt động tập nập của hàng nghìn tàu thuyền trên sông.

#### **4.2.3. Các phương tiện tham gia giao thông trên sông:**

Các tàu thuyền tham gia giao thông trên sông: Hoạt động giao thông trên sông có tiềm ẩn nhiều nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu. Đối với các tàu vận chuyển xăng dầu, nguy cơ gây sự cố tràn dầu do các nguyên nhân: quá trình chuyển tải, xuất nhập xăng dầu vào kho và buôn bán cho các tàu vận chuyển vật liệu, du lịch, vận chuyển hàng hóa... không đúng quy trình; rò rỉ dầu từ các thiết bị chứa như khoang chứa dầu, bồn, téc xăng dầu; đâm va với các phương tiện thủy khác, đâm va với cảng gây nứt thủng, rò rỉ, đắm tàu; tràn dầu do cháy nổ, thiên tai...

Đối với các tàu vận chuyển vật liệu xây dựng, vận tải hàng hoá nguy cơ gây sự cố tràn dầu do các nguyên nhân: đâm va với các phương tiện thủy khác gây nứt thủng bồn chứa nguyên liệu, rò rỉ xăng dầu, đắm tàu; rò rỉ xăng dầu từ bồn chứa nhiên liệu của tàu; phương tiện thủy đâm va vào cảng; tràn dầu do cháy nổ, thiên tai...

#### **4.2.4. Trên cảng sông**

Toàn tỉnh có 29 cảng thủy nội địa, các cảng có nguy cơ cao như:

- Cảng dầu khí Hải Linh, Chi nhánh Công ty TNHH Thương mại Hải Linh, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, quy mô 2.000 tấn.
- Cảng Yên Lệnh (Bắc, Nam), thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.
- Cảng Thủy Long, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.
- Cảng Hòa Hậu tại huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.
- Cảng Bút Sơn tại thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- Cảng Hoàng Long tại huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Cảng Xuân Thành tại huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.
- Cảng Liên Sơn tại huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam...

#### **4.2.5. Nguy cơ gây sự cố tràn dầu từ các khu vực giáp ranh**

Ngoài các nguy cơ sự cố tràn dầu nêu trên, tỉnh Hà Nam cần giám sát chặt chẽ các khu vực giáp ranh, để sớm phát hiện những sự cố tràn dầu từ bên ngoài tỉnh có khả năng ảnh hưởng đến tỉnh Hà Nam. Cần chú ý đặc biệt đến những vị trí tiềm ẩn nguy cơ tràn dầu trên các đoạn sông giáp ranh như: Sông Hồng là ranh giới tự nhiên phía Đông của tỉnh Hà Nam với tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình, có chiều dài 38,6 km trên lãnh thổ tỉnh; Sông Đáy là ranh giới giữa tỉnh Hà Nam và tỉnh Ninh Bình có chiều dài 47,6 km; Ngoài ra còn có một số sông nhỏ trên địa bàn tỉnh tiếp giáp với thành phố Hà Nội và tỉnh Ninh Bình như sông Nhuệ, sông Châu Giang, khi xảy ra sự cố tràn dầu từ các khu vực giáp ranh này có khả năng rất cao ảnh hưởng đến tỉnh Hà Nam.

### **III. TỔ CHỨC, LỰC LƯỢNG PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ**

#### **1. Tư tưởng chỉ đạo**

Tích cực chủ động phòng ngừa, ứng phó và xử lý kịp thời các sự cố tràn dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh, làm giảm thiểu thấp nhất thiệt hại về người, tài sản, môi trường của nhà nước và nhân dân.

#### **2. Nguyên tắc trong hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu**

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình, kết luận cụ thể, rõ ràng từng tình huống; chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát với tình hình thực tế, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị vào công tác ứng phó, vận dụng phương châm “04 tại chỗ” trong ứng phó sự cố tràn dầu.

- Chủ động xây dựng phương án và các tình huống, đầu tư mua sắm phương tiện, trang thiết bị, vật tư ứng phó sự cố tràn dầu cho các lực lượng nòng cốt của tỉnh để có đủ năng lực ứng phó kịp thời các tình huống xảy ra.

- Tiếp nhận, xử lý thông tin kịp thời, ưu tiên bảo đảm thông tin cho hoạt động ứng phó, báo cáo kịp thời về Ban Chỉ huy và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, chỉ huy ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống.

- Phối hợp, huy động mọi nguồn lực của tỉnh tham gia ứng phó sự cố để nâng cao hiệu quả công tác ứng phó, ưu tiên hoạt động cứu người trước, sau đó đến ứng phó và bảo vệ môi trường.

- Chủ động ngăn chặn và cô lập, hạn chế không cho dầu tràn lan rộng ra môi trường. Giám sát chặt chẽ nguồn nguy cơ lan tỏa dầu tràn, xác định thứ tự ưu tiên và tiến hành các biện pháp bảo vệ các khu vực cần ưu tiên bảo vệ.

- Đảm bảo an toàn và phòng chống cháy nổ trong ứng phó sự cố tràn dầu.
- Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.
- Bên gây ra sự cố tràn dầu phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại do dầu tràn gây ra theo quy định của pháp luật.

### **3. Biện pháp ứng phó**

Khi nhận được thông tin về sự cố tràn dầu cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh huy động lực lượng tại chỗ, lực lượng hợp đồng của tỉnh tổ chức ứng phó. Nếu sự cố vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh thì Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn điều động lực lượng, phương tiện chuyên trách của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc tham gia ứng phó theo Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu tại Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021. Biện pháp tổ chức ứng phó và xử lý như sau:

#### **3.1. Ngăn chặn nguồn dầu tràn và công tác phòng cháy chữa cháy**

Ngay sau khi nhận được thông báo về sự cố tràn dầu vượt quá khả năng ứng phó của huyện/thị xã/thành phố, cơ quan thường trực báo cáo Trưởng ban (Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh), chỉ đạo kịp thời cho chủ cơ sở và lực lượng tham gia ứng phó để ngăn chặn không cho nguồn dầu tràn lan rộng (ngắt điện, tắt bơm, đóng van, khóa đường ống, khắc phục, chèn vá các vết rò rỉ, thùng của bể, bồn, téc, thiết bị, phương tiện chứa dầu...); tổ chức ứng phó ban đầu và phòng cháy, chữa cháy (nếu có).

#### **3.2. Khoanh vùng khu vực dầu tràn**

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo lực lượng, phương tiện tại chỗ, lực lượng hợp đồng của tỉnh, lực lượng tăng cường, phối hợp (nếu cần thiết) sử dụng phương tiện (máy xúc, máy ủi, tàu ứng phó sự cố...), trang thiết bị, vật tư chuyên dụng kết hợp với nhân lực và các biện pháp để ngăn chặn cô lập dầu tràn phù hợp với tình hình thực tiễn về địa hình và tình huống như: đắp bờ, đào rãnh, đào hố khoanh vùng; triển khai phao quây chặn dầu, cô lập để ngăn chặn, hạn chế không cho dầu tràn lan rộng ra môi trường; chuyển hướng di chuyển của vệt dầu vào vùng có độ nhạy cảm thấp, rãnh ngăn, hố chứa, vị trí thuận lợi để triển khai các bước tiếp theo; phối hợp với các cơ quan chức năng thông báo, cảnh báo, sơ tán người và tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm.

#### **3.3. Thu hồi dầu tràn**

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo các lực lượng, phương tiện tại chỗ, lực lượng hợp đồng của tỉnh, lực lượng phối hợp,

tăng cường (nếu cần thiết) sử dụng trang thiết bị, vật tư phù hợp như thiết bị bơm hút dầu, phao quay thấm dầu, gói thấm dầu, tấm thấm dầu... để thu hồi dầu tràn. Chất thải nhiễm dầu được thu gom, lưu giữ vào túi đựng chất thải nguy hại, tập kết, vận chuyển, xử lý theo quy định của pháp luật. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì hướng dẫn việc thu gom, tập kết, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải nhiễm dầu và dầu thu hồi theo quy định pháp luật.

### ***3.4. Tổ chức khắc phục hậu quả về môi trường***

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo chủ cơ sở quan trắc, đánh giá mức độ ảnh hưởng đến môi trường, xác định biện pháp và tổ chức khắc phục ô nhiễm môi trường, bảo đảm sức khỏe, đời sống cho nhân dân, bảo đảm an toàn vệ sinh cho cộng đồng và môi trường khu vực xảy ra sự cố. Căn cứ vào tình hình thực tế có thể sử dụng chất phân hủy sinh học để xử lý ô nhiễm dầu tồn dư trong đất, cát; sử dụng các trang thiết bị làm sạch bờ kè đá, bê tông, hạ tầng kỹ thuật công rãnh và nước ngầm. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm để làm căn cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

## **4. Tổ chức sử dụng lực lượng**

### ***4.1. Ứng phó trên đất liền***

Khi nhận được thông tin về sự cố tràn dầu, Ủy ban nhân dân tỉnh huy động các lực lượng, gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; các Sở, ban ngành của tỉnh; các lực lượng hợp đồng với tỉnh, cơ động đến hiện trường xảy ra sự cố để tham gia ứng phó (nếu sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh thì Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn điều động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc cùng tham gia vào ứng phó), tổ chức thành các bộ phận sau:

*4.1.1. Bộ phận thông báo, báo động:* Khi phát hiện có dấu hiệu của sự cố tràn dầu hoặc sự cố tràn dầu xảy ra, cơ sở phát hiện hoặc có sự cố tràn dầu xảy ra có trách nhiệm báo cáo lên cấp trên của mình và báo cáo một trong các cơ quan chức năng tiếp nhận thông tin về sự cố tràn dầu sau:

- + Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.
- + Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- + Công an tỉnh.
- + Sở Tài nguyên và Môi trường.
- + Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.



- + Sở Giao thông vận tải.
- + Ủy ban nhân dân địa phương nơi gần nhất.
- + Kênh thông tin Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Trong đó, Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, là cơ quan chủ trì về tiếp nhận thông tin, các cơ quan tiếp nhận thông tin khác, khi nhận được thông tin về sự cố tràn dầu phải báo ngay về Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phương án tổ chức ứng phó có hiệu quả.

#### *4.1.2. Bộ phận chốt chặn, tuần tra, sơ tán, bảo đảm an ninh:*

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Giao thông vận tải, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, cơ sở gây ra sự cố... sử dụng các biển báo, rào di động, dây cảnh báo, các phương tiện đường bộ, đường thủy... tổ chức chốt chặn, tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn hiện trường xảy ra sự cố tràn dầu; điều tiết, phân luồng, bảo đảm an toàn giao thông khu vực xảy ra sự cố, không cho người dân và các phương tiện không phận sự đi vào khu vực hiện trường; đồng thời nhanh chóng sơ tán nhân dân và phương tiện ra khỏi khu vực hiện trường xảy ra sự cố. Trong trường hợp cần thiết, có thể xác định và thiết lập khu vực hạn chế hoạt động để ưu tiên cho các hoạt động cứu nạn, cứu hộ và ứng phó sự cố tràn dầu.

*4.1.3. Bộ phận tuyên truyền:* Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo cơ sở có sự cố tràn dầu phối hợp với cơ quan chức năng của tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trong khu vực xảy ra sự cố, ổn định tinh thần, có trách nhiệm tham gia ứng phó, khắc phục sự cố, đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn về người, phương tiện trong khu vực xảy ra sự cố.

*4.1.4. Bộ phận tăng cường:* Khi sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của các lực lượng tại chỗ của tỉnh nhưng không tăng cấp độ dầu tràn, cần huy động lực lượng tăng cường thì Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn chỉ đạo Bộ Quốc phòng và Bộ công an điều động các đơn vị đóng quân trên địa bàn tỉnh và các địa phương lân cận như: Quân đoàn 1 (Quân đoàn 12), Trường Cao đẳng Kỹ thuật mật mã/Bộ Tổng Tham mưu, Trung đoàn bộ binh 8/Sư đoàn 395, Bệnh viện Quân y 5/Quân khu 3, Tiểu đoàn 3/Trung đoàn Cảnh sát cơ động thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động... tăng cường hỗ trợ công tác ứng phó.

Trường hợp sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, cần lực lượng và trang thiết bị chuyên dụng để đảm bảo công tác ứng phó nhanh, hiệu quả (sự cố tràn dầu không tăng cấp độ), UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn điều động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc và lực lượng ứng phó của các đơn vị hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn và các địa phương lân cận cùng tham gia ứng phó. Trong thời gian chờ Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc cơ động đến hiện trường (thời gian khoảng 02 - 03 giờ), các lực lượng của tỉnh tổ chức ứng phó với phương châm "04 tại chỗ".

#### *4.1.5. Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu*

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho các đơn vị trực thuộc quản lý của Sở đóng các công trình thủy lợi của các khu vực bị ảnh hưởng. Thông báo cho các hộ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản (trong các ao, hồ, sông) trong khu vực bị ảnh hưởng có phương án phòng, ngừa, khắc phục hậu quả sự cố, hạn chế thiệt hại do sự cố gây ra.

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sử dụng lực lượng phương tiện tại chỗ như: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các Sở, ban, ngành và lực lượng hợp đồng của tỉnh, lực lượng tăng cường, phối hợp của trên (nếu có) tổ chức ứng phó sự cố. Các lực lượng tham gia ứng phó sử dụng phương tiện kết hợp với nhân lực triển khai đắp bờ, đào rãnh ngăn, bể chứa... để ngăn chặn, khống chế, khoanh vùng nguồn dầu tràn; sử dụng thiết bị bơm hút dầu, gói thấm dầu, tấm thấm dầu... để thu hồi dầu hoặc chuyển hướng di chuyển của dầu về bể chứa, rãnh ngăn... không để lan rộng ảnh hưởng đến môi trường.

*4.1.6. Bộ phận thu gom chất thải nhiễm dầu:* Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, lực lượng hợp đồng của tỉnh, cơ sở gây ra sự cố và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố huy động học sinh, sinh viên tình nguyện và nhân dân địa phương cùng các phương tiện chuyên dụng tiến hành thu gom rác thải nhiễm dầu đưa về nơi tập kết để tiến hành xử lý (Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thu gom dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu và quy định nơi tập kết để xử lý).

*4.1.7. Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động:* Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự

cố bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó và nhân dân trong khu vực xảy ra sự cố; các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình trong quá trình ứng phó.

**4.1.8. Bộ phận phòng cháy, chữa cháy:** Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị có liên quan thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa kể cả các nguồn nhiệt, nguồn lửa của các thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó, hướng dẫn kỹ thuật cho đội phòng cháy chữa cháy của các cơ sở tham gia phòng cháy chữa cháy.

**4.1.9. Bộ phận y tế:** Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ sở y tế trên địa bàn, lực lượng y tế của tỉnh, lực lượng quân y các đơn vị tham gia ứng phó, thiết lập Bệnh viện dã chiến (nếu cần); cử cán bộ, y bác sỹ, nhân viên cùng trang thiết bị, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho nhân dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

**4.1.10. Bộ phận khắc phục hậu quả, vệ sinh môi trường:** Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; các cơ quan, đơn vị chức năng và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố tổ chức khắc phục hậu quả, vệ sinh môi trường và xử lý ô nhiễm; dầu và chất thải nhiễm dầu thu gom được xử lý hoặc thuê đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định, bảo đảm sức khỏe, đời sống an toàn vệ sinh cho cộng đồng và môi trường.

## **4.2. Ứng phó trên sông**

Khi phát hiện vệt dầu trôi dạt trên sông hoặc sự cố đâm va tàu, thuyền, sự cố tai nạn gây ra sự cố tràn dầu trên sông thuộc địa bàn tỉnh, UBND tỉnh huy động các lực lượng gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các Sở, Ban ngành, Cảng vụ đường thủy nội địa, lực lượng hợp đồng của tỉnh để tham gia ứng phó. Các lực lượng tổ chức thành các bộ phận ứng phó:

**4.2.1. Bộ phận thông báo, báo động:** Khi phát hiện có dấu hiệu của sự cố tràn dầu hoặc sự cố tràn dầu xảy ra, chủ cơ sở có sự cố tràn dầu có trách nhiệm báo cáo lên cấp trên của mình và các cơ quan chức năng. Các cơ quan tiếp nhận thông tin về sự cố tràn dầu gồm:

+ Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

+ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

+ Công an tỉnh

- + Sở Tài nguyên và Môi trường.
- + Sở Công Thương.
- + Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- + Cảng vụ đường thủy nội địa.
- + Chính quyền địa phương nơi gần nhất.
- + Kênh thông tin Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nam.
- + Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc.

Trong đó, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh là cơ quan chủ trì về tiếp nhận thông tin, các cơ quan tiếp nhận thông tin khác khi nhận được thông tin về sự cố tràn dầu, phải báo về Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để tham mưu cho lãnh đạo UBND tỉnh quyết định phương án ứng phó có hiệu quả.

#### *4.2.2. Bộ phận chốt chặn, tuần tra, sơ tán, bảo đảm an ninh:*

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo cơ sở gây ra sự cố tràn dầu quyết liệt ngăn chặn dầu tràn, đồng thời chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cảng vụ đường thủy nội địa tỉnh tổ chức tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn tại hiện trường xảy ra sự cố tràn dầu; phối hợp với các tổ, đội tàu, thuyền hoạt động xung quanh nhanh chóng sơ tán tàu, thuyền và người dân ra khỏi khu vực xảy ra sự cố; không cho người dân, tàu thuyền không phận sự ra vào hiện trường; đảm bảo an ninh, an toàn giao thông đường thủy khu vực xảy ra sự cố, thành lập hành lang an toàn trên sông phục vụ công tác ứng (nếu cần).

#### *4.2.3. Bộ phận tuyên truyền:*

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo cơ sở gây ra sự cố tràn dầu phối hợp với cơ quan chức năng của tỉnh: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cảng vụ đường thủy nội địa tổ chức tuyên truyền cho chủ tàu, thuyền và người dân trong khu vực xảy ra sự cố, ổn định tinh thần, có trách nhiệm tham gia ứng phó, khắc phục sự cố, đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn về người, phương tiện trong khu vực xảy ra sự cố.

*4.2.4. Bộ phận tăng cường:* Khi sự cố tràn dầu xảy ra trên sông vượt quá khả năng ứng phó của các lực lượng tại chỗ của tỉnh nhưng không tăng cấp độ dầu tràn, cần huy động lực lượng tăng cường thì UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn chỉ đạo Bộ Quốc phòng và Bộ công an điều động các đơn vị đóng quân trên địa bàn tỉnh và các địa phương lân cận như: Quân đoàn 1 (Quân đoàn 12), Trường Cao đẳng Kỹ thuật mật mã/Bộ Tổng Tham mưu, Trung đoàn bộ binh 8/Sư đoàn 395, Bệnh viện

Quân y 5/Quân khu 3, Tiểu đoàn 3/Trung đoàn Cảnh sát cơ động thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động... tăng cường hỗ trợ công tác ứng phó.

Trường hợp sự cố tràn dầu xảy ra trên sông vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, cần lực lượng và trang thiết bị chuyên dụng để đảm bảo công tác ứng phó nhanh, hiệu quả (sự cố tràn dầu không tăng cấp độ), UBND báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn điều động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc, lực lượng ứng phó của các đơn vị hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn và các địa phương lân cận cùng tham gia ứng phó. Trong thời gian chờ Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc cơ động đến hiện trường (thời gian khoảng 02 - 03 giờ), các lực lượng của tỉnh tổ chức ứng phó theo phương châm "04 tại chỗ".

#### *4.2.5. Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu:*

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tiến hành trưng dụng các phương tiện, trang thiết bị của tỉnh, lực lượng, phương tiện đơn vị hợp đồng của tỉnh; lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc (do Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huy động) cơ động đến hiện trường tham gia ứng phó; các lực lượng tham gia ứng phó nhanh chóng sử dụng phao vây chặn dầu, thiết bị bơm hút dầu, góí thấm dầu, tấm thấm dầu để ngăn chặn, khống chế, khoanh vùng nguồn dầu tràn, thu hồi dầu tràn, không để lan rộng ảnh hưởng đến môi trường; đồng thời, xác định và dự đoán hướng dầu tràn, có phương án di chuyển vệt dầu vào vùng có độ nhạy cảm thấp, hạn chế dầu lan vào khu vực cần ưu tiên bảo vệ như cửa sông, vùng nuôi thủy sản (trên sông hoặc các kênh, rạch), vùng sinh thái tự nhiên... để giảm thiệt hại về nông nghiệp, hệ sinh thái và môi trường.

#### *4.2.6. Bộ phận thu gom chất thải nhiễm dầu:*

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh huy động các lực lượng tham gia ứng phó cùng các phương tiện chuyên dụng tiến hành thu gom dầu ô nhiễm, chất thải nhiễm dầu đưa về nơi tập kết để tiến hành xử lý (Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh hướng dẫn việc thu gom dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu và quy định nơi tập kết để xử lý theo quy định).

#### *4.2.7. Bộ phận phòng cháy, chữa cháy:*

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa kể cả các nguồn

nhiệt, nguồn lửa của các thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó; hướng dẫn kỹ thuật cho đội phòng cháy chữa cháy của các cơ sở tham gia phòng cháy, chữa cháy đảm bảo an toàn.

#### 4.2.8. Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động:

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, chủ cơ sở gây ra sự cố và chính quyền địa phương bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó; các lực lượng tham gia ứng phó tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình.

#### 4.2.9. Bộ phận y tế:

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các lực lượng y bác sỹ, nhân viên y tế của tỉnh cùng trang thiết bị, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị cho người dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường kịp thời, hiệu quả.

#### 4.2.10. Bộ Phận khắc phục hậu quả, vệ sinh môi trường:

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý ô nhiễm; dầu và chất thải nhiễm dầu được thu gom xử lý hoặc thuê đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định. Tổ chức làm sạch môi trường, vệ sinh sạch sẽ khu vực nhiễm dầu, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của nhân dân khu vực xảy ra sự cố. Nếu sự cố dầu tràn ngấm xuống dưới đất cát, đọng dưới đáy bùn, xâm nhập vào nước ngầm, cần phải xử lý ô nhiễm triệt để bảo đảm không để lại hậu quả lâu dài đối với sức khỏe người dân và môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm, để làm căn cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

## IV. DỰ KIẾN MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CƠ BẢN VÀ BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ, XỬ LÝ SỰ CỐ TRÀN DẦU

### A. TRÊN ĐẤT LIỀN

#### 1. Tình huống 1

**1.1. Tình huống:** Tại Kho xăng dầu thuộc Công ty B, ở xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, trong lúc nhập hàng nhân viên Kho phát hiện đường ống dẫn dầu vào bể chứa bị bục vỡ, làm dầu tràn ra khu vực xung quanh. Nguyên nhân do đường ống nhập dầu nổi bị han rỉ dẫn đến bục vỡ đường ống, trữ lượng dầu tràn khoảng 50 m<sup>3</sup> dầu DO, gây ô nhiễm môi trường và có nguy cơ cháy nổ cao. Sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở, chủ cơ sở báo cáo Sở Công Thương đề nghị UBND tỉnh tổ chức ứng phó.

## **1.2. Biện pháp ứng phó**

### *1.2.1. Bước 1. Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố*

Sau khi tiếp nhận thông tin sự cố tràn dầu xảy ra tại Kho xăng dầu thuộc Công ty B, Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo lực lượng tại chỗ của Công ty B chủ động ứng phó, ngăn chặn dầu tràn, đồng thời chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành nắm bắt tình hình, đánh giá mức độ sự cố, dự báo diễn biến sự cố, báo cáo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo, tổ chức ứng phó có hiệu quả.

Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND (Trưởng ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn) để xin ý kiến chỉ đạo.

### *1.2.2. Bước 2. Vận hành cơ chế hợp Ban Chỉ huy:*

Nhận được thông tin từ Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (Trưởng ban) tổ chức vận hành cơ chế hợp khẩn cấp Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; nghe cơ quan thường trực báo cáo tình hình sự cố và phương án tổ chức ứng phó; đồng thời điều động lực lượng, phương tiện ứng phó của tỉnh sẵn sàng tham gia ứng phó.

### *1.2.3. Bước 3. Thiết lập Sở Chỉ huy tại hiện trường:*

Trưởng ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Chủ tịch UBND tỉnh) ra Quyết định thành lập Sở Chỉ huy tại hiện trường, thành phần gồm:

- Chỉ huy trưởng: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo chung.

- Phó Chỉ huy trưởng: do Đồng chí Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đảm nhiệm, giúp Chỉ huy trưởng trực tiếp chỉ huy các lực lượng tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

- Thành viên gồm: Chỉ huy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Lãnh đạo các Sở: Công an, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Y tế, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND huyện Kim Bảng.

### *1.2.4. Bước 4. Tổ chức ứng phó sự cố:*

Chỉ huy trưởng Sở Chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo các lực lượng đồng thời thực hiện công tác ứng phó theo phương án được phê duyệt, tổ chức thành các bộ phận sau:

*1.2.4.1. Bộ phận thông báo, báo động:* Sau khi nhận được báo cáo Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó của tỉnh (kể cả lực lượng hợp đồng với tỉnh) cơ động lực lượng, phương tiện đến hiện trường xảy ra sự cố để tham gia ứng phó.

UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và các Bộ, ngành có liên quan biết để theo dõi và chỉ đạo.

*1.2.4.2. Bộ phận chốt chặn, tuần tra, sơ tán, bảo đảm an ninh:* Nhận được chỉ đạo của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, UBND huyện Kim Bảng và cơ sở gây ra sự cố tổ chức tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn tại hiện trường xảy ra sự cố; đồng thời nhanh chóng sơ tán người, phương tiện, cơ sở vật chất ra khỏi khu vực xảy ra sự cố, không cho người và phương tiện không phận sự ra vào khu vực hiện trường.

*1.2.4.3. Bộ phận tuyên truyền:* Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Công ty B phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND huyện Kim Bảng tổ chức tuyên truyền cho các đơn vị và người dân trong khu vực xảy ra sự cố ổn định tinh thần, có trách nhiệm tham gia ứng phó, khắc phục sự cố, đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn về người, phương tiện trong khu vực xảy ra sự cố.

*1.2.4.4. Bộ phận tăng cường:* Khi sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của các lực lượng tại chỗ của tỉnh, mức độ tràn dầu không tăng cấp độ, cần huy động lực lượng tăng cường thì UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn chỉ đạo Bộ Quốc phòng và Bộ Công an điều động các đơn vị đóng quân trên địa bàn tỉnh và các địa phương lân cận như: Quân đoàn 1 (Quân đoàn 12), Trường Cao đẳng Kỹ thuật mật mã/Bộ Tổng Tham mưu, Trung đoàn bộ binh 8/Sư đoàn 395, Bệnh viện Quân y 5/Quân khu 3, Tiểu đoàn 3/Trung đoàn Cảnh sát cơ động thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động .... tăng cường hỗ trợ công tác ứng phó.

Trường hợp sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, mức độ tràn dầu không tăng cấp độ, cần thêm lực lượng và trang thiết bị chuyên nghiệp để đảm bảo công tác ứng phó nhanh, hiệu quả, hạn chế ô nhiễm môi trường thì UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn điều động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc và lực lượng ứng phó của các cơ sở hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn (Tổng kho xăng dầu Hải Linh, Kho xăng dầu K135



- Chi nhánh Hà Nam) và các địa phương lân cận cùng tham gia ứng phó. Trong thời gian chờ Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc cơ động đến hiện trường (thời gian khoảng 02 - 03 giờ), các lực lượng của tỉnh tổ chức ứng phó theo phương châm "04 tại chỗ".

*1.2.4.5. Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thông báo cho các đơn vị thuộc quyền, nhanh chóng đóng các công trình thủy lợi ở các khu vực bị ảnh hưởng, thông báo cho các hộ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản (trên sông, trong các ao, hồ) trong khu vực bị ảnh hưởng, để có biện pháp ứng phó và khắc phục sự cố, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của nhà nước và nhân dân.

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các Sở, ban ngành, lực lượng hợp đồng của tỉnh (nếu sự cố tràn dầu với lượng dầu tràn lớn vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh thì đề nghị Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huy động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc cùng tham gia ứng phó, theo Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu, ban hành tại Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ), các lực lượng tham gia ứng phó nhanh chóng triển khai các nội dung sau:

- Ngăn chặn nguồn phát ra dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tại chỗ của Công ty B nhanh chóng đóng khóa các van, khắc phục vị trí bục vỡ của ống dẫn dầu vào bể chứa dầu, không cho hoặc hạn chế dầu tràn ra ngoài.

- Khoanh vùng khu vực dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó sử dụng phương tiện (máy xúc, máy ủi...) kết hợp với nhân lực đắp bờ, đào rãnh ngăn, bể chứa.... để ngăn chặn, khống chế, khoanh vùng nguồn dầu tràn hoặc di chuyển dầu vào rãnh ngăn, bể chứa, không để dầu lan rộng ảnh hưởng đến môi trường.

- Thu hồi dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường, chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó sử dụng thiết bị bơm hút dầu, gói thấm dầu, tấm thấm dầu để thu hồi dầu tràn từ các rãnh ngăn, hồ chứa về bồn chứa dầu tạm thời, sau đó thu gom, vận chuyển đi xử lý.

*1.2.4.6. Bộ phận thu gom chất thải nhiễm dầu:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với lực lượng tham gia ứng phó, cơ sở gây sự cố và UBND huyện Kim Bảng huy động

lực lượng dân quân tự vệ, người dân địa phương cùng các phương tiện chuyên dụng, trang thiết bị phù hợp tiến hành thu gom chất thải nhiễm dầu đưa về nơi tập kết để xử lý theo quy định.

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Giao thông vận tải, các đơn vị có chức năng và UBND huyện Kim Bảng huy động các phương tiện vận chuyển dầu ô nhiễm, chất thải nhiễm dầu thu gom được về các vị trí tập kết gần nhất và tiến hành xử lý dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu hoặc thuê đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (trong đó có quy định về quản lý chất thải nguy hại).

*1.2.4.7. Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với UBND huyện Kim Bảng và các cơ sở kinh doanh thương mại kịp thời cung cấp đầy đủ hàng hóa, nhu yếu phẩm đảm bảo sinh hoạt cho các lực lượng tham gia ứng phó và nhân dân trong khu vực bị ảnh hưởng bởi sự cố. Các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình trong quá trình ứng phó.

*1.2.4.8. Bộ phận phòng cháy, chữa cháy:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, UBND huyện Kim Bảng và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; quản lý chặt chẽ các nguồn lửa, nguồn nhiệt, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt tại khu vực xảy ra sự cố, kể cả các nguồn lửa, nguồn nhiệt của các phương tiện, thiết bị tham gia ứng phó; hướng dẫn, chỉ đạo lực lượng phòng cháy, chữa cháy của các cơ sở tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

*1.2.4.9. Bộ phận y tế:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Bệnh viện, Trung tâm y tế trên địa bàn, lực lượng y tế của các đơn vị tham gia ứng phó thiết lập Bệnh viện dã chiến tại nơi xảy ra sự cố (nếu cần); có phương án tiếp nhận người bị nạn; cử cán bộ y tế, cơ sở thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho nhân dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng phó tại hiện trường kịp thời, hiệu quả.

*1.2.4.10. Bộ phận khắc phục hậu quả, vệ sinh môi trường:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý ô nhiễm; dầu thu hồi, chất thải nhiễm dầu thu gom được xử lý hoặc thuê đơn vị có

chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Tổ chức làm sạch môi trường, vệ sinh sạch sẽ khu vực nhiễm dầu, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của nhân dân khu vực xảy ra sự cố. Nếu sự cố dầu tràn ngấm xuống dưới đất cát, đọng dưới đáy bùn, xâm nhập vào nước ngầm, cần phải xử lý ô nhiễm triệt để bảo đảm không để lại hậu quả lâu dài đối với sức khỏe người dân và môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm, để làm căn cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

*1.2.5. Bước 5. Tổng hợp báo cáo kết quả ứng phó:* Chỉ huy trưởng Sở Chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo việc tổng hợp báo cáo, đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả ứng phó sự cố về Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và các cơ quan theo quy định.

## **2. Tình huống 2.**

**2.1. Tình huống:** Xe xitec chở xăng dầu thuộc Công ty TNHH A từ Kho xăng dầu của Công ty đến Cửa hàng Petrolimex số 3, đến địa phận phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, do tránh phương tiện đang lưu thông trên đường, tài xế phanh gấp khiến xe bị lật xuống ruộng canh tác bên đường. Sự cố xảy ra khiến các nắp bồn bị bật tung dẫn đến một lượng xăng dầu bị tràn ra ngoài, ước tính khoảng 25 m<sup>3</sup>. Nguy cơ gây ra cháy nổ và ảnh hưởng đến môi trường. Sự cố vượt khả năng ứng phó của cơ sở, chủ cơ sở đề nghị UBND tỉnh chủ trì tổ chức ứng phó.

### **2.2. Biện pháp ứng phó**

#### *2.2.1. Bước 1. Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố.*

Sau khi tiếp nhận thông tin xảy ra sự cố tràn dầu, Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh lệnh cho lực lượng tại chỗ của Công ty TNHH A quyết liệt ứng phó, ngăn chặn dầu tràn, đồng thời chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành nắm bắt tình hình, đánh giá mức độ sự cố, dự báo diễn biến sự cố, báo cáo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để chỉ đạo, tổ chức ứng phó có hiệu quả; tổ chức bảo vệ hiện trường, triển khai các biện pháp quan sát, cảnh báo không cho người, phương tiện di chuyển vào khu vực xảy ra sự cố.

Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (Trưởng ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn) để xin ý kiến chỉ đạo.

#### *2.2.2. Bước 2. Vận hành cơ chế hợp Ban Chỉ huy:*

Nhận được thông tin từ Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (Trưởng ban) tổ chức vận hành cơ

chế hợp khẩn cấp Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; nghe cơ quan thường trực báo cáo tình hình sự cố và phương án tổ chức ứng phó; đồng thời điều động lực lượng, phương tiện ứng phó của tỉnh sẵn sàng tham gia ứng phó.

### 2.2.3. Bước 3. Thiết lập Sở Chỉ huy tại hiện trường:

Trưởng ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Chủ tịch UBND tỉnh) ra Quyết định thành lập Sở Chỉ huy tại hiện trường, thành phần gồm:

- Chỉ huy trưởng: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo chung.

- Phó Chỉ huy trưởng: do Đồng chí Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đảm nhiệm, giúp Chỉ huy trưởng trực tiếp chỉ huy các lực lượng tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

- Thành viên gồm: Chỉ huy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, lãnh đạo các Sở: Công an, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Y tế, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND thành phố Phú Lý.

### 2.2.4. Bước 4. Tổ chức ứng phó sự cố:

Chỉ huy trưởng Sở Chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo các lực lượng đồng thời thực hiện công tác ứng phó theo phương án được phê duyệt, tổ chức thành các bộ phận sau:

2.2.4.1. *Bộ phận thông báo, báo động:* Sau khi nhận được báo cáo Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó của tỉnh (kể cả lực lượng hợp đồng với tỉnh) cơ động lực lượng, phương tiện đến hiện trường xảy ra sự cố để tham gia ứng phó.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và các Bộ, ngành có liên quan biết để theo dõi và chỉ đạo.

2.2.4.2. *Bộ phận chốt chặn, tuần tra, sơ tán, bảo đảm an ninh:* Nhận được chỉ đạo của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tại chỗ của Công ty TNHH A phối hợp với lực lượng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, tổ chức lực lượng tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn tại hiện trường xảy ra sự cố; sơ tán người, phương tiện, tài sản ra khỏi khu vực xảy ra sự cố, không cho người và phương tiện không phận sự ra vào khu vực hiện trường.

2.2.4.3. *Bộ phận tuyên truyền:* Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND thành phố Phủ Lý tổ chức tuyên truyền cho các đơn vị và người dân trong khu vực xảy ra sự cố, ổn định tinh thần, có trách nhiệm tham gia ứng phó, khắc phục sự cố, đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn về người, phương tiện trong khu vực xảy ra sự cố.

2.2.4.4. *Bộ phận tăng cường:* Khi sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của các lực lượng tại chỗ của tỉnh, mức độ tràn dầu không tăng cấp độ, cần huy động lực lượng tăng cường thì UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn chỉ đạo Bộ Quốc phòng và Bộ Công an điều động các đơn vị đóng quân trên địa bàn tỉnh và các địa phương lân cận như: Quân đoàn 1 (Quân đoàn 12), Trường Cao đẳng Kỹ thuật mật mã/Bộ Tổng Tham mưu, Trung đoàn bộ binh 8/Sư đoàn 395, Bệnh viện Quân y 5/Quân khu 3, Tiểu đoàn 3/Trung đoàn Cảnh sát cơ động thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động... tăng cường hỗ trợ công tác ứng phó.

Trường hợp sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, mức độ tràn dầu không tăng cấp độ, cần thêm lực lượng và trang thiết bị chuyên nghiệp để đảm bảo công tác ứng phó nhanh, hiệu quả, hạn chế ô nhiễm môi trường thì UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn điều động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc và lực lượng ứng phó của các cơ sở lưu chứa xăng dầu lớn trên địa bàn (như nguồn lực ứng phó sự cố tràn dầu của Tổng kho xăng dầu Hải Linh, Kho xăng dầu K135 - Chi nhánh Hà Nam) và các địa phương lân cận cùng tham gia ứng phó. Trong thời gian chờ Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc cơ động đến hiện trường (khoảng 02 - 03 giờ), các lực lượng của tỉnh tổ chức ứng phó theo phương châm "04 tại chỗ".

2.2.4.5. *Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thông báo cho các đơn vị thuộc quyền, nhanh chóng đóng các công trình thủy lợi của các khu vực bị ảnh hưởng, thông báo cho các hộ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản (trên sông, trong các ao, hồ) trong khu vực bị ảnh hưởng, để có biện pháp ứng phó và khắc phục sự cố, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của nhà nước và nhân dân.

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các Sở, Ban ngành liên quan, lực lượng hợp đồng của tỉnh (nếu có), lực lượng tăng cường (nếu huy

động), các lực lượng tham gia ứng phó nhanh chóng triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Ngăn chặn nguồn phát ra dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tại chỗ của Công ty TNHH A nhanh chóng đóng các nắp bồn bị bật, khắc phục và gia cố các nắp bồn, không cho hoặc hạn chế dầu tràn ra ngoài.

- Khoanh vùng khu vực dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó sử dụng phương tiện (máy xúc, máy ủi...) kết hợp với nhân lực đắp bờ, đào rãnh ngăn, bể chứa... để ngăn chặn, không chế, khoanh vùng nguồn dầu tràn hoặc di chuyển dầu vào rãnh ngăn, bể chứa, không để dầu lan rộng ảnh hưởng đến môi trường.

- Thu hồi dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường, chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó sử dụng thiết bị bơm hút dầu, gôli thắm dầu, tấm thắm dầu để thu hồi dầu tràn từ các rãnh ngăn, hố chứa về bồn chứa dầu tạm thời, sau đó thu gom, vận chuyển đi xử lý.

2.2.4.6. *Bộ phận thu gom chất thải nhiễm dầu:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với lực lượng tham gia ứng phó, cơ sở xảy ra sự cố và UBND thành phố Phủ Lý huy động lực lượng dân quân tự vệ, người dân địa phương cùng các phương tiện chuyên dụng, trang thiết bị phù hợp tiến hành thu gom chất thải nhiễm dầu đưa về nơi tập kết để xử lý theo quy định.

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Giao thông vận tải, các đơn vị có chức năng và UBND thành phố Phủ Lý huy động các phương tiện vận chuyển dầu ô nhiễm, chất thải nhiễm dầu thu gom được về các vị trí tập kết gần nhất và tiến hành xử lý dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu hoặc thuê đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (trong đó có quy định về quản lý chất thải nguy hại).

2.2.4.7. *Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Phủ Lý và các cơ sở kinh doanh kịp thời cung cấp đầy đủ hàng hóa, nhu yếu phẩm đảm bảo sinh hoạt cho các lực lượng tham gia ứng phó và nhân dân trong khu vực bị ảnh hưởng bởi sự cố. Các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình trong quá trình ứng phó.

2.2.4.8. *Bộ phận phòng cháy, chữa cháy*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, UBND thành phố Phủ Lý và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; quản lý chặt chẽ các nguồn lửa, nguồn nhiệt, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt tại khu vực xảy ra sự cố, kể cả các nguồn lửa, nguồn nhiệt của các phương tiện, thiết bị tham gia ứng phó; hướng dẫn, chỉ đạo lực lượng phòng cháy, chữa cháy của các cơ sở tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2.2.4.9. *Bộ phận bảo đảm y tế*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Bệnh viện, Trung tâm y tế trên địa bàn, lực lượng y tế của các đơn vị tham gia ứng phó thiết lập Bệnh viện dã chiến tại nơi xảy ra sự cố (nếu cần); có phương án tiếp nhận người bị nạn; cử cán bộ y tế, cơ sở thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho nhân dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng phó tại hiện trường kịp thời, hiệu quả.

2.2.4.10. *Bộ phận khắc phục hậu quả, vệ sinh môi trường*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý ô nhiễm; đầu thu hồi, chất thải nhiễm dầu thu gom được xử lý hoặc thuê đơn vị có chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Tổ chức làm sạch môi trường, vệ sinh sạch sẽ khu vực nhiễm dầu, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của nhân dân khu vực xảy ra sự cố. Căn cứ vào tình hình thực tế có thể sử dụng chất phân hủy sinh học để xử lý ô nhiễm dầu tồn dư trong đất. Nếu sự cố dầu tràn ngấm xuống dưới đất cát, đọng dưới đáy bùn, xâm nhập vào nước ngầm, cần phải xử lý ô nhiễm triệt để bảo đảm không để lại hậu quả lâu dài đối với sức khỏe người dân và môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm, để làm căn cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

2.2.5. *Bước 5. Tổng hợp báo cáo kết quả ứng phó*: Chỉ huy trưởng Sở Chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo việc tổng hợp báo cáo, đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả ứng phó sự cố về Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

## **B. TRÊN SÔNG**

### **1. Tình huống 3**

Tàu chở dầu trọng tải 1.000 tấn của Kho xăng dầu TV thuộc Công ty TNHH ML vận chuyển dầu trên sông Đáy, đoạn qua xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam bị tàu chở hàng của Công ty Xi măng A đang di chuyển trên sông theo chiều ngược lại mất lái, đâm va vào mạn tàu phía

khoang lái tàu chở dầu làm thùng vỏ tàu dầu, vỡ khoang nhiên liệu, gây ra sự cố tràn dầu. Lượng dầu tràn ra ngoài ước tính khoảng 125 m<sup>3</sup>, nguy cơ xảy ra sự cố cháy nổ cao, gây ô nhiễm môi trường nước và giao thông đường thủy khu vực sự cố. Thời điểm xảy ra sự cố trời nắng, gió nhẹ, dầu tràn ra hướng giữa sông, trôi về phía hạ lưu, không có thiệt hại về người. Sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở. Chủ cơ sở báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam đề nghị UBND tỉnh tổ chức ứng phó.

## **2. Biện pháp xử lý**

### *2.1. Bước 1. Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố*

Sau khi tiếp nhận thông tin, Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo cho Công ty TNHH ML chủ động ứng phó, ngăn chặn dầu tràn, đồng thời thông báo cho các tàu thuyền hoạt động xung quanh khu vực đến hỗ trợ và tổ chức bảo vệ hiện trường, triển khai các biện pháp quan sát, cảnh báo không cho người, phương tiện di chuyển vào khu vực xảy ra sự cố; chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá tình hình, mức độ sự cố báo cáo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh có phương án ứng phó hiệu quả.

Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

*2.2. Bước 2. Vận hành cơ chế hợp Ban Chỉ huy:* Nhận được thông tin từ Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (Trưởng ban) tổ chức vận hành cơ chế hợp khẩn cấp Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; nghe cơ quan thường trực báo cáo tình hình sự cố và phương án tổ chức ứng phó; đồng thời điều động lực lượng, phương tiện ứng phó của tỉnh sẵn sàng tham gia ứng phó.

*2.3. Bước 3. Thiết lập Sở chỉ huy tại hiện trường:* Chủ tịch UBND tỉnh ra Quyết định thành lập Sở chỉ huy tại hiện trường, thành phần gồm:

- Chỉ huy trưởng: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo;

- Phó Chỉ huy trưởng: Do Chỉ huy trưởng chỉ định; giúp chỉ huy trưởng chỉ huy, điều phối các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả.

- Thành viên gồm: Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; lãnh đạo các Sở: Công an, Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Cảng vụ đường thủy nội địa và Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm.



2.4. *Bước 4. Tổ chức ứng phó:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo đồng thời các lực lượng tổ chức thực hiện công tác ứng phó sự cố tràn dầu, cụ thể như sau:

2.4.1. *Bộ phận thông báo, báo động:* Sau khi nhận được báo cáo của Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cảng vụ đường thủy nội địa cơ động lực lượng, phương tiện nhanh chóng ra hiện trường ứng cứu, đồng thời thông báo cho các lực lượng của tỉnh, và các đơn vị hợp đồng với tỉnh sẵn sàng lực lượng tham gia ứng phó.

UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và các Bộ, ngành có liên quan biết để theo dõi và chỉ đạo.

2.4.2. *Bộ phận chốt chặn, tuần tra, sơ tán, bảo đảm an ninh:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo 2 đơn vị chủ quản có 2 phương tiện gây ra sự cố chủ động ngăn chặn dầu tràn; đồng thời chỉ đạo Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cảng vụ đường thủy nội địa, UBND huyện Thanh Liêm tổ chức tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn tại hiện trường xảy ra sự cố tràn dầu; phối hợp với các tổ, đội tàu, thuyền hoạt động xung quanh nhanh chóng sơ tán tàu, thuyền và người dân ra khỏi khu vực xảy ra sự cố, không cho người dân, các phương tiện không phận sự ra vào, đảm bảo an ninh, an toàn giao thông đường thủy khu vực xảy ra sự cố. Đối với tàu chở xi măng gây tai nạn, có phương án di chuyển ra khỏi khu vực dầu tràn, tránh tác động để xảy ra cháy nổ.

Trong trường hợp cần thiết, có thể xác định và thiết lập khu vực hạn chế hoạt động để ưu tiên cho các hoạt động cứu nạn cứu hộ và ứng phó sự cố tràn dầu.

2.4.3. *Bộ phận tuyên truyền:* Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan Báo - Đài - Truyền hình tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm, Công ty chủ quản của 2 phương tiện tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, chiến sĩ, chủ tàu, thuyền viên, người dân trong khu vực xảy ra sự cố ổn định tinh thần, có trách nhiệm tham gia ứng phó, khắc phục sự cố, đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn về người, phương tiện trong khu vực xảy ra sự cố.

2.4.4. *Bộ phận tăng cường:* Khi sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của các lực lượng tại chỗ của tỉnh, mức độ tràn dầu không tăng cấp độ, cần huy động lực lượng tăng cường thì UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn chỉ đạo Bộ Quốc phòng và Bộ Công an điều động các đơn vị đóng quân trên địa bàn tỉnh và các địa phương lân cận như: Quân đoàn 1 (Quân đoàn 12), Trường Cao đẳng Kỹ thuật mật mã/Bộ Tổng Tham mưu, Trung đoàn bộ binh 8/Sư đoàn 395, Bệnh viện Quân y 5/Quân

khu 3, Tiểu đoàn 3/Trung đoàn Cảnh sát cơ động thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động... tăng cường hỗ trợ công tác ứng phó.

Trường hợp sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, mức độ tràn dầu không tăng cấp độ, cần thêm lực lượng và trang thiết bị chuyên nghiệp để đảm bảo công tác ứng phó nhanh, hiệu quả, hạn chế ô nhiễm môi trường thì UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn điều động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc và lực lượng ứng phó của các cơ sở hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn; (Tổng kho xăng dầu Hải Linh, Kho xăng dầu K135 - Chi nhánh Hà Nam) tham gia ứng phó. Trong thời gian chờ Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc cơ động đến hiện trường (thời gian khoảng 02 - 03 giờ), các lực lượng của tỉnh tổ chức ứng phó theo phương châm "04 tại chỗ".

#### *2.4.5. Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu*

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho các đơn vị đóng các công trình thủy lợi, các khu vực bị ảnh hưởng và thông báo cho các tổ chức, hộ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản (trên sông và các ao, hồ) trong khu vực bị ảnh hưởng có biện pháp phòng ngừa, khắc phục.

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tại chỗ của tỉnh, lực lượng hợp đồng với tỉnh nhanh chóng triển khai các nội dung sau:

- *Ngăn chặn nguồn phát ra dầu tràn:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường lệnh cho lực lượng tại chỗ dưới tàu dầu nhanh chóng tắt máy, tắt bơm dầu, khóa các van nhằm ngăn chặn nguồn phát sinh dầu tràn.

- *Khoanh vùng khu vực dầu tràn:* Các lực lượng tham gia ứng phó sử dụng tàu, thuyền hiện có dải phao quây chặn dầu, tấm thấm dầu, gổi thấm dầu... để ngăn chặn, khống chế, khoanh vùng nguồn dầu tràn hoặc chuyển hướng di chuyển của vệt dầu, hạn chế tối đa việc dầu lan rộng ảnh hưởng đến môi trường; đồng thời, xác định và dự đoán hướng dầu tràn, có phương án di chuyển vệt dầu vào vùng có độ nhạy cảm thấp, hạn chế dầu lan vào khu vực cần ưu tiên bảo vệ như cửa sông, vùng nuôi thủy sản, vùng sinh thái tự nhiên... để giảm thiệt hại về nông nghiệp, hệ sinh thái và môi trường.

- *Thu hồi dầu tràn:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó sử dụng tàu ứng phó (nếu có), thiết bị bơm hút dầu, gổi thấm dầu, tấm thấm dầu,... để thu hồi dầu tràn vào các bồn chứa dầu lưu động, tập kết và chuyển đi xử lý theo quy định.

2.4.6. *Bộ phận thu gom chất thải nhiễm dầu:* Tổ chức triển khai các hoạt động thu gom ven sông như sau:

- Trường hợp dầu chưa bị phong hóa: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các đơn vị có chức năng phối hợp với UBND huyện Thanh Liêm huy động lực lượng dân quân tự vệ, người dân tổ chức thành các đội, nhóm nhỏ, sử dụng dụng cụ thô sơ (cuốc, xô, ca, xẻng, vợt vớt dầu ...), dùng các vật liệu có khả năng thấm hút (tấm thấm dầu, rom rạ...) thấm hút tại các bẫy dầu, sau đó gom vào các thiết bị, vật dụng chứa chất thải nguy hại, để đem đi xử lý theo quy định.

- Trường hợp dầu đã bị phong hóa: Các lực lượng tại chỗ của tỉnh và chính quyền địa phương huy động dân quân tự vệ, người dân tổ chức lực lượng thành các đội, nhóm nhỏ, sử dụng những dụng cụ thô sơ (cuốc, xẻng, xô, can nhựa...) thu gom dầu vào túi đựng chất thải độc hại hoặc các vật chứa không thấm nước, toàn bộ công đoạn này phải cố gắng thực hiện trước khi trời nắng to. Thu gom bằng phương pháp cuốn chiếu, từ ngoài mép nước vào trong bờ, tập kết lên những vị trí có địa hình cao không ngập nước.

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Giao thông vận tải, các đơn vị có chức năng và UBND huyện Thanh Liêm huy động các phương tiện vận chuyển dầu ô nhiễm, chất thải nhiễm dầu thu gom được về các vị trí tập kết gần nhất và tiến hành xử lý dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu hoặc thuê đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (trong đó có quy định về quản lý chất thải nguy hại).

2.4.7. *Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với UBND huyện Thanh Liêm và các cơ sở dịch vụ thương mại bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó; các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình.

2.4.8. *Bộ phận phòng cháy, chữa cháy:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự, Cảnh vụ đường thủy nội địa, Công ty TNHH ML, UBND huyện Thanh Liêm và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa kể cả các nguồn nhiệt, nguồn lửa của các thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó, hướng dẫn kỹ thuật cho đội phòng cháy chữa cháy của các cơ sở tham gia phòng cháy, chữa cháy.

*2.4.9. Bộ phận y tế:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Bệnh viện trên địa bàn tỉnh, Trung tâm Y tế huyện Thanh Liêm, lực lượng y tế đơn vị tham gia ứng phó; cử cán bộ, y bác sỹ, nhân viên cùng trang thiết bị, vật tư, cơ số thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho người dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

*2.4.10. Bộ phận khắc phục hậu quả, vệ sinh môi trường:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức khắc phục hậu quả, xử lý ô nhiễm; dầu và chất thải nhiễm dầu thu gom được xử lý hoặc thuê đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định. Tổ chức vệ sinh khu vực xảy ra sự cố, chú trọng xử lý triệt để dầu nhiễm vào bờ, ngấm vào đất cát, đọng dưới đáy bùn, xâm nhập vào nước ngầm cần xử lý ô nhiễm, bảo đảm không để lại hậu quả lâu dài đối với sức khỏe người dân và môi trường. Tổ chức phun rửa các bờ kè, đường bờ bị dầu bám dính, sau đó gom vào các thiết bị, vật dụng chứa chất thải nguy hại để đem đi xử lý theo quy định. Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm để làm căn cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

#### *2.5. Bước 5. Tổng hợp báo cáo theo quy định*

Chỉ huy trưởng Sở Chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo việc tổng hợp báo cáo, đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả ứng phó sự cố về Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

### **C. TRÊN CẢNG SÔNG**

#### **1. Tình huống 4**

Tại Cảng xăng dầu của Tổng kho xăng dầu A, Công ty TNHH Linh Hà trên sông Đáy, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xảy ra sự cố tràn dầu. Nguyên nhân được xác định do sự cố kỹ thuật trong lúc nhập dầu, bục khớp nối giữa đường ống từ tàu dầu và đường ống dẫn dầu từ cảng về kho. Lượng dầu tràn ra tại cảng và dưới sông khoảng 160 m<sup>3</sup> dầu DO, nguy cơ xảy ra cháy nổ cao, ảnh hưởng đến môi trường nước, khu vực cầu cảng và giao thông đường thủy khu vực sự cố. Thời điểm xảy ra sự cố trời nắng, gió nhẹ. Sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở. Chủ cơ sở báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam đề nghị UBND tỉnh tổ chức ứng phó.

#### **2. Biện pháp xử lý**

##### *2.1. Bước 1. Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố.*

Sau khi tiếp nhận thông tin, Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên

tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tỉnh chỉ đạo cho Công ty TNHH Linh Hà chủ động ứng phó, ngăn chặn dầu tràn, đồng thời thông báo cho các tàu thuyền hoạt động xung quanh khu vực đến hỗ trợ và tổ chức bảo vệ hiện trường, triển khai các biện pháp quan sát, cảnh báo không cho người, phương tiện di chuyển vào khu vực xảy ra sự cố; chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá tình hình, mức độ sự cố báo cáo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh có phương án ứng phó hiệu quả.

Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

*2.2. Bước 2. Vận hành cơ chế hợp Ban Chỉ huy:* Nhận được thông tin từ Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (Trưởng ban) tổ chức vận hành cơ chế hợp khẩn cấp Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; nghe cơ quan thường trực báo cáo tình hình sự cố và phương án tổ chức ứng phó; đồng thời điều động lực lượng, phương tiện ứng phó của tỉnh sẵn sàng tham gia ứng phó.

*2.3. Bước 3. Thiết lập Sở Chỉ huy tại hiện trường:* Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định thành lập Sở Chỉ huy tại hiện trường, thành phần gồm:

- Chỉ huy trưởng: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo;

- Phó Chỉ huy trưởng: Do Chỉ huy trưởng chỉ định; giúp chỉ huy trưởng chỉ huy, điều phối các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả.

- Thành viên gồm: Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Lãnh đạo các Sở: Công an, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Cảnh vụ đường thủy nội địa và Chủ tịch UBND huyện Kim Bảng.

*2.4. Bước 4. Tổ chức ứng phó:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo đồng thời các lực lượng tổ chức thực hiện công tác ứng phó sự cố tràn dầu, cụ thể như sau:

*2.4.1. Bộ phận thông báo, báo động:* Sau khi nhận được báo cáo của Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Cảnh vụ đường thủy nội địa sử dụng phương tiện nhanh chóng ra hiện trường ứng cứu, đồng thời thông báo cho các lực lượng của tỉnh, và các đơn vị hợp đồng với tỉnh sẵn sàng lực lượng tham gia ứng phó (nếu sự cố tràn dầu vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu

nạn điều động lực lượng phương tiện của Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc tham gia ứng phó).

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và các Bộ, ngành có liên quan biết để theo dõi và chỉ đạo.

*2.4.2. Bộ phận chốt chặn, tuần tra, sơ tán, bảo đảm an ninh:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự, Cảng vụ đường thủy nội địa, Sở Giao thông vận tải, Công ty TNHH Linh Hà và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn tại hiện trường; nhanh chóng sơ tán người dân và phương tiện ra khỏi khu vực xảy ra sự cố; không cho người, phương tiện không phận sự đi vào khu vực xảy ra sự cố.

*2.4.3. Bộ phận tuyên truyền:* Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan Báo - Đài - Truyền hình tỉnh, UBND huyện Kim Bảng, Tổng kho xăng dầu A, Công ty TNHH Linh Hà tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, nhân viên, chủ tàu, thuyền viên, người dân trong khu vực xảy ra sự cố ổn định tinh thần, có trách nhiệm tham gia ứng phó, khắc phục sự cố, đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn về người, phương tiện trong khu vực xảy ra sự cố.

*2.4.4. Bộ phận tăng cường:* Khi sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của các lực lượng tại chỗ của tỉnh, mức độ tràn dầu không tăng cấp độ, cần huy động lực lượng tăng cường thì UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn chỉ đạo Bộ Quốc phòng và Bộ Công an điều động các đơn vị đóng quân trên địa bàn tỉnh và các địa phương lân cận như: Quân đoàn 1 (Quân đoàn 12), Trường Cao đẳng Kỹ thuật mật mã/Bộ Tổng Tham mưu, Trung đoàn bộ binh 8/Sư đoàn 395, Bệnh viện Quân y 5/Quân khu 3, Tiểu đoàn 3/Trung đoàn Cảnh sát cơ động thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động... tăng cường hỗ trợ công tác ứng phó.

Trường hợp sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, mức độ tràn dầu không tăng cấp độ, cần thêm lực lượng và trang thiết bị chuyên nghiệp để đảm bảo công tác ứng phó nhanh, hạn chế ô nhiễm môi trường thì UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn điều động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc và các lực lượng ứng phó của các cơ sở hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn gồm: (Tổng kho xăng dầu Hải Linh, Kho xăng dầu K135 - Chi nhánh Hà Nam) tham gia ứng phó. Trong thời gian chờ Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc cơ động đến hiện trường (thời gian khoảng 02 - 03 giờ), các lực lượng của tỉnh tổ chức ứng phó theo phương châm "04 tại chỗ".

2.4.5. *Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho các đơn vị đóng các công trình thủy lợi, các khu vực bị ảnh hưởng và thông báo cho các tổ chức, hộ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản trên sông trong khu vực bị ảnh hưởng có biện pháp phòng ngừa, khắc phục.

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tại chỗ của tỉnh, lực lượng hợp đồng với tỉnh nhanh chóng triển khai các nội dung sau:

- *Ngăn chặn nguồn phát ra dầu tràn*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường lệnh cho lực lượng tại chỗ dưới tàu dầu nhanh chóng tắt máy, tắt bơm dầu, khóa các van; lực lượng tại chỗ trên cầu cảng nhanh chóng khắc phục khớp nối bị hỏng, gia cố hoặc thay khớp nối mới nhằm ngăn chặn nguồn phát sinh dầu tràn.

- *Khoanh vùng khu vực dầu tràn*: Trên cầu cảng và mặt sàn công nghệ: các lực lượng tham gia ứng phó sử dụng phao quây chặn dầu chuyên dụng để ngăn chặn, khống chế, khoanh vùng nguồn dầu tràn, hạn chế dầu lan rộng ảnh hưởng đến môi trường hoặc chuyển hướng di chuyển của vệt dầu, hạn chế tối đa dầu lan rộng ảnh hưởng đến môi trường.

Dưới sông: tàu ứng phó rải phao quây chặn dầu xung quanh khu vực dầu tràn, đón đầu hướng dòng chảy... để ngăn chặn, khoanh vùng nguồn dầu tràn, chuyển hướng di chuyển của vệt dầu về vùng có độ nhạy cảm thấp để hạn chế tối đa việc lan rộng ảnh hưởng đến môi trường. Nếu phát hiện dầu tràn vượt ra khỏi phao quây (do điều kiện dòng chảy, gió), tiếp tục triển khai quây phao vòng ngoài để tránh dầu lan rộng và báo cáo Sở Chỉ huy tại hiện trường để chuẩn bị nguồn lực sẵn sàng ứng phó.

- *Thu hồi dầu tràn*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó sử dụng tàu ứng phó (nếu có), thiết bị bơm hút dầu, gôl thấm dầu, tấm thấm dầu,... để thu hồi dầu tràn vào các bồn chứa dầu lưu động, tập kết và chuyển đi xử lý theo quy định.

2.4.6. *Bộ phận thu gom chất thải nhiễm dầu*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với lực lượng tham gia ứng phó, cơ sở gây ra sự cố và UBND huyện Kim Bảng sử dụng các phương tiện chuyên dụng, trang thiết bị phù hợp tiến hành thu gom dầu ô nhiễm, chất thải nhiễm dầu đưa về nơi tập kết để xử lý theo quy định.

- Triển khai các hoạt động thu gom dầu trên mặt cầu cảng: Các lực lượng tổ chức làm sạch dầu bám trên mặt nền cầu cảng, bám vào hệ thống sàn công nghệ và các đường ống dẫn dầu, vệ sinh sạch sẽ khu vực nhiễm dầu.

Nếu dầu tràn ngấm xuống dưới đất cát, xâm nhập vào nước ngầm, cần phải xử lý ô nhiễm triệt để bảo đảm không để lại hậu quả lâu dài đối với sức khỏe người dân và môi trường.

- Triển khai các hoạt động thu gom ven sông như sau:

+ Trường hợp dầu chưa bị phong hóa: Các lực lượng tại chỗ của tỉnh gồm Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Công ty TNHH Linh Hà, UBND huyện Kim Bảng huy động lực lượng dân quân tự vệ, người dân tổ chức thành các đội, nhóm nhỏ, sử dụng dụng cụ thô sơ (cuốc, xô, ca, xẻng, vợt vớt dầu ...), dùng các vật liệu có khả năng thấm hút (tấm thấm dầu, xơ dừa, rơm rạ...) thấm hút tại các bẫy dầu, sau đó gom vào các thiết bị, vật dụng chứa chất thải nguy hại, để đem đi xử lý theo quy định.

+ Trường hợp dầu đã bị phong hóa: Các lực lượng tại chỗ của tỉnh và chính quyền địa phương huy động dân quân tự vệ, người dân tổ chức lực lượng thành các đội, nhóm nhỏ, sử dụng những dụng cụ thô sơ (cuốc, xẻng, xô,...) thu gom dầu vào túi đựng chất thải độc hại hoặc các vật chứa không thấm nước, toàn bộ công đoạn này phải cố gắng thực hiện trước khi trời nắng to. Thu gom bằng phương pháp cuốn chiếu, từ ngoài mép nước vào trong bờ, tập kết lên những vị trí có địa hình cao không ngập nước.

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Giao thông vận tải, các đơn vị có chức năng và UBND huyện Thanh Liêm huy động các phương tiện vận chuyển dầu ô nhiễm, chất thải nhiễm dầu thu gom được về các vị trí tập kết gần nhất và tiến hành xử lý dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu hoặc thuê đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (trong đó có quy định về quản lý chất thải nguy hại).

2.4.7. *Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng và các cơ sở kinh doanh thương mại bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó; các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình.

2.4.8. *Bộ phận phòng cháy chữa cháy*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự, Cảng vụ đường thủy nội địa, Công ty TNHH Linh Hà và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa kể



cả các nguồn nhiệt, nguồn lửa của các thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó, hướng dẫn kỹ thuật cho đội phòng cháy chữa cháy của các cơ sở tham gia phòng cháy, chữa cháy.

*2.4.9. Bộ phận y tế:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Bệnh viện, Trung tâm Y tế trên địa bàn tỉnh, lực lượng y tế đơn vị tham gia ứng phó; cử cán bộ, y bác sỹ, nhân viên cùng trang thiết bị, vật tư, cơ số thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho người dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

*2.4.10. Bộ phận khắc phục hậu quả, vệ sinh môi trường:* Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý ô nhiễm; dầu, chất thải nhiễm dầu thu gom được xử lý hoặc thuê đơn vị có chức năng xử lý theo quy định. Xử lý triệt để dầu trên mặt cầu cảng, mặt sàn công nghệ; dầu nhiễm vào bờ, ngấm vào đất dưới sông; tổ chức làm sạch môi trường, vệ sinh sạch sẽ khu vực nhiễm dầu. Tổ chức phun rửa các bờ kè, đường bờ bị dầu bám dính, sau đó gom vào các thiết bị, vật dụng chứa chất thải nguy hại, để đem đi xử lý theo quy định. Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm để làm căn cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

#### *2.5. Bước 5. Tổng hợp báo cáo theo quy định*

Chỉ huy trưởng Sở Chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo việc tổng hợp báo cáo, đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả ứng phó sự cố về Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

## **V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN VÀ ĐƠN VỊ**

### **1. Nhiệm vụ chung**

- Các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Hà Nam được Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn phê duyệt; Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu và các quy định pháp luật khác có liên quan đến hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư chuyên dụng; tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, chiến sỹ và nhân dân trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu.

- Duy trì nghiêm chế độ trực 24/24, kịp thời tiếp nhận xử lý, ứng phó các tình huống sự cố tràn dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và của cấp trên.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể**

### **2.1. Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Chỉ đạo các Sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và các cơ sở có hoạt động liên quan đến xăng dầu triển khai thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Hà Nam đã được Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn phê duyệt; Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu và các quy định pháp luật khác có liên quan đến hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

- Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cho các huyện/thị xã/thành phố, và các cơ sở hoạt động liên quan đến xăng dầu trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các Sở, ngành, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Công an tỉnh tổ chức ứng phó kịp thời các tình huống tràn dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Bảo đảm ngân sách cho đầu tư mua sắm phương tiện, trang thiết bị, vật tư ứng phó sự cố tràn dầu; bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu; diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh; kinh phí hoạt động thường xuyên cho các Ban chỉ huy và các cơ quan thường trực ứng phó sự cố tràn dầu.

- Bảo đảm kinh phí chi trả cho các lực lượng được tỉnh huy động tham gia ứng phó sự cố tràn dầu và chi trả cho các sự cố xảy ra không rõ nguyên nhân.

- Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông, các Báo, Đài của tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cộng đồng về công tác bảo vệ môi trường và phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu.

- Chỉ đạo Phòng Ngoại vụ nắm chắc mọi tình hình hoạt động của các doanh nghiệp nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Tham mưu cho UBND tỉnh và Bộ Ngoại giao xử lý các vụ việc, sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng điều tra, xác minh làm rõ nguyên nhân gây ra sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Khi sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và các Bộ, ngành liên quan để điều động lực lượng, phương tiện đến tham gia, hỗ trợ ứng phó.

- Trường hợp sự cố tràn dầu xảy ra trên địa bàn của tỉnh có nguy cơ hoặc lan sang địa bàn các tỉnh khác, UBND tỉnh Hà Nam thông báo cho UBND các tỉnh cùng phối hợp tổ chức ứng phó; thông báo cho người dân trong vùng, khu vực bị ảnh hưởng để chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả. Đồng thời báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn để có phương án hỗ trợ khi cần thiết.

- Báo cáo định kỳ hàng năm, đột xuất kết quả thực hiện công tác ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh về Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

## **2.2. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh**

- Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh là đầu mối chủ trì giúp UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy, điều hành tổ chức ứng phó kịp thời, hiệu quả các sự cố tràn dầu cấp tỉnh xảy ra trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh là một trong các đầu mối tiếp nhận thông tin về sự cố tràn dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh, có nhiệm vụ tri chế độ trực 24/24 giờ, báo cáo kịp thời Trưởng ban Chỉ huy (Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) và thông báo cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để triển khai công tác ứng phó.

- Chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu đề xuất các phương án ứng phó các sự cố tràn dầu cấp tỉnh và xây dựng các phương án ứng phó báo cáo Chủ tịch UBND phê duyệt để thực hiện.

- Chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các Sở ngành, đơn vị thuộc quyền nắm chắc lực lượng của các Bộ, ngành đóng quân trên địa bàn tỉnh để huy động (khi cần thiết) tham gia ứng phó các sự cố tràn dầu cấp tỉnh xảy ra trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Nắm chắc tình hình, tham mưu đề xuất các phương án để tổ chức ứng phó kịp thời các tình huống, sát với thực tiễn và hiệu quả.

- Chỉ đạo định hướng, cung cấp kịp thời các thông tin về sự cố tràn dầu cho các cơ quan, đơn vị truyền thông của Trung ương và địa phương.

- Hàng năm sơ, tổng kết đánh giá công tác ứng phó sự cố tràn dầu, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và các chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

### **2.3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

- Là cơ quan thường trực, lực lượng nòng cốt giúp Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổ chức ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh.

- Tham mưu đề xuất phương án ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh, sử dụng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu cho các tình huống, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Trưởng ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh) xem xét quyết định.

- Là đầu mối cuối cùng tiếp nhận, xử lý thông tin về sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh; duy trì nghiêm chế độ trực 24/24 giờ, nắm chắc tình hình sự cố tràn dầu báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Trưởng ban Chỉ huy) cho ý kiến chỉ đạo tổ chức ứng phó.

- Điều động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị và vật tư của các đơn vị thuộc quyền tham gia ứng phó, tổ chức ứng phó kịp thời các tình huống sự cố tràn dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Hàng năm lập dự toán ngân sách báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến chỉ đạo, phối hợp với các Sở, ngành có chức năng bố trí vốn đầu tư mua sắm trang thiết bị, vật tư chuyên dụng theo Kế hoạch của UBND tỉnh đã phê duyệt.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức diễn tập tình huống ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh, lồng ghép kết hợp với các cuộc diễn tập Phòng thủ dân sự tỉnh theo Chỉ lệnh của Quân khu và Bộ Quốc phòng.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ngành có liên quan thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Hàng năm báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác ứng phó sự cố tràn dầu về Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp trên quản lý.

- Ngoài ra, thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

### **2.4. Công an tỉnh**

- Là đơn vị chuyên trách quản lý nhà nước về công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Tham mưu đề xuất các phương án phòng cháy chữa cháy - cứu nạn, cứu hộ trong hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và tổ chức triển khai thực hiện.

- Tiếp nhận thông tin về phòng cháy chữa cháy và sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh. Duy trì nghiêm chế độ trực 24/24 giờ, nắm chắc mọi tình hình về công

tác phòng cháy chữa cháy và sự cố tràn dầu báo cáo kịp thời lên cấp trên và thông báo cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để triển khai ứng phó theo nhiệm vụ.

- Chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia ứng phó và đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông theo chức năng nhiệm vụ được cấp trên giao.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các cơ sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Tham gia các đoàn kiểm tra của tỉnh đối với các cơ sở, dự án có hoạt động liên quan đến xăng dầu về việc chấp hành các quy định của nhà nước và Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực xăng dầu.

- Hàng năm tổ chức các cuộc diễn tập phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ kết hợp với tình huống ứng phó, xử lý sự cố tràn dầu để nâng cao năng lực trong công tác phối hợp, hiệp đồng với các lực lượng tham gia ứng phó.

- Hàng năm lập dự toán ngân sách báo cáo trực tiếp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến chỉ đạo, phối hợp với các Sở, ngành có chức năng bố trí vốn đầu tư mua sắm phương tiện, trang thiết bị, vật tư chuyên dụng để nâng cao năng lực cho lực lượng tham gia ứng phó theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng điều tra làm rõ nguyên nhân, đối tượng gây ra sự cố tràn dầu làm cơ sở truy cứu trách nhiệm và yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan yêu cầu bắt buộc hoặc cưỡng chế bên gây ra sự cố tràn dầu bồi thường thiệt hại theo quy định.

- Ngoài ra, thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an.

## **2.5. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Là cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, tham mưu đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu và bảo vệ môi trường.

- Là một trong các đầu mối tiếp nhận, xử lý thông tin về sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh, thông báo kịp thời cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để triển khai các công việc tiếp theo.

- Hướng dẫn các huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh và các cơ sở có hoạt động liên quan đến xăng dầu xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành và các đơn vị có liên quan thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các cơ sở trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Hàng năm, tổ chức các khóa tập huấn cho cán bộ quản lý và các cơ sở hoạt động liên quan đến xăng dầu trên địa bàn tỉnh để hướng dẫn các văn bản quy định của nhà nước và UBND tỉnh về công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc, giám sát các cơ sở triển khai thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu, hướng dẫn, giám sát các hoạt động thu gom, quản lý, xử lý chất thải nhiễm dầu tại hiện trường sự cố; biện pháp bảo vệ môi trường và phục hồi môi trường sau sự cố tràn dầu; hướng dẫn các cơ quan, địa phương, đơn vị sử dụng danh mục chất phân tán được phép sử dụng để ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định.

- Chỉ đạo đơn vị có chức năng quan trắc đánh giá chất lượng đất, nước và không khí xung quanh khu vực xảy ra sự cố để có những khuyến cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến chỉ đạo. Đánh giá kết quả xử lý sự cố làm căn cứ ra quyết định kết thúc hoạt động xử lý và phục hồi môi trường sau sự cố.

- Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan điều tra, xác định nguyên nhân sự cố tràn dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh, đánh giá thiệt hại, tác động ảnh hưởng đến môi trường do sự cố tràn dầu gây ra.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Công an tỉnh, Sở Công Thương yêu cầu bắt buộc hoặc cưỡng chế bên gây ra sự cố tràn dầu bồi thường thiệt hại theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng năm, đột xuất kết quả thực hiện công tác ứng phó sự cố tràn dầu về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Ngoài ra, thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

## **2.6. Sở Công Thương**

- Là cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về lĩnh vực công thương trong đó có lĩnh vực kinh doanh xăng dầu. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn các cơ sở, dự án hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh chấp hành nghiêm quy định của nhà nước về công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu và bảo vệ môi trường.

- Là một trong các đầu mối tiếp nhận thông tin về sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh, thông báo kịp thời cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để triển khai các công việc tiếp theo.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các cơ sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Tham gia đoàn kiểm tra của tỉnh đối với các cơ sở, dự án có hoạt động liên quan đến xăng dầu về việc chấp hành các quy định của nhà nước và Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực xăng dầu.

- Phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ sở kinh doanh thương mại và cơ sở gây sự cố bảo đảm kịp thời lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cho các lực lượng tham gia ứng phó sự cố và nhân dân trong khu vực bị ảnh hưởng bởi sự cố.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định nguyên nhân gây ra sự cố tràn dầu, yêu cầu bắt buộc hoặc cưỡng chế bên gây ra sự cố tràn dầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

- Ngoài ra, thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công Thương.

## **2.7. Sở Giao thông vận tải**

- Là cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về lĩnh vực giao thông vận tải, chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, cơ sở thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh và chấp hành nghiêm các quy định của nhà nước về hoạt động phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu.

- Là một trong các đầu mối tiếp nhận thông tin về sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh, thông báo kịp thời cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để triển khai các công việc tiếp theo.

- Hướng dẫn các cảng, bến thủy nội địa, phương tiện thủy nội địa có hoạt động liên quan đến xăng dầu triển khai xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp cơ sở trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định và triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và thực hiện phương án điều tiết, phân luồng giao thông, bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa, an toàn giao thông đường bộ khu vực xảy ra sự cố tràn dầu.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị liên quan thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Điều động phương tiện thuộc quyền quản lý tham gia cứu nạn, cứu hộ và ứng phó sự cố tràn dầu khi có yêu cầu.

- Chỉ đạo các đơn vị đăng kiểm trong tỉnh nâng cao công tác kiểm định theo quy định bảo đảm điều kiện an toàn cho các phương tiện vận chuyển xăng dầu, phương tiện thủy theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Ngoài ra, thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải.

### **2.8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Là cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, chịu trách nhiệm rà soát, chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước về hoạt động phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan thông báo cho các tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý đang thi công, xây dựng các công trình tu bổ đê, kè phòng ngừa các nguy cơ gây ra sự cố tràn dầu; nhanh chóng đóng các công trình thủy lợi của các khu vực bị ảnh hưởng bởi sự cố tràn dầu; thông báo cho các hộ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản trong khu vực có khả năng bị ảnh hưởng để có biện pháp phòng ngừa, ứng phó nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại do sự cố gây ra; không đánh bắt thủy sản tại khu vực bị ảnh hưởng; có trách nhiệm tham gia ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu khi được huy động.

- Cung cấp thông tin về các khu vực có hoạt động nuôi trồng và đánh bắt thủy sản và các khu vực nhạy cảm cần được bảo vệ để phục vụ công tác ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các cơ sở liên quan để trình UBND phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với các Sở ngành có liên quan thực hiện công tác giám sát môi trường và đánh giá thiệt hại khu vực đánh bắt, nuôi trồng thủy sản, canh tác sau sự cố tràn dầu xảy ra.

- Ngoài ra, thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của UBND tỉnh và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **2.9. Sở Tài chính**

- Là cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về lĩnh vực tài chính, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên bảo đảm cho các nhiệm vụ: cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh; đầu tư mua sắm, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị và vật tư chuyên dụng ứng phó sự cố tràn dầu; bảo đảm kinh phí diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh; kinh



phí hoạt động thường xuyên cho Ban chỉ huy các cấp và các đơn vị liên quan đến công tác ứng phó sự cố tràn dầu phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách.

- Chủ trì thẩm định kinh phí các nhiệm vụ: đầu tư mua sắm phương tiện, trang thiết bị và vật tư chuyên dụng ứng phó sự cố tràn dầu, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh, chi trả cho các lực lượng được tỉnh huy động tham gia ứng phó sự cố tràn dầu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan quyết toán kinh phí bồi thường thiệt hại sau ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố tràn dầu cấp tỉnh gây ra.

### **2.10. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan/ đơn vị liên quan, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn đầu tư công cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ liên quan đến hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

### **2.11. Sở Y tế**

- Là cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế, chịu trách nhiệm chỉ đạo các Bệnh viện thuộc quyền, Trung tâm y tế của các huyện, thị xã, thành phố và Trung tâm cấp cứu 115 chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư y tế sẵn sàng tham gia cấp cứu, vận chuyển và điều trị các nạn nhân từ sự cố tràn dầu, bảo đảm kịp thời, an toàn sức khỏe cho nhân dân theo quy định.

- Cử cán bộ, nhân viên chuyên môn y tế tham gia trực tại hiện trường nơi xảy ra sự cố tràn dầu để sơ cấp cứu kịp thời cho các nạn nhân tham gia ứng phó và nhân dân trong khu vực xảy ra sự cố.

- Tư vấn và hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị về công tác bảo đảm an toàn, bảo vệ sức khỏe trong hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu. Tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân trong khu vực bị ảnh hưởng biết về tác hại của dầu đối với sức khỏe con người và môi trường.

### **2.12. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Là cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về lĩnh vực Thông tin và Truyền thông, chịu trách nhiệm hướng dẫn cho các cơ quan báo, đài, Cổng thông tin điện tử của tỉnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân tham gia công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu và bảo vệ môi trường.

- Bảo đảm thông tin kịp thời các chỉ thị, công điện của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để các Sở,

ngành, địa phương và mọi người dân biết chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời sự cố tràn dầu; báo cáo, cập nhật tình hình khi có sự cố xảy ra.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, các nhà mạng bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc thông suốt phục vụ cho Sở chỉ huy và các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tràn dầu.

### **2.13. Ủy ban nhân dân các huyện/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh**

- Là một trong các đầu mối tiếp nhận, xử lý thông tin về sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn của huyện/thị xã/thành phố xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của cấp mình báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở hoạt động liên quan đến xăng dầu trên địa bàn xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Bố trí ngân sách cho các Phòng, đơn vị có chức năng liên quan đến công tác ứng phó sự cố tràn dầu để: xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp huyện/thị xã/thành phố; đầu tư mua sắm trang thiết bị, vật tư chuyên dụng.

- Tuyên truyền, phối hợp tuyên truyền cho các tổ chức, cá nhân nâng cao nhận thức và kiến thức về những nguy cơ, ảnh hưởng của sự cố tràn dầu đến sức khỏe con người và môi trường, tích cực chủ động phòng ngừa và ứng phó kịp thời các sự cố.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan thông báo cho người dân không tham gia đánh bắt thủy sản tại khu vực bị ảnh hưởng từ sự cố tràn dầu và cảnh báo cho các hộ nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn chủ động có phương án bảo vệ, phòng ngừa, ứng phó để giảm thiểu thấp nhất thiệt hại do sự cố gây ra.

- Khi sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở hoặc sự cố không rõ nguyên nhân, đối tượng gây ra thì Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố nơi có sự cố xảy ra tổ chức triển khai các nội dung sau:

+ Chủ động huy động các lực lượng tại chỗ của địa phương, lực lượng từ các cơ quan/đơn vị/cơ sở đứng chân trên địa bàn, lực lượng của đơn vị hiệp đồng tổ chức ứng phó sự cố tràn dầu.

+ Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành đánh giá thiệt hại, hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, yêu cầu chủ cơ sở gây ra sự cố tràn dầu tại địa phương bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

+ Chịu trách nhiệm chi trả các chi phí liên quan phục vụ quá trình ứng phó sự cố tràn dầu cho các lực lượng được huyện/thị xã/thành phố huy động bằng chi phí bồi thường thiệt hại từ bên gây ra sự cố hoặc chi phí từ ngân sách cấp huyện đối với sự cố không rõ nguyên nhân, đối tượng gây ra sự cố hoặc bên gây ra sự cố không có khả năng chi trả.

+ Trường hợp sự cố tràn dầu xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của huyện/thị xã/thành phố thì Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố nơi xảy ra sự cố báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, tổ chức ứng phó.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu của huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.

#### **2.14. Các cơ quan, đơn vị và các cơ sở, tổ chức, cá nhân có liên quan**

- Các cơ quan, đơn vị và các cơ sở có hoạt động liên quan đến xăng dầu chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về việc để xảy ra sự cố tràn dầu gây thiệt hại về kinh tế và làm ảnh hưởng đến môi trường.

- Các cơ sở có hoạt động liên quan đến xăng dầu khẩn trương triển khai xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo các nội dung tại Phụ lục II, Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt và nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch đã được phê duyệt.

- Chủ động đầu tư mua sắm đầy đủ trang thiết bị, vật tư phù hợp với quy mô của cơ sở hoặc ký hợp đồng trực dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu với các đơn vị có chức năng, năng lực để ứng phó kịp thời các tình huống.

- Hàng năm cử người tham gia hoặc tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, huấn luyện, diễn tập theo quy định để nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ, nhân viên của cơ sở trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu.

- Khi sự cố tràn dầu vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở, chủ cơ sở phải báo cáo kịp thời ít nhất một trong các đầu mối tiếp nhận thông tin về sự cố tràn dầu để cơ quan chức năng điều động lực lượng, phương tiện và trang thiết bị đến hỗ trợ ứng phó. Chủ cơ sở phải thiết lập và duy trì liên lạc, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình sự cố cho các cơ quan chức năng.

- Phát huy phương châm "04 tại chỗ" trong phòng ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu tại cơ sở. Sẵn sàng huy động nguồn lực tham gia ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Chủ cơ sở hoặc chủ phương tiện gây ra sự cố tràn dầu phải chịu trách nhiệm bồi thường mọi chi phí cho lực lượng tham gia ứng phó, xử lý, khắc phục hậu quả và phục hồi môi trường, thiệt hại về kinh tế và môi trường cho nhà nước và nhân dân theo quy định pháp luật.

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các dự án/cơ sở thuộc khu công nghiệp, khu kinh tế; phối hợp ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu xảy ra trong phạm vi khu công nghiệp, khu kinh tế.

### **2.15. Cộng đồng dân cư**

- Các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có trách nhiệm thông báo đến cơ quan quản lý địa phương nơi gần nhất nếu phát hiện sự cố tràn dầu.

- Hỗ trợ mặt bằng để lực lượng chức năng bố trí trang thiết bị và triển khai hoạt động ứng phó sự cố khi cần thiết.

- Cung cấp thông tin về các thiệt hại môi trường và kinh tế khi được yêu cầu.

- Sẵn sàng tham gia vào công tác ứng phó tràn dầu theo sự điều động của chính quyền địa phương.

- Được quyền biết thông tin, tham gia và giám sát hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu, đặc biệt là thời điểm bắt đầu, kết thúc giai đoạn tổ chức ứng phó sự cố và giai đoạn phục hồi môi trường của các cơ sở trong khu vực, nếu sự cố có khả năng ảnh hưởng đến đời sống, kinh tế của cộng đồng dân cư.

## **VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM**

### **1. Bảo đảm thông tin liên lạc**

- Bảo đảm thông tin liên lạc cho Sở Chỉ huy thường xuyên và Sở Chỉ huy tại hiện trường kịp thời, thông suốt: sử dụng đa dạng các hệ thống thông tin vô tuyến, thông tin hữu tuyến, vệ tinh VSAT và các mạng thông tin di động của Viettel, VinaPhone, MobiFone; thành lập Trung tâm thông tin tại hiện trường để tiếp nhận, xử lý, định hướng thông tin, truyền thông khi cần thiết.

- Bảo đảm thông tin kịp thời, thông suốt cho các lực lượng tham gia ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố:

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan sử dụng hệ thống thông tin hiện hành, kết hợp với các phương tiện thông tin đại chúng như: truyền thanh, truyền tin, hệ thống thông báo, báo động để nắm và truyền tin kịp thời đáp ứng yêu cầu cho công tác chỉ đạo, chỉ huy, điều hành ứng phó sự cố. Công bố số điện thoại liên lạc của cơ quan thường trực, đơn vị trực ứng phó sự cố tràn dầu.

+ Đảm bảo trang thiết bị thông tin chuyên dụng cho các lực lượng tham gia ứng phó để sử dụng thuận tiện, an toàn trong quá trình tổ chức ứng phó.

## **2. Bảo đảm phương tiện, trang thiết bị, vật tư ứng phó sự cố tràn dầu**

- Phát huy tối đa phương tiện, trang thiết bị, vật tư hiện có của các lực lượng liên quan đã được các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh đầu tư mua sắm và cấp phát để thực hiện nhiệm vụ.

- Khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn để chỉ đạo các Bộ: Quốc phòng, Bộ Công an, Giao thông vận tải điều động lực lượng, phương tiện đến tăng cường hỗ trợ ứng phó.

- Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn và phân bổ ngân sách theo luật ngân sách và quy định của UBND tỉnh bảo cho công tác ứng phó sự cố tràn dầu.

*(Đầu tư, mua sắm trang thiết bị, vật tư ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Hà Nam tại Phụ lục V).*

## **3. Bảo đảm tập huấn, huấn luyện và diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu**

- Hàng năm Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tổ chức các khóa tập huấn cho cán bộ chuyên môn quản lý về Nhà nước và các chủ doanh nghiệp hoạt động liên quan đến xăng dầu, hướng dẫn các văn bản quy định của Nhà nước và các văn bản quy định của UBND tỉnh về hoạt động kinh doanh xăng dầu và bảo vệ môi trường.

- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức diễn tập tình huống ứng phó sự cố tràn dầu để nâng cao công tác chỉ đạo, chỉ huy, phối hợp hiệp đồng trong công tác tổ chức ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Hàng năm các cơ sở hoạt động liên quan đến xăng dầu chủ động tổ chức các khóa tập huấn, huấn luyện, diễn tập để nâng cao kỹ năng về chuyên môn cho cán bộ, nhân viên làm việc tại cơ sở.

## **4. Bảo đảm vật chất, hậu cần**

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo và phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/ thành phố chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, vật tư sẵn sàng bảo đảm kịp thời cho công tác ứng phó các sự cố.

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ sở hoạt động kinh doanh thương mại bảo đảm kịp thời hàng hóa, nhu yếu phẩm đảm bảo cho các lực lượng tham gia ứng phó sự cố và nhân dân trong khu vực bị ảnh hưởng bởi sự cố.

## **5. Bảo đảm y tế thu dung, cấp cứu người bị nạn**

Sở Y tế chỉ đạo các bệnh viện thuộc quyền tổ chức tiếp nhận các nạn nhân bị tai nạn, nhiễm độc để cứu chữa kịp thời; chỉ đạo trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố cử lực lượng y tế có mặt tại hiện trường nơi xảy ra sự cố cứu chữa người bị nạn, tổ chức vận chuyển kịp thời người bị nạn về cấp cứu, điều trị ở bệnh viện nơi gần nhất, bảo đảm an toàn về sức khỏe và tính mạng.

## **6. Bảo đảm an ninh - trật tự an toàn xã hội**

Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông cho các lực lượng, phương tiện tham ứng phó sự cố, nơi xảy ra sự cố tại cơ sở.

## **7. Bảo đảm tài chính**

### *7.1. Bồi thường thiệt hại*

- Chủ cơ sở hoặc chủ phương tiện gây sự cố tràn dầu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, bồi thường mọi chi phí cho các lực lượng tham gia ứng phó, xử lý, khắc phục hậu quả và phục hồi môi trường, thiệt hại về kinh tế và môi trường cho nhà nước và nhân dân; Bên bồi thường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết việc bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

- Các sự cố chưa xác định được đối tượng gây ra tràn dầu hoặc bên gây ra sự cố không có khả năng chi trả thì UBND tỉnh trích từ nguồn ngân sách dự phòng của tỉnh để chi trả cho các lực lượng tham gia ứng phó theo quyết định điều động của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### *7.2. Bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên*

- Hàng năm, UBND tỉnh bố trí ngân sách bảo đảm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ: xây dựng, cập nhật Kế hoạch; tập huấn, huấn luyện, diễn tập về ứng phó sự cố tràn dầu.

### *7.3. Đầu tư mua sắm trang thiết bị, vật tư ứng phó sự cố tràn dầu*

- UBND tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm cho đầu tư mua sắm trang thiết bị, vật tư ứng phó sự cố tràn dầu để nâng cao năng lực cho các lực lượng nòng cốt và lực lượng tham gia ứng phó sự cố tràn dầu.

## **VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY**

Chủ tịch UBND tỉnh ra Quyết định thành lập Sở Chỉ huy để chỉ đạo, chỉ huy ứng phó sự cố gồm:

### **1. Sở Chỉ huy thường xuyên**

Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Hà Nam là Sở Chỉ huy thường xuyên trong hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh.

*1.1. Trụ sở:* Tại trụ sở UBND tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh (Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh) trực tiếp chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các thành viên về công tác ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

*1.2. Thành phần*

- Chỉ huy trưởng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.
- Phó Chỉ huy trưởng: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.
- Các thành viên: Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Lãnh đạo các Sở: Công an tỉnh; Tài nguyên và Môi trường; Giao thông Vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; Thông tin và Truyền thông; Y tế; Tài chính; Đài Phát thanh và Truyền hình.

*(Phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Hà Nam tại Phụ lục VI).*

*1.3. Nhiệm vụ:*

- Chỉ huy, chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó và chịu trách nhiệm kết quả lãnh đạo trước Đảng ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn về kết quả công tác ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

- Đánh giá, nhận định tình hình, khả năng diễn biến sự cố xảy ra, đề ra phương án, biện pháp ứng phó phù hợp, hiệu quả.

- Theo dõi, tổ chức việc ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu tại hiện trường theo phương án đã được quyết định.

- Bổ sung lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư cho lực lượng tham gia ứng phó khi cần thiết.

- Báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; cơ quan chức năng của các Bộ, ngành để theo dõi, tổng hợp.

**2. Sở Chỉ huy tại hiện trường (Sở Chỉ huy phía trước)**

*2.1. Trụ sở:* Sở Chỉ huy đặt tại khu vực xảy ra sự cố tràn dầu.

*2.2. Thành phần*

- Chỉ huy trưởng: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo.

- Phó chỉ huy trưởng: Đồng chí Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đảm nhiệm, giúp chỉ huy trưởng trực tiếp chỉ huy, điều phối các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

- Các thành viên gồm: Chỉ huy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Lãnh đạo các Sở: Công an tỉnh; Tài nguyên và Môi trường; Công Thương; Giao thông vận tải;

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố nơi xảy ra sự cố.

### 2.3. Nhiệm vụ:

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, các tổ chức, cá nhân để huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư nhanh chóng có mặt tại hiện trường tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

- Chỉ huy, chỉ đạo, điều phối các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu có hiệu quả, bảo đảm an toàn cho người và phương tiện tham gia ứng phó.

- Chỉ đạo cơ quan chức năng của tỉnh phối hợp với chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, cơ sở gây sự cố tổ chức khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu theo quy định.

- Thường xuyên báo cáo kết quả ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố hoặc vấn đề phát sinh về Sở Chỉ huy thường xuyên.

## VIII. NHIỆM VỤ ƯU TIÊN

Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh được Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn phê duyệt, giai đoạn 5 năm từ 2024 - 2028, cần ưu tiên các nhiệm vụ sau:

- Kiện toàn tổ chức Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn cho các huyện/thị xã/thành phố, cơ sở có hoạt động liên quan đến xăng dầu triển khai xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trình cấp có thẩm quyền thẩm định và báo cáo UBND tỉnh phê duyệt.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh duy trì nghiêm chế độ trực 24/24, nắm chắc mọi tình hình sự cố, tổ chức ứng phó kịp thời các tình huống xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chuẩn bị lực lượng, phương tiện và trang thiết bị sẵn sàng ứng phó kịp thời các tình huống xảy ra, xây dựng các phương án ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh lập dự toán kinh phí báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến chỉ đạo để phối hợp với các Sở ngành cân đối, bố trí vốn đầu tư mua sắm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu theo Kế hoạch đã được phê duyệt.



- Tăng cường công tác tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức để nâng cao nhận thức trong công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu. Kiểm tra, rà soát, đôn đốc các huyện/thị xã/thành phố và các cơ sở có hoạt động liên quan đến xăng dầu chấp hành nghiêm các văn bản quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường.

Căn cứ Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị, cơ sở có hoạt động liên quan đến xăng dầu trên địa bàn tỉnh nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban Quốc gia UPSC, TT&TKCN (để b/cáo);
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP(2), NNTNMT, TH;
- Các cơ sở hoạt động liên quan đến xăng dầu;
- Lưu: VT, NNTNMT.

L/2023/KH03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Vượng**

**PHẦN PHỤ LỤC**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 12 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

**PHỤ LỤC I****NGUỒN LỰC KIỂM NHIỆM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM**

**Bảng PL 1.1. Lực lượng kiểm nhiệm của tỉnh Hà Nam  
có thể huy động tham gia ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn**

<b>STT</b>	<b>Lực lượng các đơn vị</b>	<b>Tổng số nhân lực có thể huy động</b>
1	Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn	44
2	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	330
3	Công an tỉnh	83
4	Sở Giao thông vận tải	21
5	Lực lượng xung kích	500
6	Lực lượng Dân quân tự vệ	500
7	Các Sở, Ban ngành tham gia	-

*Nguồn: từ Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh,  
Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp  
và Phát triển nông thôn cung cấp năm 2023*

**Bảng PL 1.2. Danh mục phương tiện, trang thiết bị, vật tư huy động phục vụ ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh**

STT	Cơ quan/ đơn vị/ tên trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
<b>I</b>	<b>Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh</b>		
1	Xe cứu hộ đa năng	Chiếc	01
2	Xuồng các loại	Chiếc	14
3	Xuồng cao su gắn máy	Chiếc	01
4	Nhà bạt các loại	Chiếc	179
5	Thiết bị bắn dây mồi	Khẩu	01
6	Máy bơm chữa cháy	Chiếc	11
7	Máy thổi gió chữa cháy	Chiếc	22
8	Máy đẩy	Chiếc	28
9	Phao quây dầu trên sông	Mét	40
10	Tấm thấm dầu	Thùng	04
11	Đèn pin cứu nạn cứu hộ dưới nước	Chiếc	01
12	Phao cứu sinh	Chiếc	9.841
<b>II</b>	<b>Công an tỉnh</b>		
1	Xe CNCH và các phương tiện kèm theo	Chiếc	04
2	Xe chữa cháy và các phương tiện kèm theo	Chiếc	06
3	Xe tọc nước và các phương tiện kèm theo	Chiếc	01
4	Xe chở phương tiện	Chiếc	02
5	Máy bơm chữa cháy	Chiếc	12
6	Bộ quần áo Amiang, Bộ quần áo cách nhiệt	Bộ	28
7	Bộ quần áo chống hóa chất	Bộ	01
8	Bộ mặt nạ cách ly Drager và phòng độc	Bộ	37
9	Chăn chữa cháy	Cái	11
10	Ứng chống dầu và hóa chất	Cái	04
11	Găng tay chống nhiệt	Cái	03
12	Mặt trùm	Cái	01
<b>III</b>	<b>Các sở ban ngành khác</b>	-	-

*Nguồn: từ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh cung cấp năm 2023*

**Bảng PL 1.3. Danh mục phương tiện, trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu của một số kho xăng dầu lớn trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

STT	Tên cơ sở/ trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
<b>I</b>	<b>Tổng kho xăng dầu Hải Linh</b>		
*	<b>Cảng xuất nhập xăng dầu</b>		
1	Xuồng UPSCTD	Chiếc	02
2	Quần áo chống nhiễm dầu cá nhân	Bộ	30
3	Áo pháo	Chiếc	40
4	Phao quây chuyên dụng	M	240
5	Phao quây thấm dầu	Chiếc	50
6	Bơm hút dầu tràn	Chiếc	01
7	Bồn chứa dầu cơ động	Chiếc	02
8	Tấm thấm dầu	Kiện	40
9	Bột vi sinh	Bao	30
10	Vợt thu hồi dầu	Chiếc	04
11	Bình cứu hỏa các loại	Bình	06
12	Phuy 200 lít	Chiếc	01
13	Xe đẩy bột 35kg	Chiếc	01
*	<b>Khu vực Tổng kho</b>		
1	Khay chứa dầu cơ động	Chiếc	03
2	Vải lọc dầu	m <sup>2</sup>	100
3	Phao quay thấm dầu	Chiếc	50
4	Tấm thấm dầu	Kiện	40
5	Máy xịt cao áp	Chiếc	01
6	Bột vi sinh	Bao	30
7	Bột làm sạch nền sàn	Bao	20
8	Chất bao bọc và khử mùi	Lít	200
9	Cuộn thấm dầu	Cuộn	05
10	Gối thấm dầu	Thùng	02
11	Bộ Kít ứng phó khẩn cấp	Bộ	02
12	Băng rào cảnh báo	Cuộn	5
13	Bộ quần áo chống nhiễm dầu cá nhân	Bộ	20
14	Bình cứu hỏa các loại	Bình	55
15	Bộ đàm	Cái	10

STT	Tên cơ sở/ trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
16	Đèn pin đội đầu	Cái	10
<b>II</b>	<b>Kho Xăng dầu K135 - Chi nhánh xăng dầu Hà Nam</b>		
1	Giấy thấm dầu	Hộp	20
2	Xêng Inox	Chiếc	10
3	Xô nhựa	Chiếc	10
4	Bơm lắc tay	Chiếc	02
5	Phuy 200 lít	Chiếc	05
6	Giẻ lau dầu	Kg	50
7	Găng tay cao su chịu dầu	Đôi	50
8	Xe vận tải chở phương tiện	xe	01
9	Xe Xitéc	xe	01
10	Bình chữa cháy các loại	Bình	20
11	Nhà bạt	Chiếc	02
12	Chăn chiên chữa cháy	Chiếc	10
13	Biển báo, biển cấm	Chiếc	30
14	Dây khoan vùng sự cố	m	400
15	Bạt quay dầu trên ruộng nước	m	500
16	Máy bơm xăng dầu phòng nổ	Chiếc	01
17	Mạt nạ phòng độc	Chiếc	10

*Nguồn: từ Tổng kho xăng dầu Hải Linh, Kho Xăng dầu K135 - Chi nhánh xăng dầu Hà Nam cung cấp kết hợp khảo sát thực tế năm 2023*

**PHỤ LỤC II**  
**PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU CỦA**  
**LỰC LƯỢNG CHUYÊN TRÁCH**

**Bảng PL 2.1. Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc**

TT	Nhân lực, trang thiết bị	ĐVT	Số lượng		
			Tổng cộng	Cơ sở Hải Phòng	Cơ sở Nghệ An
<b>I</b>	<b>Quân số</b>	Người	87	77	10
<b>II</b>	<b>Trang thiết bị</b>				
1	Tàu đa năng ứng phó SCTD	Chiếc	01	01	
2	Ca nô	Chiếc	06	05	01
3	Tàu ứng phó SCTD trên sông	Chiếc	01	01	
4	Tàu hỗ trợ ứng phó	Chiếc	03	03	
5	Phao quây dầu trên biển	m	2.500	2.000	500
6	Phao quây dầu trên sông	m	1.000	800	200
7	Phao quây dầu chịu lửa	m	150	150	
8	Phao thấm dầu	m	1.000	600	400
9	Tấm thấm dầu	Kiện	920	620	300
10	Máy hút dầu Skimer SC nhỏ	Chiếc	03	03	
11	Máy hút dầu Skimer SC lớn	Chiếc	02	02	
12	Máy bơm chìm	Bộ	04	04	
13	Máy phân li dầu nước	Chiếc	02	02	
14	Bồn chứa dầu tạm thời	Chiếc	05	05	
15	Hệ thống làm sạch dầu bằng thủy lực	Bộ	04	04	
16	Hệ thống phun chất phân tán	Bộ	01	01	
17	Chất phân tán	Lít	4.000	4.000	
18	Chất hấp thụ dầu	Kg	4.500	4.500	
19	Chất phân hủy sinh học dầu	Kg	5.900	5.900	
20	Máy nén khí	Chiếc	01	01	
21	Xe cẩu	Chiếc	02	01	01
22	Xe nâng	Chiếc	02	02	
23	Xe tải	Chiếc	02	01	01
24	Lò đốt rác	Chiếc	01	01	

*Nguồn: từ Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc cung cấp năm 2023*

**Bảng PL 2.2. Trung tâm Ứng phó sự cố môi trường Việt Nam**

<b>STT</b>	<b>Tên phương tiện, trang thiết bị</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b>
<b>I</b>	<b>Phương tiện</b>		
1	Xe ô tô	Chiếc	6
2	Cano/Xuồng ứng phó	Chiếc	8
<b>II</b>	<b>Phao quây dầu và phụ kiện</b>		
3	Phao quây dầu chuyên dụng các loại	Mét	2.392
4	Bộ dây kéo phao	Bộ	23
5	Bộ neo cố định phao	Bộ	20
6	Phao gạt dầu 5m	Cái	15
7	Lưới chắn dầu	Bộ	2
<b>III</b>	<b>Bơm hút dầu và bồn chứa</b>		
8	Bộ bơm hút dầu	Bộ	35
9	Khay hứng dầu cơ động	Chiếc	6
10	Bồn chứa cơ động dưới nước	Chiếc	11
11	Bồn chứa cơ động trên bờ	Chiếc	45
12	Bồn lục giác	Chiếc	46
13	Bồn trên xe tải	Chiếc	3
14	Bể phao tẩy rửa	Chiếc	1
<b>IV</b>	<b>Vật tư thấm hút dầu</b>		
15	Phao quây thấm dầu	Chiếc	1.639
16	Tấm thấm dầu (100 tấm/kiện)	Kiện	961
17	Cuộn thấm dầu	Cuộn	248
18	Gối thấm dầu	Chiếc	1.526
19	Khăn lau dầu (200 tấm/kiện)	Kiện	291
20	Xơ bông thấm dầu	Kg	430
21	Chất thấm hút dầu trên bề mặt	Bao	1.422
22	Chất thấm và phân huỷ sinh học dầu lẫn trong đất cát	Bao	653
23	Vải lọc dầu	M <sup>2</sup>	4.104
24	Túi lọc dầu	Chiếc	42
25	Hoạt chất khử hơi xăng dầu, hóa chất công nghệ bọc phân tử	Lít	3.025
26	Dung dịch tẩy dầu loang	Lít	154

STT	Tên phương tiện, trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
<b>V</b>	<b>Thiết bị lọc tách dầu</b>		
27	Module lọc dầu 30 m <sup>3</sup> /h	Bộ	7
28	Thùng lọc dầu nhanh	Chiếc	10
<b>VI</b>	<b>Trang thiết bị bảo hộ</b>		
29	Bộ quần áo chuyên dụng chống nhiễm dầu	Bộ	958
30	Bộ quần áo bảo hộ	Bộ	333
31	Áo phao	Chiếc	50
32	Ủng yếm	Bộ	20
33	Ủng bảo hộ	Đôi	100
34	Găng tay bảo hộ chống nhiễm hoá chất	Đôi	541
35	Găng tay sợi bảo hộ	Đôi	360
36	Kính bảo hộ	Chiếc	200
37	Mặt nạ phòng độc	Bộ	120
<b>VII</b>	<b>Trang thiết bị hỗ trợ</b>		
38	Máy bơm nước	Chiếc	1
39	Máy phát điện	Chiếc	2
40	Máy nén khí	Chiếc	1
41	Máy bơm chìm	Chiếc	3
42	Bơm cứu hỏa	Chiếc	1
43	Máy cứu hỏa	Chiếc	4
44	Bình cứu hỏa	Bình	7
45	Đèn pha sử dụng trong công tác UPSC	Chiếc	3
46	Vợt thu hồi	Chiếc	28
47	Bàn chải cứng	Chiếc	29
48	Bàn chải cán dài	Chiếc	74
49	Gàu xúc	Chiếc	190
50	Băng rào cảnh báo	Cuộn	451
51	Bao đựng chất thải nguy hại	Chiếc	1.520

*Nguồn: từ Trung tâm Ứng phó sự cố môi trường Việt Nam cung cấp năm 2023*



**PHỤ LỤC III - NGUỒN LỰC CỦA CÁC BỘ NGÀNH ĐÓNG QUÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM  
VÀ LỰC LƯỢNG HIỆP ĐỒNG CỦA TỈNH**

STT	Tên đơn vị	Nguồn lực				
		Lực lượng (Người)	Ô tô (Chiếc)	Tàu	Xuồng	Trang thiết bị
<b>I</b>	<b>Bộ Quốc phòng</b>					
1	Quân đoàn I	350	12	-	-	Cứu hộ - cứu nạn
2	Trường Cao đẳng KTMM/BTTM	100	03	-	-	Cứu hộ - cứu nạn
3	X10 CoB/BTM	20	01	-	-	Cứu hộ - cứu nạn
4	Trung đoàn BB8/f395 Quân khu 3	200	06	-	-	Cứu hộ - cứu nạn
5	Bệnh viện Quân y 5/Quân khu 3	07	01	-	-	Cứu nạn
<b>II</b>	<b>Bộ Công an</b>					
1	Tiểu đoàn 4/E Cảnh sát cơ động thủ đô	80	02	-	-	Trang bị PCCC

*Nguồn: từ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh cung cấp năm 2023*

**PHỤ LỤC IV**  
**CÁC CƠ SỞ CÓ NGUY CƠ CAO XẢY RA SỰ CỐ TRÀN DẦU**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM**

**Bảng PL 4.1. Các kho xăng dầu, cảng xăng dầu trên địa bàn tỉnh**

<b>KHO XĂNG DẦU ĐANG HOẠT ĐỘNG</b>				
<b>STT</b>	<b>Tên kho xăng dầu</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Tên đơn vị chủ quản</b>	<b>Tổng sức chứa</b>
1	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam Trong đó:	Thành phố Phủ Lý	Công ty xăng dầu Hà Nam Ninh	71.600 m <sup>3</sup>
-	Kho xăng dầu Hang Hâm	Xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng		50.000 m <sup>3</sup>
-	Kho xăng dầu Hà Nam	Phường Châu Sơn, TP Phủ Lý		20.000 m <sup>3</sup>
-	Bến xuất K135	Phường Châu Sơn, TP Phủ Lý		1.600 m <sup>3</sup>
2	Tổng kho xăng dầu Hải Linh Hà Nam	Xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng	Công ty TNHH Hải Linh	24.000 m <sup>3</sup>
-	Cảng xăng dầu thuộc Tổng kho xăng dầu Hải Linh	Xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng		Trọng tải tàu, xà lan đến 2.000 Tấn

*Nguồn: từ Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh cung cấp kết hợp khảo sát thực tế năm 2023*

**Bảng PL 4.2. Các cảng, bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hà Nam**  
(Ngoài Bến cảng xăng dầu Hải Linh nêu trên)

<b>TT</b>	<b>Tên cảng</b>	<b>Vị trí</b>	<b>Quy mô công suất</b>	<b>Ghi chú</b>
	<b>Trên sông Hồng</b>			
1	Cảng Yên Lệnh Bắc	Thị xã Duy Tiên	500	
2	Cảng Yên lệnh Nam	Thị xã Duy Tiên	1,000	
3	Cảng Thủy Long	Huyện Lý Nhân	800	
4	Cảng Chân lý 1, Chân Lý 2 (Cảng Thái Hà)	Huyện Lý Nhân	700	
5	Cảng Phú Phúc	Huyện Lý Nhân	500	
6	Cảng Hòa Hậu	Huyện Lý Nhân	500	
7	Cảng khác		700	
	<b>Trên sông Đáy</b>			
8	Cảng Châu Sơn	Thành phố Phủ Lý	400	
9	Cảng khoáng sản Hà Nam	Huyện Thanh Liêm	700	

<b>TT</b>	<b>Tên cảng</b>	<b>Vị trí</b>	<b>Quy mô công suất</b>	<b>Ghi chú</b>
10	Cảng Sơn Hữu	Huyện Thanh Liêm	300	
11	Cảng Hữu Trí	Huyện Thanh Liêm	300	
12	Cảng Hồng Hà	Huyện Thanh Liêm	300	
13	Cảng Minh Thành Phát	Huyện Thanh Liêm	300	
14	Cảng Hoa Đức	Huyện Thanh Liêm	300	
15	Cảng Bắc Hà	Huyện Thanh Liêm	300	
16	Cảng Tân Lập	Huyện Thanh Liêm	300	
17	Cảng Việt Sơn	Huyện Kim Bảng	300	
18	Cảng Liên Sơn	Huyện Kim Bảng	300	
19	Cảng khác		2,700	
	<b>Cảng chuyên dùng ( Trên sông Đáy)</b>			
20	Cảng Bút Sơn	Thành phố Phủ Lý	1,900	
21	Cảng Thành Thắng	Huyện Thanh Liêm	800	

<b>TT</b>	<b>Tên cảng</b>	<b>Vị trí</b>	<b>Quy mô công suất</b>	<b>Ghi chú</b>
22	Cảng Xuân Thành	Huyện Thanh Liêm	800	
23	Cảng Vissai 1	Huyện Thanh Liêm	1,500	
24	Cảng Hoàng Long	Huyện Thanh Liêm	900	
25	Cảng Vissai 2	Huyện Thanh Liêm	3,000	
	<b>Bến vận tải hành khách đường thủy</b>			
26	Bến Ô Cách	Huyện Thanh Liêm	12 ghé	
27	Bến Đình Hậu	Huyện Thanh Liêm	12 ghé	
28	Bến Trung Hiếu Thượng	Huyện Thanh Liêm	12 ghé	
29	Bến Trung Hiếu Hạ	Huyện Thanh Liêm	12 ghé	
30	Bến Phú Hậu	Huyện Lý Nhân	12 ghé	

*Nguồn: từ Sở Giao thông vận tải cung cấp kết hợp khảo sát thực tế năm 2023*

**Bảng PL 4.3. Thống kê tuyến luồng đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

STT	Tên tuyến luồng	Chiều dài	Vị trí	Phân loại Tuyến quốc gia/ địa phương/ cấp...
1	Sông Hồng	40 km	Từ Hoàn Lương, Thị xã Duy Tiên đến Hữu Bị, huyện Lý Nhân.	Tuyến trung ương quản lý
2	Sông Đáy	50 km	Từ Tân Sơn, huyện Kim Bảng đến Thanh Hải, huyện Thanh Liêm.	Tuyến trung ương quản lý
3	Sông Châu Giang	27 km	Từ Âu Phủ Lý đến âu Tắc Giang (P. Quang Trung - TP. Phủ Lý đến xã Nguyễn Lý, huyện Lý Nhân)	Tuyến quốc gia/ Cấp IV
4	Sông Châu Giang	31 km	Từ đập Quan Trung đến đập Hữu Bị (Văn Lý đến Hòa Hậu, huyện Lý Nhân)	Tuyến địa phương/ Cấp IV, VI (từ đập Quan Trung đến đập Vĩnh Trụ dài 6km (cấp IV); từ đập Vĩnh Trụ đến đập Hữu Bị dài 25km (cấp VI))
5	Sông Nhuệ	18 km	Từ cầu Thống Nhất đến cống Xi Dầu (P. Duy Hải - TX. Duy Tiên đến P. Quang Trung - TP. Phủ Lý)	Tuyến địa phương/ Cấp V
6	Sông Nông Giang	13 km	Từ trạm bơm Hoàn Uyển đến ngã ba Thụy Cơ (P. Bạch Thượng đến P. Hòa Mạc - TX. Duy Tiên)	Tuyến địa phương/ Cấp VI
7	Sông Sắt	17 km	Từ ngã ba An Bài đến cống Mỹ Đô (xã Đồng Du đến xã An Lão huyện Bình Lục)	Tuyến địa phương/ Cấp VI)

*Nguồn: Từ Sở Giao thông vận tải cung cấp kết hợp khảo sát thực tế năm 2023*

**Bảng PL 4.4. Các cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
1	Petrolimex – Cửa hàng 108	QL1A, P. HBT, TP.Phủ lý, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	50	Trên đất liền
2	Petrolimex – Cửa hàng 113	P.Lê Hồng Phong, TP Phủ lý, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	75	Trên đất liền
3	Petrolimex – Cửa hàng 107	QL1A, Đ. Lê Hoàn, TP Phủ lý, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	80	Trên đất liền
4	Petrolimex – Cửa hàng 109	Hoàng Đông, Thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	75	Trên đất liền
5	Petrolimex – Cửa hàng 123	QL38 xã Trác Văn, Thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	75	Trên đất liền
6	Petrolimex – Cửa hàng 111	Duy Minh, Thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	99	Trên đất liền
7	Petrolimex – Cửa hàng 110	Yên Bắc, Thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	50	Trên đất liền
8	Petrolimex – Cửa hàng 120	Thị Sơn,huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	50	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
9	Petrolimex – Cửa hàng 121	Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	100	Trên đất liền
10	Petrolimex – Cửa hàng 117	Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	75	Trên đất liền
11	Petrolimex – Cửa hàng 115	Đại Cường, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	50	Trên đất liền
12	Petrolimex – Cửa hàng 119	Thanh Nghị, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	75	Trên đất liền
13	Petrolimex – Cửa hàng 104	Liên Cần, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	75	Trên đất liền
14	Petrolimex – Cửa hàng 101	QL1A, Thanh Hà, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	75	Trên đất liền
15	Petrolimex – Cửa hàng 116	Thanh Lưu, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	50	Trên đất liền
16	Petrolimex – Cửa hàng 124	Thanh Tân, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	75	Trên đất liền
17	Petrolimex – Cửa hàng 112	QL1A, Thanh Nguyên, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	75	Trên đất liền



<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
18	Petrolimex – Cửa hàng 114	QL1A, Thanh Hải, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	75	Trên đất liền
19	Petrolimex – Cửa hàng 126	La Mát, Kiện Khê, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	75	Trên đất liền
20	Petrolimex – Cửa hàng 102	QL21A, TT Bình Mỹ, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	48	Trên đất liền
21	Petrolimex – Cửa hàng 106	ĐT491, Bình Nghĩa, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	80	Trên đất liền
22	Petrolimex – Cửa hàng 122	ĐT497, Tiêu Động, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	50	Trên đất liền
23	Petrolimex – Cửa hàng 118	Nhân Khang, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh xăng dầu Hà Nam	50	Trên đất liền
24	CHXD Hồng Sơn	thôn Hồng Sơn, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty CP xăng dầu dầu khí Nam Định - chi nhánh Hà Nam	75	Trên đất liền
25	CHXD Phủ Lý	QL1A, P. Hai Bà Trưng, TP Phủ lý, tỉnh Hà Nam	Công ty CP xăng dầu dầu khí Nam Định - chi nhánh Hà Nam	60	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
26	CHXD Mai Linh	Đ. Lê Chân, P.Lê Hồng Phong, TP. Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty CP xăng dầu dầu khí Nam Định - chi nhánh Hà Nam	45	Trên đất liền
27	CHXD Thanh phong	QL1A, Thanh Phong, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Công ty CP xăng dầu dầu khí Nam Định - chi nhánh Hà Nam	70	Trên đất liền
28	CHXD Liên Phong	QL21B, Liên Phong, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Công ty CP xăng dầu dầu khí Nam Định - chi nhánh Hà Nam	60	Trên đất liền
29	CHXD Nhân Chính	38B Nhân Chính, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Công ty CP xăng dầu dầu khí Nam Định - chi nhánh Hà Nam	33	Trên đất liền
30	CHXD Đại Cầu	thôn Đại Cầu, xã Tiên Tân, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Hà Nam	33	Trên đất liền
31	CHXD Thanh Châu	QL21A, Thanh Châu, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Hà Nam	33	Trên đất liền
32	Trạm xăng dầu số 190	Đ. Lý Thường Kiệt, P. Lê Hồng Phong, TP Phủ lý, tỉnh Hà Nam	CN XDQĐ khu vực Tây Bắc - Công ty TNHH MTV Tổng	75	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
			Công ty XDQĐ		
33	CHXD Liêm chính	Mẽ Nội, Liêm Chính, TP. Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	DNTN Mạnh Thành	24	Trên đất liền
34	CHXD Phù Vân	117 đường Lý Thường Kiệt, thôn 1, Phù Vân, Phủ Lý, Hà Nam	Công ty TNHH Thành Tín	75	Trên đất liền
35	Trạm xăng dầu Công an tỉnh	Số 7, Lê Hoàn, P. Quang Trung, TP Phủ lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH thương mại và đầu tư Ngọc Hà	40	Trên đất liền
36	CHXD Châu Sơn	Đ. Đinh Công Tráng, TP Phủ lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Thương mại 1-5	75	Trên đất liền
37	CHXD Tiên Tân	Đ. Lê Công Thanh kéo dài, xã Tiên Tân, TP Phủ Lý, Hà Nam	Công ty TNHH Thương mại 1-5	50	Trên đất liền
38	CHXD Ngọc Chiến	Mẽ Nội, Liêm Chính, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	DNTN Ngọc Chiến	40	Trên đất liền
39	CHXD Hải Lý	35 Lê Công Thanh, TP Phủ lý, tỉnh Hà Nam	Công ty CP Tập đoàn Hải Lý	50	Trên đất liền
40	CHXD Hồ Gươm	Km5, Tiên Tân, Phủ Lý,	Công ty THHH MTV	150	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
		tỉnh Hà Nam	Hồ Gươm		
41	CHXD Thịnh Châu	P Châu Sơn, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH DK Hoàng Dương	50	Trên đất liền
42	CHXD Mạnh Quyết	Tiên Hải, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	DNTN Mạnh Quyết	40	Trên đất liền
43	CHXD Tuấn Nhất	QL1A, Tiên Tân, Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH xăng dầu Tuấn Nhất	41,5	Trên đất liền
44	CHXD Thanh Tuyên	Tổ 7, P. Thanh Tuyên, Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty Cổ phần tập đoàn 68	100	Trên đất liền
45	CHXD Bạch Mai	xã Liêm tiết, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty Cổ phần tập đoàn 68	50	Trên đất liền
46	CHXD Trịnh Xá	xã Trịnh Xá, Phủ Lý, Hà Nam	Công ty Cổ phần tập đoàn 68	55	Trên đất liền
47	CHXD Yên Bắc	QL38 mới, xã Yên Bắc, huyện Duy Tiên, Hà Nam	Công ty Cổ phần tập đoàn 68	55	Trên đất liền
48	CHXD 68-Văn Xá	Đường tránh QL1, xã Văn Xá, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty Cổ phần tập đoàn 68	50	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
49	Tàu dầu đường sông	Thanh Thủy, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Công ty Cổ phần tập đoàn 68	20	Trên sông
50	CHXD Vũ Bản	Vũ Bản, Bình Lục, Hà Nam	Công ty Cổ phần tập đoàn 68	60	Trên đất liền
51	CHXD Mai Lan	Liêm Tuyên, Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Mai Lan	55	Trên đất liền
52	CHXD Liêm Tiết	Liêm Tiết, Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Sơn Thủy	75	Trên đất liền
53	CHXD Hòa Mạc	QL37B, p. Hòa Mạc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Sơn Thủy	75	Trên đất liền
54	CHXD Thịnh Đại	Thịnh Đại, Đại Cương, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Sơn Thủy	40	Trên đất liền
55	CHXD Thành Đạt	ĐT491, Đình Xá, Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty CP Thành đạt	20	Trên đất liền
56	CHXD Tuấn Vinh	37B, Trịnh Xá, Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH đầu tư thương mại Tuấn Vinh	60	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
57	CHXD Tân Thịnh I	Km227+00, xã tiên Hiệp, TP Phủ Lý - Hà Nam	Công ty CP đầu tư dịch vụ thương mại Tân Thịnh	125	Trên đất liền
58	CHXD Tân Thịnh II	CHXD Tân Thịnh II	Công ty CP đầu tư dịch vụ thương mại Tân Thịnh	125	Trên đất liền
59	CHXD Xuân Hòa	P. Lê Hồng Phong, Phủ lý, tỉnh Hà Nam	Công ty CP Tập đoàn năng lượng tái tạo Globe	50	Trên đất liền
60	CHXD Quang Minh	QL1A, Thanh Tuyên, Tp. Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Quang Minh	40	Trên đất liền
61	CHXD Kim Bình	QL21B Kim Bình, Tp. Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Nghiên Hương	15	Trên đất liền
62	CHXD Kiện Khê	P. Châu Sơn, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Tiến Lực	105	Trên đất liền
63	CHXD Duy Minh	QL38, Duy Minh, Thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Tiến Lực	125	Trên đất liền
64	CHXD Thành Đạt	BX Phủ Lý, P. Liêm chính,	Công ty CP đầu tư	100	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
		TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	phát triển Thành Đạt		
65	CHXD Tân Mai	L21B, đường N2, xã Liêm Tiết, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH thương mại xăng dầu Tân Mai	80	Trên đất liền
66	CHXD số 1 Vực Vòng	QL38, Thôn Vực Vòng, Yên Bắc, TX Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Chiến Dưỡng	80	Trên đất liền
67	CHXD HTX Yên Bắc	QL38, Yên Bắc, Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Phúc Lâm Châu	100	Trên đất liền
68	CHXD Thành Hưng	QL38, Yên Bắc, Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Thành Hưng	30	Trên đất liền
69	CHXD Công Đoàn	QL1A, Hoàng Đông, Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Chiến Thúy	100	Trên đất liền
70	CHXD Điệp Sơn	ĐT493Điệp Sơn, Yên Nam, Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH KD TM Nam Linh	20	Trên đất liền
71	CHXD Nam Linh	P. Châu Giang, TX Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH KD TM Nam Linh	75	Trên đất liền
72	CHXD Huệ Thanh	ĐH01, Châu Giang, Duy Tiên,	DNTN Huệ Thanh	22	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
		tỉnh Hà Nam			
73	CHXD Nam Thắm	ĐH01, Hoàn Dương, Mộc Bắc, Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	DNTN Tổng Xuân Nam	20	Trên đất liền
74	CHXD Xuân Quyết	ĐH01, Phúc Thành, Châu Giang, Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH TMSXVLXD Xuân Quyết	50	Trên đất liền
75	CHXD Số 1 - Chuyên Ngoại	QL38, Chuyên Ngoại, Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH thương mại và đầu tư Tiền Thanh	28	Trên đất liền
76	CHXD Thành Minh	ĐH02, Chuyên Ngoại, Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH TM & SX Thành Minh	16	Trên đất liền
77	CHXD Sông Châu	QL38, Chuyên Ngoại, Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Sông Châu	75	Trên đất liền
78	CHXD Châu Giang	Km77+40, Đường tránh QL38, xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, Hà Nam	Công ty TNHH Sông Châu	50	Trên đất liền
79	Cửa hàng xăng dầu Tân Hiên	QL37B, Đồi Tín, Đồi Sơn, Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	DNTN Hy Long Sơn	30	Trên đất liền



<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
80	CHXD Bảo Tín	QL1A, P Duy Minh, TX Duy Tiên, Hà Nam	Chi nhánh Công ty TNHH Hải Lục	60	Trên đất liền
81	CHXD Thiệu Hoa	ĐH02,Thôn Lương, Tiên Ngoại, Duy Tiên, Hà Nam	Công ty TNHH Danh Thiệu	30	Trên đất liền
82	CHXD Danh Thiệu Xuân	Văn Lý, Lý Nhân, Hà Nam	Công ty TNHH Danh Thiệu	35	Trên đất liền
83	CHXD 139	Tam Giáp,Duy Hải, Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	CN Công ty TNHH XD HKD Hà Nội tại Hà Nam	50	Trên đất liền
84	CHXD Thiên Phú	đường tránh QL1, xã Duy Hải, Duy Tiên, Hà Nam	Công ty TNHH Xăng dầu Thiên Phú Hà Nam	75	Trên đất liền
85	CHXD Thụy Dương	Đường 21B, Xã Liêm Phong, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam	Công ty CP ĐT&PT Thụy Dương	100	Trên đất liền
86	CHXD Yên Lệnh	p.Châu Giang, TX Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty CP đầu tư và phát triển Thụy Dương	100	Trên đất liền
87	CHXD Lý Nhân	Bắc Lý, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Công ty CP đầu tư và phát triển Thụy Dương	100	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
88	CHXD Thi Sơn	21A Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH xây dựng Xuân Hùng	20	Trên đất liền
89	CHXD Minh Thắng số 1	QL21B, Thị trấn Quế, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Minh Thắng	40	Trên đất liền
90	CHXD Minh Thắng số 2	QL21A, TT Ba Sao, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Minh Thắng	72	Trên đất liền
91	CHXD Triệu Trí	21B, Ngọc Sơn, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty CP Triệu Trí	30	Trên đất liền
92	CHXD Tuấn Huệ	21B, Ngọc Sơn, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH xăng dầu Tuấn Huệ	55	Trên đất liền
93	Trạm xăng dầu Kho KB90	Thi Sơn, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Bộ tham mưu – Quân khu 3	35	Trên đất liền
94	CHXD Tượng Lĩnh	QL21B Tượng Lĩnh, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	CN TM và KD XD - Công ty CP Lĩnh Sơn	75	Trên đất liền
95	CHXD số 2 - TT Nhật Tân	Xã Nhật Tân, Kim Bảng, Hà Nam	CN TM và KD XD - Công ty CP Lĩnh Sơn	100	Trên đất liền
96	CHXD Đình Luyện	ĐH03, Tân Lang, Tân Sơn, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	CN Công ty TNHH thương mại hợp tác	30	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
			Tân Hoàng Lâm		
97	CHXD Minh Thúy	xóm 2, Thi Sơn, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty CP Minh Thúy	50	Trên đất liền
98	CHXD Hữu Nghị số 1	Nhật Tựu, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Hữu Nghị	20	Trên đất liền
99	CHXD Hoàng Lâm	Km229 tuyến tránh QL1A, Thi Sơn, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Hoàng Lâm HN	100	Trên đất liền
100	CHXD Đại Phát 38	xã tượng lĩnh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Đại Phát 38	100	Trên đất liền
101	CHXD Đại Cường	xã Đại Cường, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty CPTM xăng dầu Hà Nam	100	Trên đất liền
102	CHXD Quyền Sơn	Thôn 3, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH DVTM Tân Hoàng Lâm	100	Trên đất liền
103	CHXD Đức An	Đường 1A, Km6, xã Thanh Phong, Thanh Liêm, Hà Nam	Công ty TNHH Đức An	100	Trên đất liền
104	CHXD	TT Kiện Khê, Thanh Liêm,	DNTN Minh Nghĩa	50	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
	Minh Nghĩa	tỉnh Hà Nam			
105	CHXD Kim Cường	QL1A,Lác Nội, Thanh Hương, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Kim Cường	125	Trên đất liền
106	CHXD số 36	QL1A, Thanh Hải, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH công nghệ và y tế HAB Việt Nam	75	Trên đất liền
107	CHXD Minh Quang	TT Kiện Khê, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH MTV KD XD Minh Quang	75	Trên đất liền
108	CHXD Mai Sơn	ĐT495,Thanh Bình, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Mai Sơn	25	Trên đất liền
109	CHXD Minh Sang	Khoái, Liêm Sơn, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Minh Sang	50	Trên đất liền
110	CHXD Alibaba	Thanh Hà, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Dịch vụ TM Grand	100	Trên đất liền
111	CHXD Thanh Nguyên	Thanh Nguyên, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	CN Công ty CP xăng dầu dầu khí Ninh Bình tại Hà Nam	200	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
112	CHXD Thanh Hải	Thanh Hải, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	CN Công ty CP xăng dầu khí Ninh Bình tại Hà Nam	50	Trên đất liền
113	Tàu dầu Anh Tú	Thôn Đoan Vỹ, xã Thanh Hải, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH thương mại xăng dầu Anh Tú	49	Trên sông
114	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu số 239	QL1A, Thanh Hải, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	CN Công ty TNHH ĐT Thành nam Hà Nội tại Hà Nam	75	Trên đất liền
115	CHXD Tràng An	ĐT491, Tràng An, Bình lục, tỉnh Hà Nam	DNTN Việt Cường	29.5	Trên đất liền
116	CHXD Trường Sinh	QL21A, Trung Lương, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	DNTN Trường Sinh	22	Trên đất liền
117	CHXD Bình Mỹ	QL21A, Bình Mỹ, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	DNTN Mạnh Tiến	30	Trên đất liền
118	CHXD Tiêu Động	QL37B, Ba Hàng, Tiêu Động, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	-	10	Trên đất liền
119	CHXD Đô Hai	QL37B, Đô Hai, An Lão,	-	20	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
		Bình Lục, tỉnh Hà Nam			
120	CHXD Chợ Chủ	ĐH04, Chợ Chủ, Ngọc Lũ, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH thương mại và xây dựng Dung Đức	24	Trên đất liền
121	CHXD Bình Mỹ	QL21A, Bình Mỹ, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Công ty CP thương mại Minh Hiếu	35	Trên đất liền
122	CHXD Năm Kỳ	ĐH01, Thôn Thưa, Hưng Công, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	DNTN Trần Kỳ	55	Trên đất liền
123	CHXD Quang Linh	Đ21A, Bình Mỹ, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	DNTN Quang Linh	40	Trên đất liền
124	CHXD Anh Tiến	ĐH01, Cầu Gừng, An Nội, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	DNTN Anh Tiến	30	Trên đất liền
125	CHXD Chùa Đô	XL1, Vũ Bản, Bình lục, tỉnh Hà Nam	DNTN Mai Uyên	20	Trên đất liền
126	CHXD Hoàng Trường	ĐT496, Đội 5, Tràng An, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	DNTN Hoàng Trường	20	Trên đất liền
127	CHXD Huy Thành	XL1, Xóm 8, Tràng An,	Công ty TNHH	33	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
		Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Huy Thành		
128	CHXD Vạn Xuân	37B,Thôn Viên Tu, La Sơn, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH xăng dầu Vạn Xuân	28	Trên đất liền
129	CHXD Quang Văn	37B,Thượng Lưu, La Sơn, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Quang Văn	20	Trên đất liền
130	CHXD Phú Hiền	Phường Duy Minh, Thị Xã Duy Tiên, Hà Nam.	Công ty TNHH Phú Hiền	75	Trên đất liền
131	CHXD An Ninh	Thôn 1, xã An Ninh, Bình Lục, Hà Nam	Công ty TNHH xăng dầu Hoàng Anh Hà Nam	20	Trên đất liền
132	CHXD Mạnh Tiến	QL21, Đồn Xá, Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Công ty CP đầu tư và phát triển Mạnh Tiến	95	Trên đất liền
133	CHXD Phong Cường	xóm 1 Cát Lại, Bình Nghĩa, Bình Lục, Hà Nam	Công ty CP năng lượng và thương mại Phong Cường	75	Trên đất liền
134	CHXD Hà Cường	thôn Chính Bản, xã Vũ Bản, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH ĐT TM DV Hà Cường	75	Trên đất liền
135	CHXD Đồn Xá	xã Đồn Xá, huyện Bình Lục,	Công ty TNHH	25	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
		tỉnh Hà Nam	thương mại hợp tác đầu tư T&C		
136	CHXD Phong Ánh	Chân Lý, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH xăng dầu Thành Anh	80	Trên đất liền
137	CHXD Vĩnh Trụ	ĐT 492, TT Vĩnh Trụ, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	CN Công ty CP Thương mại Lý Nhân	20	Trên đất liền
138	CHXD Nguyễn Văn Quang	ĐH04, Quân Nhân, Đạo Lý, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Nguyễn Văn Quang	18	Trên đất liền
139	CHXD đập Vĩnh Trụ	ĐTTT Vĩnh Trụ, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Công ty CP Cơ khí nông nghiệp Lý Nhân	20	Trên đất liền
140	CHXD Cống Vùa	ĐH Cống Vùa, Nhân Mỹ, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	-	20	Trên đất liền
141	CHXD Công Lý	Công Lý, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	-	20	Trên đất liền
142	CHXD Chợ Chanh	Chợ Chanh, Nhân Mỹ, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Toanh Bình	15	Trên đất liền
143	CHXD Quang Linh	Nhân Bình, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Quang Linh	20	Trên đất liền



<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
144	CHXD Cao Phong	ĐH02Nội Dối, Bắc Lý, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Cao Phong	25	Trên đất liền
145	CHXD Tiến Thanh	Chính Lý, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Tiến Thanh	15	Trên đất liền
146	CHXD Đức Cường	Mạc Hạ, Công Lý, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Đức Cường	30	Trên đất liền
147	CHXD Mạnh Toàn	Xóm 8, Hòa Hậu, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Mạnh Toàn	20	Trên đất liền
148	CH Toàn Điệp	QL38B,Xóm 15, Hòa Hậu, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Mạnh Toàn	20	Trên đất liền
149	CHXD Vĩnh Tiến	QL38B, Xóm 15, Hòa Hậu, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Vĩnh Tiến	45	Trên đất liền
150	CHXD Bản Bích	X2,Thư Lâu, Nguyên Lý, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Bản Bích	20	Trên đất liền
151	CHXD Nguyễn Văn Mạnh	Thôn Lưu, Đạo Lý, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Nguyễn Văn Mạnh	20	Trên đất liền
152	CHXD Tuấn Anh	Xóm 5, Phú Phúc, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Tuấn Anh	120	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
153	CHXD Vạn Xuân	Xóm 9, Chính Lý, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Dương Tuyên	30	Trên đất liền
154	CHXD Thành An	Xóm 14, Hợp Lý, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Thành An	20	Trên đất liền
155	CHXD Tuấn Hùng	Hùng Tiến, Nhân Thịnh, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Tuấn Hùng	20	Trên đất liền
156	CHXD Tần Thương	Trần Hưng Đạo, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH xăng dầu Tần Thương	20	Trên đất liền
157	CHXD Thanh Bình	Xóm 17, Chính Lý, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH vận tải Thành Nam 79	20	Trên đất liền
158	CHXD Trường Hưng	Xóm 5, Nhân Tiến, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Trường Hưng	25	Trên đất liền
159	CHXD Đồng Nhân	thôn Như Đồng, xã Trần Hưng Đạo, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Trung Linh Phát – CN Hà Nam	30	Trên đất liền
160	CHXD Tăng Thơm	QL38B, Hạ Vỹ, Nhân Chính, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Tăng Thơm	30	Trên đất liền

<b>STT</b>	<b>Tên cửa hàng</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Đơn vị chủ quản</b>	<b>Quy mô/trữ lượng xăng dầu lưu giữ lớn nhất tại 1 thời điểm (m3)</b>	<b>Vị trí</b>
161	CHXD Tú Anh	Thôn Ngò, Đức Lý, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Tú Anh	30	Trên đất liền
162	CHXD Bách Thọ	Mai hoành, Nhân Hưng, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	DNTN Bách Thọ	30	Trên đất liền
163	CHXD Khang Nhung	38B, Nhân Hòa, Hòa Hậu, Lý Nhân, Hà Nam	Công ty TNHH An Khang	60	Trên đất liền
164	CHXD Tiến Thao	Xóm 3+4 thôn Đồng Phú, xã Nguyễn Lý, Lý Nhân, Hà Nam	Công ty TNHH Tiến Thao	45	Trên đất liền
165	Tàu dầu nổi – TB - 1502H	thôn Duyên Hà, xã Phú Phúc, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Xuân Lan Hà Nam	10	Trên sông
166	CHXD Hợp Lý	thôn Phúc Hạ 1, xã Hợp Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Công ty CP thương mại và dầu khí Hoàng Hà	30	Trên đất liền

*Nguồn: từ Sở Công Thương, Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp kết hợp khảo sát thực tế tại một số cơ sở kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Hà Nam năm 2023*

**Bảng PL 4.5. Các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

<b>STT</b>	<b>Tên Khu công nghiệp/Cụm công nghiệp</b>	<b>Địa điểm</b>	<b>Quy mô (ha)</b>	<b>Chủ đầu tư</b>	<b>Tỉ lệ lấp đầy/ Tình trạng</b>
<b>A</b>	<b>Khu công nghiệp</b>				
1	KCN Đồng Văn I	Thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	221,2 ha	Ban Quản Lý các KCN tỉnh Hà Nam	Tỉ lệ lấp đầy 100%
	KCN Đồng Văn I mở rộng	Phường Yên Bắc và phường Bạch Thượng, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà	150ha	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển KCN Plaschem Hà Nam	Đang triển khai
2	KCN Đồng Văn II	Phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	322558 ha	Công ty CP phát triển Hà Nam (PNI)	Tỉ lệ lấp đầy 96,1%
3	KCN Hòa Mạc	Thị trấn Hoà Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	131 ha	Công ty TNHH Quản lý và khai thác KCN Hoà Mạc	Tỉ lệ lấp đầy 88,64%
4	KCN Châu Sơn giai đoạn I	TP Phủ Lý, huyện Kim Bảng và huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	202137	Ban Quản Lý các KCN tỉnh Hà Nam	Tỉ lệ lấp đầy 91%
	KCN Châu Sơn giai đoạn II	Thành phố Phủ Lý, huyện Kim Bảng và huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	174,863	Công ty TNHH MTV VPID Hà Nam	Tỷ lệ lấp đầy 91%

STT	Tên Khu công nghiệp/Cụm công nghiệp	Địa điểm	Quy mô (ha)	Chủ đầu tư	Tỉ lệ lấp đầy/ Tình trạng
5	KCN Đồng Văn IV	Xã Đại Cường, Nhật Tân và Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	300	Công ty ĐT hạ tầng và đô thị Viglacera - Chi nhánh Tổng công ty Viglacera - CTCP	Tỷ lệ lấp đầy 93,4%
6	KCN Đồng Văn III giai đoạn I	Thị trấn Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	131,5	Công ty CP đầu tư phát triển hạ tầng KCN Đồng Văn III tỉnh Hà Nam	Tỷ lệ lấp đầy 78,48%
	KCN Đồng Văn III giai đoạn II	Thị trấn Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	168,5	Công ty cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng KCN Đồng Văn III tỉnh Hà Nam	Tỷ lệ lấp đầy 73,54%
7	KCN Thanh Liêm giai đoạn I	Thành phố Phủ Lý và huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	150,86	Ban Quản Lý các KCN tỉnh Hà Nam (được UBND giao quản lý, vận hành)	Tỷ lệ lấp đầy 70%
	KCN Thanh Liêm giai đoạn II	Thành phố Phủ Lý và huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	142,1328	Công ty TNHH Đầu tư Capella Hà Nam	Tỷ lệ lấp đầy 70%
8	KCN Thái Hà giai đoạn I	Xã Bắc Lý, Nhân Đạo, Chân Lý thuộc huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	100	Công ty cổ phần đầu tư khu công nghiệp và đô thị Thái Hà	Tỷ lệ lấp đầy 54,92%
	KCN Thái Hà giai đoạn II	xã Bắc Lý, Nhân Đạo, Chân Lý thuộc huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	100	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hợp Tiến	

STT	Tên Khu công nghiệp/Cụm công nghiệp	Địa điểm	Quy mô (ha)	Chủ đầu tư	Tỷ lệ lấp đầy/ Tình trạng
<b>B</b>	<b>Cụm công nghiệp</b>				
1	CCN Nam Châu Sơn	Phường Châu Sơn, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	19	UBND thành phố Phủ Lý	Tỷ lệ lấp đầy 100%, đang hoạt động
2	CCN Kim Bình	Xã Kim Bình, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	56,07	UBND xã Kim Bình	Tỷ lệ lấp đầy 100%, đang hoạt động
3	CCN Tiên Tân	Xã Tiên Tân, Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	8,00		Tỷ lệ lấp đầy 100%, đang hoạt động
4	CCN Thi Sơn	Xã Thi Sơn, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	29,49	UBND xã Thi Sơn	Tỷ lệ lấp đầy 100%, đang hoạt động
5	CCN Biên Hòa	Xã Ngọc Sơn, Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	8,49	UBND huyện Kim Bảng	Tỷ lệ lấp đầy 100%, đang hoạt động
6	CCN Nhật Tân	Xã Nhật Tân, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	17,50	UBND xã Nhật Tân	Tỷ lệ lấp đầy 100%, đang hoạt động
7	CCN Cầu Giát	Xã Chuyên Ngoại, xã Châu Giang, Thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	17,04	UBND thị xã Duy Tiên	Tỷ lệ lấp đầy 100%, đang hoạt động
8	CCN Hoàng Đông	Phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	9,20	UBND phường Hoàng Đông	Tỷ lệ lấp đầy 100%, đang hoạt động

STT	Tên Khu công nghiệp/Cụm công nghiệp	Địa điểm	Quy mô (ha)	Chủ đầu tư	Tỷ lệ lấp đầy/ Tình trạng
9	CCN Châu Giang	Phường Châu Giang, Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	39,69	Công ty CP Công nghiệp chế tạo ô tô Hồng Đức	Tỷ lệ lấp đầy 100%, đang hoạt động
10	CCN Thanh Lưu	Thị trấn Tân Thanh, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	5,70	UBND thị trấn Tân Thanh	Tỷ lệ lấp đầy 100%, đang hoạt động
11	CCN Thanh Hải	Xã Thanh Hải, Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	16,50		Tỷ lệ lấp đầy 100%, đang hoạt động
12	CCN Hòa Hậu	Xã Hòa Hậu, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	9,20	UBND huyện Lý Nhân	Tỷ lệ lấp đầy 100%, đang hoạt động
13	CCN Bình Lục	Xã Trung Lương, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam	30,60	Công ty cổ phần Bình Mỹ	Tỷ lệ lấp đầy 84,61%, đang hoạt động
14	CCN Trung Lương	Xã Trung Lương, xã Bồi Cầu, xã An nội, Bình Lục, Hà Nam	10,60	Công ty cổ phần phát triển hạ tầng công nghiệp Hà Nam	Tỷ lệ lấp đầy 100%, đang hoạt động

*Nguồn: từ Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp tỉnh cung cấp kết hợp khảo sát thực tế năm 2023*

**Bảng PL 4.6. Các dự án, cơ sở sản xuất  
thuộc các ngành nghề thường lưu chứa, sử dụng xăng dầu trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Đơn vị chủ quản	Ngành nghề sản xuất	Ghi chú Điện thoại
<b>I</b>	<b>Cơ sở sản xuất thuộc các ngành nghề thường lưu chứa, sử dụng lượng lớn xăng dầu</b>				
1	Nhà máy Xi măng Xuân Thành	Xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Công ty cổ phần xi măng Xuân Thành	Sản xuất xi măng	03513757666
2	Nhà máy xi măng Bút Sơn	Xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Công ty cổ phần xi măng Vicem Bút Sơn	Sản xuất xi măng	0226384032
3	Nhà máy sản xuất phôi thép	Phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty cổ phần Gang thép Hà Nam	Sản xuất gang thép	369540836
4	Sản xuất, lắp ráp, gia công, chế tạo và đúc các loại linh kiện, chi tiết, bộ phận, sản phẩm bằng kim loại máy móc, thiết bị	Thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Vina Ito	Sản xuất cấu kiện kim loại	935131998
5	Sản xuất gia công phụ kiện đồ lót nam nữ	Thị trấn Hoà Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Việt Nam Byron Holdings	Sản xuất phụ kiện	979703399



STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Đơn vị chủ quản	Ngành nghề sản xuất	Ghi chú Điện thoại
6	Sản xuất thiết bị điện và chế tạo máy biến áp truyền tải	Huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh Công ty TNHH Sông Hồng Việt	Sản xuất thiết bị điện và chế tạo máy biến áp truyền tải	869961866 10 m <sup>3</sup>
7	Sản xuất máy biến áp điện lực	Phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH một thành viên HBA	Sản xuất máy biến áp điện lực	34666911 24 m <sup>3</sup>
8	Sản xuất máy biến áp, chế tạo gia công cơ khí, thiết bị điện	Phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty cổ phần chế tạo máy biến thế AIB	Sản xuất máy biến áp	984076666
9	Cấp điện	Thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty Điện lực Hà Nam	Đường dây điện 110 KV và trạm biến áp 110 KV	963688679
10	Nhà máy sợi, dệt vải, hoàn tất và may mặc chất lượng cao	Phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty TNHH Dệt Hà Nam (Nhà máy số 2)	Dệt may	919725359
11	Nhà máy may, thêu	Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty cổ phần Norfolk	Dệt may	913311972
12	Đầu tư xây dựng Nhà máy kéo sợi và dệt may	Thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Chi nhánh Tổng công ty cổ phần dệt may Hà Nội	Kéo sợi và dệt may	913247605

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Đơn vị chủ quản	Ngành nghề sản xuất	Ghi chú Điện thoại
13	Nhà máy sản xuất khăn bông các loại	Phường Bạch Thượng, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty cổ phần dệt Hà Đông Hanosimex	Sản xuất khăn bông	946214455
<b>II</b>	<b>Các dự án xây dựng cảng, nạo vét tuyến luồng</b>				
1	Xây dựng tuyến kè chống sạt lở bờ hữu sông Đáy từ trạm bơm Thanh Nộn đến cầu Hồng Phú	Huyện Kim Bảng, huyện Thanh Liêm		Xây dựng tuyến kè	Xây dựng tuyến kè chống sạt lở bờ Hữu sông Đáy từ trạm bơm Thanh Nộn đến cầu Hồng Phú với chiều dài tuyến L = 3.453,7m (trong đó có 658,87m tường kè dự án cũ đã thi công).
2	Nạo vét sông Đáy đoạn từ giáp Hà Nội đến Quèn Vòng, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng	Xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam		Nạo vét tuyến luồng	Chiều dài tuyến thiết kế nạo vét: L = 3.310,0m và Làm bờ bao các bãi chứa bùn đất và nạo vét hệ thống kênh tiêu nước xung quanh bãi chứa.

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Đơn vị chủ quản	Ngành nghề sản xuất	Ghi chú Điện thoại
3	Nạo vét sông Sắt từ cầu Sắt đến đập Mỹ Đô	Huyện Bình Lục			Đã hoàn thành xong phần xây dựng, chuẩn bị tiến hành nạo vét đến độ sâu thiết kế để công bố đưa vào hoạt động.
4	Nạo vét, gia cố kênh dẫn trạm bơm Đình Xá thành phố Phủ Lý	Thành phố Phủ Lý	Công ty thủy lợi	Nạo vét	Đang triển khai thi công
5	Nạo vét, KCH kênh tiêu KN12A, KT10, KB8, KB4, Trạm bơm Nhâm Tràng, Cổ Đàm	Huyện Thanh Liêm	Công ty thủy lợi	Dự án nạo vét tuyến luồng	Đang triển khai thi công
6	Dự án nạo vét, kiên cố hóa kênh A3-4 kết hợp làm đường giao thông thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Thành phố Phủ Lý	Sở Nông nghiệp	Dự án nạo vét tuyến luồng	Dự án khởi công mới, Tổng chiều dài tuyến kênh 4,8 km
7	Dự án nạo vét, kiên cố hóa kênh BH8, tỉnh Hà Nam	Thành phố Phủ Lý, huyện Thanh Liêm	Sở Nông nghiệp	Dự án nạo vét tuyến luồng	Tổng chiều dài tuyến kênh 6,257 km
8	Nạo vét, kiên cố hóa, kết	Huyện Bình Lục	UBND	Dự án nạo vét	Dự án khởi công mới,

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Đơn vị chủ quản	Ngành nghề sản xuất	Ghi chú Điện thoại
	hợp cải tạo, nâng cấp đường bờ kênh Tân Hòa thuộc địa phận 2 xã Tiêu Động, An Lão huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam		huyện Bình Lục	tuyển luồng	Tổng chiều dài tuyến kênh 5,18 km
	<p>Các cơ sở sản xuất thuộc các ngành nghề sau thường lưu chứa, sử dụng lượng lớn xăng dầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà máy sản xuất kim loại: Thép, nhôm, hợp kim...; Nhà máy sản xuất/gia công cơ khí lớn;</li> <li>- Nhà máy sản xuất/sửa chữa ô tô, xe máy lớn;</li> <li>- Nhà máy sản xuất dầu ăn, nhà máy cọc sợi/dệt/may/sản xuất giấy da;</li> <li>- Cơ sở sản xuất/sửa chữa/lưu chứa/vận hành máy biến áp, thiết bị điện (công ty điện lực, công ty truyền tải điện...);</li> <li>- Nhà máy, cơ sở xử lý chất thải, tái chế dầu thải;</li> <li>- Nhà máy sản xuất lốp xe;</li> <li>- Các đơn vị kinh doanh dịch vụ vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy;</li> <li>- Các dự án khai thác khoáng sản; công trình xây dựng cảng, xây dựng, tu bổ đê kè, nạo vét tuyến luồng, công trình sử dụng thiết bị thi công hạng nặng...</li> </ul>				

*Nguồn: từ Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn cung cấp kết hợp khảo sát thực tế năm 2023*

**PHỤ LỤC V**  
**ĐẦU TƯ MUA SẴM TRANG THIẾT BỊ, VẬT TƯ ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN**  
**DẦU CỦA TỈNH HÀ NAM, GIAI ĐOẠN 2024 - 2028**

STT	Danh mục trang thiết bị và vật tư UPSCTD	Đơn vị tính	Số lượng	Phân kỳ	
				Giai đoạn 1	Giai đoạn 2
<b>I</b>	<b>Lực lượng nòng cốt ứng phó sự cố tràn dầu (BCH Quân sự tỉnh)</b>				
1	Phao quây dầu trên sông	Mét	1.000	500	500
2	Bơm hút dầu tràn chuyên dụng	Bộ	2	2	
3	Bồn chứa dầu triển khai trên cạn, loại 5 m <sup>3</sup>	Chiếc	2	2	
4	Bồn chứa dầu triển khai dưới nước, loại 5 m <sup>3</sup>	Chiếc	2	2	
5	Phao quây thấm dầu loại 6 m/chiếc	Chiếc	100	50	50
6	Tấm thấm dầu	Chiếc	50	50	
7	Chất thấm dầu trên nền cứng	Thùng	100	50	50
8	Chất thấm và phân hủy sinh học dầu	Thùng	200	100	100
9	Chất khử mùi hơi xăng dầu	Lít	1.000	500	500
10	Chất làm sạch dầu	Lít	2.000	1.000	1.000
11	Vải lọc dầu	Cuộn	5	3	2
12	Thiết bị làm sạch đường bờ	Bộ	5	3	2
13	Quần áo bảo hộ ứng phó sự cố tràn dầu	Bộ	200	100	100
14	Bao đựng chất thải nguy hại	Chiếc	5.000	300	200
<b>III</b>	<b>Lực lượng tham gia ứng phó sự cố tràn dầu (Công an tỉnh)</b>				
1	Ca nô PCCC và CHCN trên sông, ven biển	Chiếc	4	4	
2	Chất chữa cháy	Lít	1.000	500	500

**PHỤ LỤC VI**  
**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THÀNH VIÊN**  
**BAN CHỈ HUY PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN TỈNH HÀ NAM**  
*Ban hành kèm theo Quyết định số 41/QĐ-PCTT&TKCN ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Trưởng Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh*  
*(Các Sở, Ban ngành, đơn vị liên quan đến công tác Ứng phó sự cố tràn dầu)*

STT	Họ và tên	Chức danh	Lĩnh vực phụ trách
1	Trương Quốc Huy	Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng ban	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách toàn diện công tác phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT&amp;TKCN) trên địa bàn tỉnh; trực tiếp phân công hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ huy.</li> <li>- Quyết định việc điều động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác PCTT&amp;TKCN trong các trường hợp khẩn cấp.</li> <li>- Quyết định duyệt chi từ nguồn ngân sách tỉnh, Quỹ phòng, chống thiên tai sử dụng cho công tác PCTT&amp;TKCN của tỉnh.</li> </ul>

STT	Họ và tên	Chức danh	Lĩnh vực phụ trách
2	Nguyễn Đức Vượng	Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Phó Trưởng ban thường trực	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay mặt Trưởng ban giải quyết các công việc thường xuyên của ban Chỉ huy; chỉ đạo, điều hành xử lý công việc khi Trưởng ban vắng mặt; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về các chỉ đạo, quyết định của mình.</li> <li>- Trực tiếp chỉ đạo công tác PCTT&amp;TKCN trên địa bàn tỉnh. Những vấn đề vượt thẩm quyền, báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định.</li> <li>- Chỉ đạo công tác khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác PCTT&amp;TKCN theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.</li> </ul>
3	Lê Hoàng Thuyên	Giám đốc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Phó trưởng ban	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách cơ quan thường trực Phòng chống thiên tai của Ban chỉ huy</li> <li>- Trực tiếp chỉ đạo công tác phòng ngừa, ứng phó các tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh. Ký thay Trưởng ban các công điện, công văn cảnh báo, ứng phó thiên tai. Những vấn đề vượt thẩm quyền, báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định.</li> <li>- Trực tiếp chỉ đạo văn phòng thường trực về công tác phòng, chống thiên tai.</li> </ul>

STT	Họ và tên	Chức danh	Lĩnh vực phụ trách
4	Trịnh Hồng Phong	Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh - Phó Trưởng ban	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn của Ban Chỉ huy.</li> <li>- Phụ trách công tác tổ chức chỉ huy lực lượng quân đội, dân quân tự vệ, dự bị động viên và phối hợp với các đơn vị, lực lượng vũ trang trên địa bàn thực hiện các nhiệm vụ phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn.</li> </ul>
5	Tô Anh Dũng	Giám đốc Công an tỉnh - Phó Trưởng ban	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách công tác sơ tán, di dời người và tài sản, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội khi xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa. Chỉ huy lực lượng phối hợp, hiệp đồng với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn trong công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.</li> <li>- Phụ trách hướng dẫn, phân luồng, điều tiết đảm bảo giao thông thông suốt khi xảy ra sự cố, thiên tai.</li> </ul>
6	Đỗ Hoàng Hải	Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh - Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách tham mưu, đề xuất với Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh các vấn đề liên quan công tác PCTT&amp;TKCN trên địa bàn tỉnh.</li> </ul>
7	Nguyễn Văn Lượng	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách công tác kế hoạch đầu tư xây dựng công trình, chương trình, dự án PCTT&amp;TKCN.</li> <li>- Phụ trách kiểm tra, đôn đốc công tác PCTT&amp;TKCN huyện Lý Nhân.</li> </ul>



STT	Họ và tên	Chức danh	Lĩnh vực phụ trách
8	Nguyễn Anh Tuấn	Giám đốc Sở Tài Chính - Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách vấn đề ngân sách, tài chính phụ vụ công tác PCTT&amp;TKCN.</li> <li>- Phụ trách kiểm tra, đôn đốc công tác PCTT&amp;TKCN huyện Thanh Liêm.</li> </ul>
9	Đặng Trọng Thắng	Giám đốc Sở Giao thông vận tải - Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách công tác phòng chống, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai liên quan đến hệ thống giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt.</li> <li>- Phối hợp với Công an tỉnh trong công tác đảm bảo giao thông thông suốt khi xảy ra sự cố, thiên tai.</li> <li>- Phụ trách kiểm tra, đôn đốc công tác PCTT&amp;TKCN thị xã Duy Tiên.</li> </ul>
10	Lê Nguyên Ngọc	Giám đốc Sở Công Thương - Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách công tác dự trữ, điều tiết vật tư, nhiên liệu, hàng hóa, lương thực, thực phẩm để cung ứng, phục vụ công tác ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai, tai nạn, thảm họa gây ra.</li> <li>- Phụ trách kiểm tra, đôn đốc công tác PCTT&amp;TKCN tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.</li> </ul>
11	Nguyễn Trọng Khải	Giám đốc Sở Y tế - Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách công tác tổ chức lực lượng, phương tiện, thiết bị y tế, thuốc men để thực hiện cấp cứu nạn nhân, tiêu độc, khử trùng, phòng dịch khắc phục hậu quả thiên tai, tai nạn, thảm họa.</li> </ul>

STT	Họ và tên	Chức danh	Lĩnh vực phụ trách
12	Hoàng Văn Long	Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường - Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách công tác xử lý môi trường sau thiên tai, quy hoạch sử dụng đất liên quan đến các dự án, chương trình phòng, chống thiên tai.</li> <li>- Phụ trách kiểm tra, đôn đốc công tác PCTT&amp;TKCN thành phố Phủ Lý.</li> </ul>
13	Nguyễn Duy Tuấn	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông - Ủy viên	Phụ trách công tác phòng, chống thiên tai trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo thực hiện các biện pháp đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt khi có thiên tai xảy ra.
14	Trịnh Hồng Phong	Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh - Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách công tác tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.</li> <li>- Phụ trách công tác chỉ huy lực lượng, phương tiện và phối hợp, hiệp đồng với các đơn vị khác trong thực hiện nhiệm vụ PCTT&amp;TKCN; thay mặt Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh trong công tác tìm kiếm cứu nạn khi Chỉ huy trưởng vắng mặt.</li> </ul>
15	Khuông Văn Tuyền	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PT nông thôn - Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh</li> <li>- Phụ trách vấn đề tưới tiêu, chống ngập úng, chống hạn trên địa bàn tỉnh; theo dõi, đôn đốc Văn phòng thường trực theo lĩnh vực phụ trách; thay mặt Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác phòng chống thiên tai khi Giám đốc Sở vắng mặt.</li> </ul>

STT	Họ và tên	Chức danh	Lĩnh vực phụ trách
16	Vũ Khắc Tiệp	Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình - Ủy viên	Phụ trách công tác truyền tin trên sóng phát thanh và truyền hình về tình hình thời tiết, thiên tai, thảm họa, các chủ trương, chỉ thị, chỉ đạo khẩn cấp về ứng phó và khắc phục hậu quả, thiên tai và thảm họa của Trung ương và tỉnh.

*Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh cung cấp năm 2023*

**PHỤ LỤC VII**  
**DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THAM GIA ỦNG PHÓ**  
**SỰ CỐ TRẦN DẦU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM**

<b>STT</b>	<b>Tên cơ quan</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Điện thoại</b>
1	Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn	Số 6, đường Sân Gôn, tổ 15, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP Hà Nội	0243 7333 664
2	Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Hà Nam Văn phòng thường trực tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Nam	Đường Lý Thường Kiệt, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	0226 3854 236
3	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Nam	Số 157 đường Lý Thường Kiệt, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	0226 3852 684
5	Trung tâm UPSCTD khu vực miền Bắc	Đường đi Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	0225 3614 178
6	Trung tâm Ứng phó sự cố môi trường Việt Nam	P203, Tòa nhà A5, làng Quốc tế Thăng Long, Đường Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Hotline 1800 6558

<b>STT</b>	<b>Tên cơ quan</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Điện thoại</b>
8	Công an tỉnh Hà Nam	Số 685 đường Lý Thường Kiệt, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	0226 3852 673
9	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam	Số 187 đường Quang Lư, Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	0226 3854 625
10	Sở Giao thông Vận tải Hà Nam	Số 80 đường Đinh Tiên Hoàng, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.	0226 3852 770
11	Sở Y tế tỉnh Hà Nam	Số 165 đường Trương Chinh, phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	0226 3852 729



**PHỤ LỤC VIII****DỰ BÁO NHỮNG TÌNH HUỐNG CƠ BẢN XẢY RA SỰ CỐ TRÀN DẦU CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRONG NHỮNG NĂM TIẾP THEO****1. Sự cố tràn dầu xảy ra ở các Cảng chuyên dụng và Cảng Tổng hợp xuất nhập khẩu hàng Hóa**

Trên địa bàn tỉnh Hà Nam có 29 cảng; 38 bến hàng hóa và 05 bến khách ngang sông, tỉnh Hà Nam có tiềm năng phát triển mạnh kinh tế, giao thông vận tải đường thủy nội địa. Do đó, số lượng các phương tiện thủy hoạt động trên địa bàn tỉnh khá lớn và đang ngày càng tăng lên tiềm ẩn những nguồn nguy cơ cao xảy ra sự cố tràn dầu.

- Tàu chở dầu đâm va vào cầu cảng gây ra sự cố tràn dầu.
- Tàu chuyên tải dầu từ tàu vào bồn bị bật đầu van gây ra sự cố tràn dầu.
- Tàu chở hàng đâm va vào cầu Cảng gây ra sự cố tràn dầu.
- Tàu chở hàng vào Cảng đổ dầu thải ra sông gây ra ô nhiễm môi trường tại khu vực cảng.



**Cảng chuyên dụng Nhà máy xi măng Xuân Thành**



**Cảng chuyên dụng Nhà máy xi măng Bút Sơn**

## **2. Sự cố tràn dầu trên sông:**

- Tàu chở dầu đâm va vào tàu chở hàng gây ra sự cố tràn dầu trên sông.
- Tàu chở dầu đang nhập hàng vào bồn gây ra sự cố tràn dầu tại cầu cảng.
- Tàu chở dầu đâm va vào cầu Cảng gây ra sự cố tràn dầu.

Hoạt động giao thông đường thủy tiềm ẩn nhiều nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu. Đối với các phương tiện vận tải hàng hoá, tàu du lịch, phương tiện vận chuyển hành khách, nguy cơ gây sự cố tràn dầu do các nguyên nhân: đâm va với các phương tiện thủy khác gây nứt thủng bồn chứa nguyên liệu, rò rỉ xăng dầu, đắm tàu; rò rỉ xăng dầu từ bồn chứa nhiên liệu của tàu; phương tiện thủy đâm va với cầu cảng; tràn dầu do cháy nổ, thiên tai...





**Hoạt động của các tàu thuyền  
tham gia giao thông đường thủy trên sông Đáy**

### **3. Sự cố tràn dầu ở các Khu công nghiệp và Cụm Công nghiệp:**

- Sự cố do thiên tai, cháy nổ ở Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp gây ra sự cố tràn dầu và ảnh hưởng đến môi trường.

- Sự cố tràn dầu do bị vỡ bể lắng hoặc lỗi kỹ thuật gây ra sự cố tràn dầu và ảnh hưởng đến môi trường.

Tỉnh hiện có 12 Khu công nghiệp (08 khu công nghiệp đang hoạt động, 04 Khu công nghiệp đang triển khai các thủ tục về quy hoạch), 28 Cụm công nghiệp (19 Cụm công nghiệp đang hoạt động, 10 Cụm công nghiệp đã được quy hoạch đang chờ Quyết định xây dựng), và hàng trăm cơ sở thuộc các ngành nghề có lưu chứa lượng lớn xăng dầu để kinh doanh hoặc phục vụ sản xuất nằm trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp nêu trên.



**Hình ảnh: Khu công nghiệp Đồng Văn IV**

**4. Sự cố tràn dầu từ đường ống dẫn dầu trên đất liền:**

- Sự cố vỡ đường ống dẫn dầu trong lúc xuất nhập trên đất liền.
- Sự cố tràn dầu do bật đường ống trong lúc xuất nhập từ tàu vào bồn tại cảng sông.



**Hình ảnh: Đường ống công nghệ tại Kho xăng dầu K135 - Chi nhánh Xăng dầu Hà Nam**

**5. Sự cố tràn dầu ở các kho xăng dầu:**

- Sự cố tràn dầu do cháy nổ ở các kho xăng dầu ảnh hưởng đến môi trường.
- Sự cố tràn dầu do lỗi kỹ thuật trong nhập xuất xăng dầu.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Hà Nam có 03 Kho xăng dầu thuộc Kho xăng dầu K135 - Chi nhánh xăng dầu Hà Nam và 01 Tổng kho xăng dầu Hải Linh, với tổng dung tích lưu chứa đạt khoảng 95.600 m<sup>3</sup>, các kho xăng dầu trên địa bàn tỉnh hiện nay đảm bảo đáp ứng đủ cho nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng, sử dụng của dân cư trên địa bàn tỉnh và phương tiện lưu thông quá cảnh qua địa bàn. Việc vận hành hệ thống sản xuất, kinh doanh các kho chứa lượng lớn xăng dầu luôn tiềm ẩn hàng loạt các nguy cơ gây ra sự cố tràn dầu. Hơn nữa, nhân lực có kỹ năng và phương tiện, trang thiết bị, vật tư chuyên dụng ứng phó sự cố tràn dầu tại các kho xăng dầu còn nhiều hạn chế.

Do vậy, ngoài việc nghiêm túc xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập thường xuyên cho cán bộ, công nhân viên nhằm nâng cao năng lực phòng ngừa và ứng phó, xử lý sự cố tràn dầu; các kho xăng dầu cần đầu tư trang thiết bị, vật tư ứng phó sự cố tràn dầu đúng mức hoặc thuê đơn vị có chức năng, kinh nghiệm trực ứng phó sự cố tràn dầu để giảm tối đa sự cố và hậu quả khi có sự cố tràn dầu xảy ra.



**Hình ảnh: Kho Xăng dầu Hà Nam  
Chi nhánh xăng dầu Hà Nam**





**Hình ảnh: Bể chứa xăng dầu tại Bến xuất K135  
Chi nhánh xăng dầu Hà Nam**



**Hình ảnh: Tổng kho xăng dầu Hải Linh Hà Nam**

## **6. Sự cố tràn dầu ở các cửa hàng kinh doanh xăng dầu:**

- Sự cố tràn dầu do cháy nổ tại cửa hàng hoạt động kinh doanh xăng dầu.
- Sự cố tràn dầu do xe bồn nhập hàng gây ra sự cố tràn dầu.
- Sự cố tràn dầu do xe ô tô vào mua hàng lùi đổ cột bơm gây ra sự cố tràn dầu.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 166 cửa hàng kinh doanh xăng dầu, trong đó có 3 tàu kinh doanh xăng dầu trên sông; đa số các cửa hàng đều chưa được trang bị các trang thiết bị, vật tư phục vụ ứng phó sự cố tràn dầu. Các cửa hàng xăng dầu này là một trong các khu vực có nguy cơ cao gây ra sự cố tràn dầu, đặc biệt là các tàu kinh doanh, vận chuyển xăng dầu trên mặt nước. Nguyên nhân gây sự cố tràn dầu tại các cửa hàng xăng dầu gồm:

### *Nguyên nhân chủ quan:*

- Cán bộ, công nhân của trạm xăng dầu không tuân thủ các quy trình, nội quy, thiếu trách nhiệm trong việc xuất, nhập, bơm chuyển xăng dầu.
- Sự phối hợp giữa nhân viên cửa hàng với lái xe, nhân viên đo bể với lãnh đạo cửa hàng, người vận hành máy bơm không đúng thao tác kỹ thuật, bơm nhầm bể, lượng xăng dầu cần bơm.
- Công tác kiểm tra, bảo dưỡng tình trạng kỹ thuật tuyến ống không thường xuyên dẫn đến đứt ống mềm, hở zoăng mặt bích, thủng đường ống công nghệ.

### *Nguyên nhân khách quan:*

- Các phương tiện vào bơm xăng dầu đâm va vào xe bồn đang xuất/nhập xăng dầu hoặc cột bơm xăng của cửa hàng.
- Xe bồn vào xuất nhập xăng dầu đâm va với cột bơm xăng của cửa hàng.
- Do động đất gây nứt vỡ các bể chứa, hệ thống đường ống công nghệ dẫn từ bể sang các cột bơm.
- Do thiên tai, thời tiết bất thường không dự báo được: sét đánh gây hiện tượng nổ bể, đường ống; nhiệt độ thay đổi đột ngột làm thể tích dầu tăng gây ra.
- Hiện tượng trào bể chứa.

## **7. Sự cố tràn dầu ở các nhà máy:**

- Sự cố tràn dầu do vỡ đường ống gây ra sự cố tràn dầu.
- Sự cố tràn dầu do gãy hoặc bục đường ống gây ra sự cố tràn dầu trong nhà máy.



**Hình ảnh: Dây chuyền sản xuất và bể chứa dầu tại Nhà máy xi măng Xuân Thành**

**8. Sự cố tràn dầu tại các điểm trông giữ phương tiện ô tô các loại:**

- Sự cố cháy nổ trong những tòa nhà cao tầng.
- Sự cố cháy nổ trong các khu vực trông giữ xe ở trong nhà và ngoài trời.



**9. Sự cố tràn dầu do các phương tiện chuyên chở xăng dầu:**

- Sự cố tràn dầu do các xe ô tô xitéc chở dầu.
- Sự cố tràn dầu do các đoàn tàu chở xăng dầu trên đường sắt.



**Hình ảnh: Xe bồn chở xăng dầu bị tai nạn giao thông gây sự cố tràn dầu**



**Hình ảnh: Xe bồn chở xăng dầu bị cháy nổ gây sự cố tràn dầu**



**Hình ảnh: Xe bồn chở xăng dầu gặp sự cố tràn dầu**



**Hình ảnh: Tàu hoả vận chuyển xăng dầu**